

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

## Tượng đài nào ???

1- Hôm 13-09-2011, báo Người Lao Động đưa tin: “Ngày 14-7, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam Lê Phước Thanh đã ký quyết định bổ sung 330 tỉ đồng cho dự án xây dựng tượng đài Mẹ Việt Nam Anh Hùng, lấy nguyên mẫu mẹ anh hùng Nguyễn Thị Thù, tại khu vực núi Cẩm (xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam), nâng tổng số tiền đầu tư từ ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh lên hơn 410 tỉ đồng, gấp 5 lần số tiền được phê duyệt ban đầu là 81 tỉ... Theo ông Đinh Gia Thắng, tác giả thiết kế, chịu trách nhiệm thi công tượng đài Mẹ VN Anh Hùng, sau khi hoàn thành, tượng đài không chỉ lớn nhất VN mà còn lớn nhất Đông Nam Á. Vĩnh cửu trong lòng người...” Mẹ Nguyễn Thị Thù là người ở Quảng Nam, có chín con trai đều chết trong cuộc chiến. Tượng đài lấy nguyên mẫu từ bà tạc bằng đá hoa cương, xây trên tổng diện tích hơn 15 ha, gồm khối tượng chính (bà mẹ giang tay ôm cả một bầy con) và 8 “trụ huyền thoại”, được khởi công ngày 27-7-2007. Trong lòng khối tượng là nhà tưởng niệm có diện tích 950m2, ghi danh gần “50.000 bà mẹ VN anh hùng” của cả nước và lưu giữ những hình ảnh tư liệu về “phụ nữ VN tiêu biểu qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ” (!?)

Ngay lập tức, vụ việc đã làm dấy lên cả một làn sóng công phẫn nơi toàn dân Việt mọi giới, kể cả những “mẹ anh hùng” còn sống, và từ quốc nội ra đến hải ngoại. Những lý do chống đối có rất nhiều. Thứ nhất, thật đáng xấu hổ khi xây dựng một công trình tôn vinh tốn kém gần 20 chục triệu đôla trong lúc nhiều đối tượng tôn vinh đang lâm cảnh cùng cực. Hiện có khoảng 44.000 bà được nhà nước CS phong là Mẹ VN anh hùng, đa số đều già yếu và nghèo khổ. Lẽ ra nên dùng khoản tiền đó để chăm sóc, hỗ trợ chính họ. Ngoài ra, không nói chỉ Quảng Nam đang là một trong những tỉnh nghèo nhất nước, hàng năm phải đối mặt với thiên tai bão lụt nhiều nhất, cư dân phải tha phương cầu thực, mà khắp cả VN còn vô số cảnh thiếu thốn đến mức phi lý và nao lòng: như các thiếu nhi (cháu chắt các mẹ) ở bản Ông Tú và Ka Oóc xã Trọng Hoá huyện Minh Hóa tỉnh Quảng Bình phải bơi qua sông đi học, nhiều thôn xóm mọi người còn phải đu dây như khi qua những thác ghềnh nước chảy băng băng, gùi từng củ mài về ăn thay cơm, nhặt từng cọng cây khô về sưởi ấm; hàng trăm ngàn con gái của mẹ vì nghèo đói phải lấy chồng tại Nam Hàn, phải làm điếm tại Singapore, phải đi thuê cho người Thái Lan, phải lao nô cho dân Ả Rập... 410 tỷ có thể xây dựng được 100 cây cầu cho trẻ em đang phải bơi sông lấy chữ, 100 ngôi trường hay bệnh viện nhỏ tại nhiều vùng sâu vùng xa, 1000 cơ sở chăm sóc nuôi dưỡng người già, giúp đỡ cuộc sống cho hàng vạn gia đình nghèo khổ... Thứ hai, đang lúc nhà nước cần phải cắt giảm những công trình đầu tư chưa cần thiết để chống lạm phát, đang lúc VN đang đứng trước một đồng nợ quốc gia không trả nổi vì ngân quỹ trống rỗng, thì việc xây một tượng đài sang hơn cả Mỹ (xin nghĩ tới đài kỷ niệm 10 năm sự kiện 11-9-2001 ở New York đang được hoàn thành), mà chỉ để ngắm chơi, để lấy danh và để rút ruột công trình bỏ vào tư túi thì đúng là phản dân, hại nước, vô trách nhiệm... Thứ ba, tượng đài đó định vinh danh hạng mẹ anh hùng nào? Như đã nêu trên, rõ ràng không phải là những mẹ anh hùng của các chiến sĩ đã bỏ mình vì Tổ quốc trong bao trận chiến chống ngoại xâm qua ngàn năm lịch sử, càng không phải là những mẹ anh hùng cứu họ cướp ruộng cướp nhà, bị chính đồng đội của con họ giết lấy bằng ghi công, ảnh tử sĩ đập xuống đất khi họ biểu tình đòi tài sản; hoặc các cụ đã chết trong cay đắng tức tưởi hay đang buồn bã “chờ ngày sum họp để tạ tội với con” là những bộ đội đã mất mạng trong các trận chiến “nồi da xáo thịt” phi nghĩa, “bánh trứng ý hệ” phi nhân, góp phần xây nên cái chế độ bất công, bất chính và bất xứng hiện thời để để nó tồn tại mà phản dân hại nước! Đúng như Nhà Giáo Bồ Nghê đã viết trong bài “VN: Tượng đài, cây cầu “biểu tượng” và con người” hôm 28-09: “Ở làng tôi có trường hợp của hai bà mẹ VN anh hùng. Một bà có 3 người con trai tử trận vì đi “giải phóng miền Nam”, đến khi Sài Gòn vừa bị chiếm, bà được vào thăm anh em, chứng kiến thực cảnh ở miền Nam, bà về lại quê và phát bệnh rồi chết, vì thương tiếc con, và trách mình mê lầm để con phải chết oan! Còn cụ kia có 4 con trai, hai người đang dạy học thì phải đi lính, và một con rể nữa là 5, cùng chết trong trận Mậu Thân... Cho đến khi nằm bệnh lúc tuổi già cô quạnh không ai chăm sóc, trước khi lâm chung, bà đã khóc suốt mấy đêm ngày và thốt ra những lời đi tưng giấu kín trong lòng bao chục năm: “Vi tôi ngu nên đã... giết hết các con của tôi”, và bà quyết... ra đi để tìm con chuộc lỗi!”

2- Bên cạnh tượng đài Mẹ VN anh hùng đang bị công luận dữ dội phản đối, còn có một tượng đài khác cũng bị đã kích kịch liệt. Chúng tôi muốn nói đến tượng đài vinh danh chế độ CS trong sách giáo khoa lịch sử tại VN. Sự đã kích lần này đến từ các học sinh sinh viên, không phải qua lời nói bài viết, nhưng qua bài thi số điểm. Theo đài Á châu Tự do, bài phát thanh “Điểm thi môn Lịch sử thấp đến bất thường” ngày 01-08-2011: “Có đến gần 4400 bài thi môn Lịch sử của thí sinh thi vào Đại học Cảnh sát đạt dưới điểm 2. Đó là công bố vừa được đưa ra vào ngày hôm nay từ trường Đại học Cảnh sát Nhân dân. Tình trạng kết quả điểm thi môn Lịch sử quá thấp bất thường không chỉ xảy ra ở trường Đại học Cảnh sát mà còn xảy ra nhiều trường đại học khác, trong đó có Đại học Sư phạm. Theo đó, số thống kê thí sinh đạt yêu cầu chỉ đạt từ 0.3-5%, trong khi số thí sinh không đạt điểm thi yêu cầu lên đến 99% ở một số trường như Đại học Đà Nẵng, Đại học Quảng Nam...”. Mà những đề thi đó là gì? Đó là 1- Phân tích nguyên nhân đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành. 2- Luận cương chính trị tháng 10-1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương có những điểm gì khác so với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

**GIẢI NHÂN QUYỀN  
VIỆT NAM 2008  
GIẢI TRUYỀN THÔNG  
LIÊN MẠNG 2011**

**TRONG SỐ NÀY**

- Trg 01 ▶▶ *Tượng đài nào ???*
- Trg 03 ▶▶ *9 Dân biểu Hoa Kỳ can thiệp cho 13 nhà hoạt động trẻ VN...*
- Trg 04 ▶▶ *Lời Kêu gọi khẩn thiết “Cứu Quốc”.*  
-Lê Quang Liêm.
- Trg 07 ▶▶ *Thư mục vụ gửi học sinh sinh viên niên khóa 2011-2012.*  
-Giám mục Hoàng Đức Oanh.
- Trg 09 ▶▶ *Thông báo về Hội thánh Chuông Bò.*  
-Mục sư Nguyễn Mạnh Hùng.
- Trg 09 ▶▶ *Phải dân chủ hóa đất nước thì mới bảo vệ được Tổ quốc!*  
-Đỗ Nam Hải.
- Trg 12 ▶▶ *Trục ngoại giao quý ám!*  
-Đình Tấn Lực.
- Trg 18 ▶▶ *Liêm sĩ ở đâu khi so sánh nhân quyền Anh - Việt ?*  
-Huỳnh Thục Vỹ.
- Trg 20 ▶▶ *Nguyễn Phú Trọng, chuyển đi buôn mua lấy sống còn.*  
-Vũ Đông Hà.
- Trg 22 ▶▶ *Ông Trọng lại sụp bẫy Bắc Kinh.*  
-Lý Thái Hùng.
- Trg 23 ▶▶ *Việt Nam mức bẫy Tàu.*  
-Phạm Trần.
- Trg 26 ▶▶ *Steve Jobs: chỉ có ở nước Mỹ.*  
-Ngô Nhân Dụng.
- Trg 28 ▶▶ *Nhớ dân oan Việt Nam.*  
-Trần Khải Thanh Thủy.
- Trg 30 ▶▶ *Một triệu tấn lúa mần chi, thua Chính phủ?*  
-Hai Kim.
- Trg 32 ▶▶ *Bầy con phân phúc (thơ).*  
-Ngô Minh Hằng.

**THƯƠNG TIẾT THIÊN  
TÀI SÁNG TẠO TIN HỌC  
STEVE JOBS (1955-  
2011), NGƯỜI TẠO  
NHIỀU PHƯƠNG TIỆN  
CHO TRI THỨC, LIÊN  
KẾT VÀ TỰ DO.**



*Cộng sản VN? Những vấn đề đó được giải quyết như thế nào trong giai đoạn 1939-1945? 3- Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975), nhân dân VN đã căn bản hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút” bằng thắng lợi nào? Nêu tác động của thắng lợi đó đối với sự phát triển của cách mạng miền Nam.*

Những câu hỏi này dĩ nhiên là để kiểm tra kiến thức từ những giáo khoa lịch sử do đảng CS chỉ đạo qua bộ Giáo dục-Đào tạo độc quyền biên soạn, dưới sự bảo trợ của các cơ quan đoàn hội nằm trong tay đảng và với sự chấp bút của các giáo sư hay giáo viên đa phần là thành viên đảng. Lấy ví dụ cuốn “Hướng dẫn ôn thi đại học & cao đẳng môn Lịch sử”, dày 410 trang, khổ 14x20cm, ấn bản năm 2004, được ghi là “tái bản lần thứ tư – có chỉnh lý, bổ sung”. Sách được bảo trợ bởi “Hội Giáo dục Lịch sử (thuộc Hội Khoa học Lịch sử VN), Khoa Lịch sử trường Đại học Sư phạm Hà Nội” và do Nhà xuất bản Đại học Sư phạm xuất bản. Nhóm biên soạn gồm đến 7 vị đều có học vị Tiến sĩ (TS) với chức danh Giáo sư (GS) hoặc Phó Giáo sư (PGS), với sự giúp đỡ của 2 PGS-TS khác. Nghĩa là tổng số nhóm biên tập rất thể giá ngon lành!

Ngoài phần III gồm các bài thi mẫu 85 trang, cuốn sách tập trung vào 2 phần chính: Lịch sử VN và Lịch sử thế giới, 325 trang. Phần I được biên soạn chỉ nhằm đề cao thắng lợi “vĩ đại” của đảng CSVN chứ không trình bày trung thực lịch sử thắng trầm của đất nước và dân tộc. Hết tung hê Hồ Chí Minh tới thổi phồng đảng CS. Tất cả đều dưới ngọn cờ Mác-xít-Lênin-ít bách chiến bách thắng! Đi từ thắng lợi to lớn này tới chiến thắng vĩ đại khác! Lúc nào cũng chiến thắng về vang, đánh bại hoàn toàn mọi kẻ thù qua mọi cuộc chiến lớn nhỏ. Vô cùng hiển hách!... Phần II, bàn về “lịch sử thế giới,” nhưng chỉ nặng về lịch sử đảng CS quốc tế, chủ yếu tập trung vào các “thành quả” của đảng CS trên thế giới như: Cách mạng tháng mười Nga, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, Đông Âu, Trung Cộng, Bắc Hàn cùng các thắng lợi to lớn của nó trên mọi lãnh vực chính trị, kinh tế, xã hội. Đầu đầu Cộng sản cũng “thắng” và “lợi”, thắng lớn, lợi to!

Dĩ nhiên, với thực tế chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội VN ngày càng bệ rạc và tồi tệ bày ra trước mắt, với tri thức tài liệu đa chiều ngày càng đầy rẫy trên mạng đi vào tâm trí, chẳng lạ gì mà giới trẻ ngày nay đã phát biểu: “Muốn hay không muốn, chúng cháu vẫn cứ phải nhai đi nhai lại và phải nhét vào đầu những bài học “tuyên truyền chủ nghĩa CS” ấy mà người ta gọi là *Sử Việt!*... Người ta rao giảng tà đạo Marx-Engels chứ đâu phải dạy sử! Tuổi chúng cháu còn non thật, nhưng đầu óc chúng cháu đâu đến nỗi ngu muội không phân biệt cái gì là chính sử, cái gì là tuyên truyền đầu độc!... Một chủ nghĩa được cho là vô địch bách chiến bách thắng thì làm gì có chuyện ‘thoái trào... thất bại nặng nề’? Làm gì có sự ‘tan rã’ của cả một hệ thống toàn trị, làm gì có sự ‘sụp đổ’ của cái chủ nghĩa đã bám rễ sâu trong những vùng đất nước do chế độ toàn trị thống lãnh! Lại nữa, đã thoái trào, đã tan rã, đã sụp đổ... nghĩa là đã chết, đã bị chôn vùi thì đâu còn phù phép nào làm cho nó tái sinh để mà làm mưa làm gió... “thắng lợi”? Hậu quả là các em đã tỏ thái độ hạ bệ tượng đài Cộng sản qua hình thái tiêu cực và hết sức độc đáo... bằng hàng ngàn điểm zéro môn sử! (Theo Lê Thiên, Từ chuyện hàng ngàn thí sinh 0 môn sử, 16-09-2011).

Do chỉ sống trong gian trá và bạo lực, do chuyên dùng lường gạt và áp bức, người Cộng sản quên rằng các anh hùng chân chính của nhân loại hay dân tộc là những vị đã biết xả thân thực sự cho tự do, chân lý, công bình, tình thương, và nhờ đó họ trở thành tượng đài trong tâm trí con người, tâm khảm nhân dân trước khi trên quảng trường, giữa phố thị... CSVN không thấy bao nhiêu tượng đài của Lenin, Stalin, Ceausescu, Jivkov, Hoxha, Polpot.. đã từng bị lật nhào và băm nát dưới sự reo hò mừng rỡ của thần dân các lãnh tụ ấy sao? Tượng đài Hồ Chí Minh rồi đây có thể cũng cùng chung số phận!

**BAN BIÊN TẬP**



Welcome to China (Babui-DCVOnline.net)

# 9 DÂN BIỂU HOA KỲ can thiệp cho 13 nhà hoạt động trẻ Việt Nam đang bị Cộng sản giam giữ .....Hạ viện Hoa Kỳ 12-10-2011.....

Ngày 12 tháng 10 năm 2011  
Nguyễn Tấn Dũng  
Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa VN  
Văn phòng Thủ tướng  
1 Bách Thảo  
Hà Nội - Việt Nam

Thưa Thủ tướng Ng. Tấn Dũng,  
Chúng tôi muốn bày tỏ sự kính  
ngạc và quan tâm về việc những  
nhà hoạt động trẻ tuổi hiện bị bắt  
giữ bất vô âm tín tại Việt Nam. Các  
nhà tranh đấu cho nhân quyền này,  
phần lớn thuộc Dòng Chúa Cứu Thế  
Giáo phận Vinh, đã bị bắt kể từ  
ngày 30 tháng 7 năm 2011.

Cho tới lúc này thì có 13 người  
đang bị giam giữ là: Chu Mạnh  
Sơn, Đặng Xuân Diệu, Đậu Văn  
Dương, Hồ Đức Hoà, Hồ Văn  
Oanh, Nguyễn Văn Duyệt, Nguyễn  
Văn Oai, Nguyễn Xuân Ánh, Nông  
Hùng Anh, Paulus Lê Văn Sơn,  
Thái Văn Dung, Trần Hữu Đức, và  
Trần Minh Nhật.

Chúng tôi vô cùng thất vọng khi  
được biết về việc họ bị bắt giữ tùy  
tiện. Theo các tổ chức nhân quyền  
thì những nhà hoạt động trẻ này là  
những nhà dân báo, những người  
lãnh đạo trong cộng đồng, những  
giáo dân sùng đạo được nhiều người  
biết đến. Theo gia đình của họ cho  
biết thì họ đã tuyệt đối không được  
thông báo hay cho biết lý do tại sao  
họ bị bắt giữ.

**Cùng với tình trạng công an  
đàn áp và bắt cóc người dân ngày  
một nhiều hơn và trở thành một  
chuyện thường tình, chúng tôi xin  
nhắc nhở Thủ tướng là những  
việc làm này vi phạm Công ước  
Quốc tế về Quyền Dân sự và  
Chính trị.**

Chúng tôi tại Hạ viện Hoa Kỳ,  
vô cùng quan tâm về tình trạng vi  
phạm liên tục quyền tự do tôn giáo  
tại Việt Nam. Việc liên tục giam giữ  
những nhà hoạt động tôn giáo nói  
trên chúng tôi là Việt Nam cần được  
coi là một "Quốc gia cần Đặc biệt

Quan tâm".

Chúng tôi đề nghị Thủ tướng  
hãy lập tức trả tự do không điều  
kiện cho những nhà hoạt động nhân  
quyền trẻ tuổi nói trên và trả họ về  
với gia đình và cộng đồng.

Xin cảm ơn Thủ tướng đã lưu  
tâm tới sự việc này.

*Trân trọng,*

**DB. Edward R. Royce, DB.  
Daniel E. Lungren, DB. Loretta  
Sanchez, DB. Zoe Lofgren, DB.  
Gerald E. Connolly, DB. John R.  
Carter, DB. Susan A. Davis, DB.  
Christopher Smith, DB. Michael  
M. Honda**

## **DÂN BIỂU MỸ CAN THIỆP VỀ NHÂN QUYỀN VN Thanh Quang, RFA 2011-10-13**

Một nhóm dân biểu Mỹ vừa gửi  
thư yêu cầu Thủ tướng VN trả tự do  
cho nhóm thanh niên, sinh viên  
Công giáo thuộc Giáo Phận Vinh bị  
bắt giữ từ tháng Bảy, có liên quan  
tự do tôn giáo.

### **Đòi tự do cho các nhà dân chủ**

Hôm 12 tháng 10 vừa rồi, một  
nhóm nhà lập pháp Hoa Kỳ, kể cả  
những dân biểu nổi tiếng tranh đấu  
cho dân chủ, nhân quyền VN như  
Ed Royce, Loretta Sanchez, Chris-  
topher Smith..., đã cùng ký tên  
trong một văn thư gửi Thủ tướng  
VN Nguyễn Tấn Dũng, yêu cầu  
phóng thích ngay tức khắc và vô  
điều kiện 13 nhà đấu tranh cho nhân  
quyền tại VN.

Qua bức thư, nhóm dân biểu này  
bày tỏ thất vọng và quan ngại sâu  
xa về tình cảnh bị biệt giam của số  
thanh niên đấu tranh cho nhân  
quyền vừa nói – gồm các bloggers  
nổi tiếng, những giáo dân thuần  
thành, phần lớn từ Giáo phận Vinh.

Dân biểu Loretta Sanchez, nhân  
vật lâu nay đấu tranh mạnh mẽ cho  
nhân quyền VN, lên tiếng đại ý lưu  
ý rằng điều quan trọng là chúng ta

phải chú trọng tới vấn đề quyền con  
người để VN thấy là họ phải cam  
kết với Điều 69 trong Hiến pháp và  
Điều 19 trong Công ước Quốc tế về  
Quyền Dân sự và Chính trị.

Dân biểu Sanchez không quên  
lưu ý một điểm mà bà cho là cơ bản  
nhất liên quan đến Công giáo, Giáo  
hội Phật giáo VN Thống nhất và  
những tôn giáo khác tại VN. Và vị  
dân biểu thuộc Đơn vị 47 này của  
California nói thêm rằng bà sẽ tiếp  
tục áp lực Bộ Ngoại giao Mỹ, cũng  
như dùng mối quan hệ với Ngoại  
trưởng Hillary Clinton để tiếp tục  
đấu tranh cho nhân quyền VN, cũng  
như tạo điều kiện cho các dân biểu  
đồng nghiệp của bà hiệu nhiều hơn  
về tầm quan trọng của vấn đề.

Trở lại nhóm dân biểu Mỹ vừa  
nói, qua văn thư, họ cũng lưu ý Thủ  
tướng Nguyễn Tấn Dũng rằng hành  
động giam giữ những người đấu  
tranh cho nhân quyền, tôn giáo là vi  
phạm Công ước Quốc tế về các  
Quyền Dân sự và Chính trị, giữa lúc  
tình trạng đàn áp nhân quyền, dân  
chủ tại VN tiếp diễn thường xuyên  
với những vụ bắt bớ, hành hung tuy  
tiện của công an VN.

Cho tới giờ, số người bị bắt vốn  
lâm nạn hồi cuối tháng Bảy vừa rồi  
vẫn chưa rõ tổng tích ra sao. Theo  
thân nhân thì họ bị giới cầm quyền  
VN giam giữ mà không có thông  
báo chính thức hay lời giải thích  
nào cả.

Đặng Xuân Hà, em của một  
trong 13 người bị bắt là Đặng Xuân  
Diệu, cho biết tình cảnh hiện giờ  
của những người này: "100% là  
người ta không ai biết họ bị bắt vì lý  
do gì, người ta rất thất vọng. Thứ  
hai nữa là người ta rất muốn gặp  
thân nhân bị bắt của mình để biết  
tình hình sức khỏe của họ ra sao, và  
để trao đổi về vấn đề vì lý do gì,  
công việc như thế nào? Riêng tôi thì  
muốn gia đình được gặp Đặng Xuân  
Diệu để xem tình tiết của Đặng  
Xuân Diệu hiện nay như thế nào."

### **Yêu cầu đưa VN vào CPC**

Và nhân dịp này, anh Đặng  
Xuân Hà lên tiếng với công luận  
rằng "Tôi muốn công luận thế giới  
tìm hiểu rõ ràng sự việc như thế thì  
chính quyền VN làm đúng hay sai.  
Có nên làm hay không."

# PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẦN TÚY LỜI KÊU GỌI khẩn thiết "Cứu Quốc"

.....*Lê Quang Liêm 06-10-2011*.....

Theo nhóm dân biểu HK vừa nói thì hành động Hà Nội tiếp tục vi phạm tự do tôn giáo, tiếp tục giam giữ những người hoạt động chỉ vì Đức Tin chứng tỏ rằng VN phải bị đưa trở lại danh sách những nước cần quan tâm đặc biệt vì đàn áp tôn giáo, gọi tắt là danh sách CPC.

Liên quan vấn đề đưa VN trở lại CPC, thì Ủy ban Vận động CPC gồm đại diện của nhiều tiểu bang ở Hoa Kỳ tranh đấu cho nhân quyền, tôn giáo tại VN hiện đang có mặt tại vùng Thủ đô Washington. Lên tiếng với đài ACTD hôm thứ Năm 13 tháng 10 này, một thành viên của Ủy ban, ông Trần Văn Minh, Tổng thư ký Ủy ban, cho biết: "Chúng tôi đã đi vận động rất nhiều, nhất là phía Quốc hội, Bộ Ngoại giao. Có thể nói là vấn đề còn tùy theo áp lực của người Việt hải ngoại vận động từ địa phương nữa. Nhưng về phía Quốc hội thì chúng tôi đã vận động rất nhiều trong số các vị nghị sĩ và dân biểu."

Một thành viên khác của Ủy ban Vận động CPC, bà Đặng Kim Trang, Phó Chủ tịch Cộng đồng VN tại San Diego, Carlifornia, Hoa Kỳ, cho biết thêm: "Hết cả ngày hôm qua chúng tôi đã tới Quốc Hội, vào các văn phòng của những Thượng nghị sĩ, trình bày tất cả tài liệu, bằng chứng về tình trạng đàn áp nhân quyền, tôn giáo tại VN. Hôm sau chúng tôi có cuộc họp báo với những vị dân biểu nữa. Chúng tôi rất tin tưởng và hy vọng rằng công việc này của chúng tôi sẽ thành công. Và, ngoài sự hỗ trợ của người Mỹ - những vị dân cử, chúng tôi hy vọng cũng có được sự hỗ trợ của tất cả người Việt tỵ nạn cộng sản tại hải ngoại này. Đây là lần đầu tiên tất cả cộng đồng VN, các đảng phái phối hợp. Với sức mạnh như vậy, chúng tôi tin tưởng sẽ có được sự thành công trong tương lai."

Diễn biến này xảy ra trong bối cảnh giới cầm quyền VN và công an xem chừng như ngày càng nặng tay đáng ngại với những nhà bất đồng chính kiến, kể cả nỗ lực ngăn chặn người dân thể hiện lòng yêu nước trước hiểm họa xâm lược từ phương Bắc.



Sau khi "Lời kêu gọi về đại hiểm họa Tàu cộng" của tôi được phổ biến rộng rãi, thì nhà cầm quyền csVN lại thẳng tay giữ trò khủng bố một cách thô bạo với các chức sắc PGHH Thuần túy và chỉ trong vòng 3 ngày đã có một số sự việc xảy ra như dưới đây:

1- Ngày 27-9-2011, Trung tá Nam, Công an TP Cần Thơ đến phường Thới An (Ô Môn) đòi chị Nguyễn Thị Ngọc Lan, Hội trưởng Tỉnh hội PGHH Thuần túy tỉnh Cần Thơ và anh Nguyễn Văn Cường, Đoàn trưởng Đoàn Thanh Niên PGHH Yêu Nước Tỉnh hội PGHH Cần Thơ đến văn phòng phường để "làm việc".

Một cuộc đối thoại diễn ra khá sôi nổi và gay gắt. Chủ yếu của phía chính quyền là gần như bắt buộc 2 vị này không được hợp tác với cụ Liêm, nhưng vẫn không làm cho 2 cán bộ PGHH Thuần túy nao núng mà họ còn mạnh dạn tuyên bố là quyết tâm sát cánh với cụ Liêm cho đến thắng lợi cuối cùng hay đến hơi thở cuối cùng...theo đuổi lập trường tranh đấu vì Đạo vì Đời, kiến tạo một nước VN mới **độc lập, tự do, dân chủ, hòa bình và thịnh vượng**.

2- Ngày 28-9-2011, vào lúc 8 giờ sáng, một phái đoàn PGHH Thuần túy Tỉnh hội An Giang gồm 12 người do ông Trần Nguyên Hườn (Hội trưởng tỉnh) và anh Hà Văn Duy Hồ (Tổng Đoàn trưởng Đoàn Thanh Niên PGHH Yêu Nước) hướng dẫn đi dự lễ giỗ của quý Liệt sĩ: Ông Huỳnh Phú Mậu (Bào đệ Đức Huỳnh Giáo Chủ), Ông Nguyễn Xuân Thiếp tức thi sĩ Việt Châu, một nhà thơ nổi tiếng, Ông Trần Ngọc Hoàn, Ông Tú Tài Nguyễn Nguyên Thiệu v.v... là những anh hùng PGHH bị Việt minh Cộng sản (VMCS) bắt và bị VMCS xử bắn công khai tại Cần Thơ vào ngày mùng 2 tháng 9 năm Ất Dậu (1945), và đây là hành động mở màn của VMCS tiêu diệt PGHH.

Từ sau ngày 30-4-75, mặc dù bị CS dùng mọi biện pháp thô bạo để ngăn trở, một số nhân sĩ PGHH vẫn hiệp nhau tổ chức lễ giỗ này để ghi nhớ công ân của những liệt sĩ đã vì đạo phải nằm vào lòng đất lạnh mà dư âm thảm kịch mãi còn bàng bạc

theo gió sớm mây chiều trải dài theo năm tháng...

Năm nay cũng như mọi năm, lễ kỷ niệm này vẫn tổ chức ở xã Thạnh Quới, quận Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ, nên rất nhiều phái đoàn PGHH từ các nơi nhất tề kéo về tham dự để tưởng nhớ công đức của những anh hùng đã vì ĐẠO QUÊN MÌNH.

Khi phái đoàn của ông Trần Nguyên Hườn đến phà An Hòa (Long Xuyên) thì có khoảng 20 CA do Đại úy CA Nguyễn Thành Bá chỉ huy tràn đến bao vây, xét hỏi giấy tờ đủ thứ, còn khám xét cả từng chiếc xe một. Tất nhiên, một cuộc cãi vã quyết liệt về pháp lý xảy ra, nhưng cãi vã là cãi vã, khám xét là cứ khám xét, sừng đạn là Hiến pháp, dùi cui là luật pháp của đảng csVN. Toán CA này tỏ ra rất hung hãn, ăn nói thô bạo như côn đồ, hăm đánh, hăm còng, hăm bắn đủ thứ... nhưng chẳng ai sợ hãi.

Sau hơn 1 tiếng đồng hồ khám xét, tất nhiên là không có gì cả, nhưng CA vẫn còn bao chặt vòng vây với mục đích trấn áp, đe dọa. Thế là một cuộc cãi vã quyết liệt lại diễn ra và trong phái đoàn PGHH có người tuyên bố "tự thiêu" làm CA có vẻ "ớn" nên mới trả giấy tờ tùy thân, giấy tờ xe v.v... để phái đoàn lên đường.

Ngoài ra, hằng trăm gia đình cán bộ cốt cán PGHH Thuần túy khắp các tỉnh Miền Tây đều bị CA dùng đủ mọi mảnh khứa đe dọa, hoặc canh giữ ngày đêm công khai hay bí mật.

Qua một số hành động vừa kể trên đã chứng minh cụ thể là dưới chế độ độc tài toàn trị của đảng csVN hiện nay: **"Chống xâm lăng Tàu cộng là một trọng tội... Cổ vũ ngăn chặn đại hiểm họa xâm lăng Tàu phù cũng là một trọng tội"**... và tất cả đó là những chứng minh lịch sử lưu lại muôn đời rằng: "MẬT THẬT" của một nhóm chớp bu đảng csVN thời điểm 1945-2011 hiển nhiên là tay sai của Tàu cộng trong giấc MƠ TIẾN: **"mãi quốc cầu vinh"**.

Tiện đây, để chứng minh về cái đại hiểm họa của Tàu phù, tôi xin tiết lộ một sách lược di chúc của Mao Trạch Đông về Việt Nam, để chứng tỏ Tàu cộng lúc nào cũng muốn thôn tính VN, và đã có một kế hoạch:

*“Sách lược Nam tiến. Tiên thị kỳ thông. Tâm thực vi bản. Ngũ điểm giáp công”.*

Suy luận bài thi này, có thể thấy cái ý nghĩa của nó là: Vấn đề thôn tính VN là chiến lược hàng đầu của Tàu cộng và nên áp dụng “Tâm thực kế” tức là tâm ăn lá dầu, một sách lược từng bước từng bước “nuốt” VN một cách không tổn thất sinh mạng, không tổn ngân sách chiến tranh. Đó là “Tâm thực vi bản”. Nếu sách lược này không thành công thì phát động một cuộc chiến tranh “chớp nhoáng” 5 mũi tấn công đồng loạt: Phía Bắc, xuất binh từ ải Nam Quan, phía Đông từ lãnh hải bể Đông, phía Tây từ Tây Nguyên, và phía Nam từ mũi Cà Mau và Hà Tiên... tranh thủ thời gian không để “Thế giới Tự do”, nhất là Mỹ có thời gian can thiệp. Đó là “ngũ điểm giáp công”.

Tư liệu này do một đảng viên lãnh đạo cao cấp đảng csVN (đồng hương với tôi, xin miễn nêu danh tánh) tiết lộ vì trước khi chết ông tỏ ra rất hối hận vì đã đi làm đường suốt cuộc đời. Đến ngày giờ này, sách lược “Nam tiến” (thôn tính VN) của Tàu cộng đã quá tỏ rõ như một bức tranh vẽ sắp xong.

Thực tiễn không gian và thời gian đã cho thấy sách lược Nam tiến bằng Tâm thực kế của Tàu cộng không tổn một viên đạn mà đã thành công qua việc chiếm lĩnh 6 tỉnh phía Bắc, bá chủ biển Đông, cấu tạo xong cơ sở “nội gián” bauxit Tây nguyên, chỉ còn xây dựng thế lực ở Miền Nam là hoàn tất sách lược “Tâm thực kế”, nhất là có nhóm chớp bu đảng csVN sẵn sàng “phục vụ”. Chừng ấy, Tàu cộng chỉ cần trở bàn tay là VN tức khắc thành một châu quận của Đại Đế quốc Trung Hoa.

Trường hợp “Tâm thực kế” không hoàn tất được thì một cuộc tấn công chớp nhoáng : “Ngũ điểm giáp công” vào VN trong lúc đã có sẵn 4 cơ sở “Tâm thực” tiềm phục và nhóm trung thần chớp bu đảng csVN ủng trợ, Tàu cộng vẫn “nuốt” VN như trở bàn tay, dù rằng thời điểm đó những công dân VN yêu nước có trời đầy, có Thế giới Tự do, có siêu cường nào đó như Mỹ chẳng hạn trực tiếp can thiệp thì cũng là chuyện “**Dã Tràng xe cát bê Đông**”... mà thôi.

Nhìn vào tình hình đất nước VN hiện nay, sách lược “Tâm thực kế” của Tàu cộng đã thành công 3 trên 4 mặt: đã có cơ sở 6 tỉnh phía Bắc, đã là bá chủ biển Đông và nội tuyến bauxite Tây Nguyên đã cấu trúc xong, chỉ còn Miền Nam VN con Tằm Trung cộng đang ngấp nghé và dĩ nhiên là phải tiến đến và có thể thành công để

dàng vì có sự nội ứng của nhóm chớp bu đảng csVN. Tình hình này thì Tâm thực kế đã thành công 4 mặt trên 4 điểm chiến lược và nước VN như đã bị Tàu cộng nắm gọn trong lòng bàn tay.

Đại bộ phận quần chúng của 6 tỉnh Miền Tây Nam Bộ là tín đồ PHẬT GIÁO HÒA HẢO (PGHH) và PGHH là khắc tinh của đảng csVN trong chương trình xích hóa VN và cũng là khắc tinh của Tàu cộng trên con đường thôn tính VN.

Chính Đức Huỳnh Giáo chủ lúc còn ở VN, Ngài đã từng tiết lộ với tín đồ, nhất là với tôi, về đại hiểm họa Tàu cộng và chính trong sấm giảng PGHH Ngài cũng còn lưu lại nhiều đoạn văn biểu dương ý chí kiên cường chống xâm lăng Tàu cộng : *“Nhớ nước ta hùng liệt thờ xưa. Ngàn năm Bắc địch giày bừa. Mà còn đứng dậy tổng đưa quân thù. Hồn chiến sĩ ngàn Thu rặng tổ. Gương anh hào chói đỏ như châu. Giang san thanh bạch một bầu. Ngọn cờ độc lập bay hầu khắp nơi”.*

\* \*

Nổi bật nhất là trong những bài thi họa đáp với ông Phạm Thiều (một nhân vật cao cấp của Việt Minh) gửi mời Đức Huỳnh Giáo Chủ tham chánh, Ngài đã thẳng thắn chỉ trích chính sách của Việt Minh hợp tác với Tàu cộng: *“Nhìn xem Trung quốc khách lân bang. Mãi cứ “xỏ ngấm” sao trị an?”*

Và trong một bức thư gửi cho Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đức Huỳnh Giáo chủ cũng thẳng thắn phê bình chủ trương thân Tàu cộng sát hại người đồng chủng: *“Đồng bào nữ giết nhau chi. Bang duật tương tri lợi lữ ngư ông... Nước Nam Việt ở ven bờ Nam hải. Ngàn xưa từng chống Tàu họa xâm lăng. Bạch Đằng Giang công nghiệp ấy ai bằng. Quân Việt ít đánh tan Mông Cổ mạnh...”*

Vì quan điểm ngăn ngừa họa xâm lăng Tàu cộng như vậy nên đảng csVN và Mao Trạch Đông đồng xem PGHH như là một trở lực đáng ngại nên phải áp dụng kế hoạch triệt tiêu PGHH và mở màn trận tuyến triệt tiêu PGHH là hành động thô bỉ, và bạo ngược của Trần Văn Giàu ngang nhiên xua hàng trăm Quốc gia Tự vệ cuộc (Công an) đến bao vây văn phòng Đức Huỳnh Giáo chủ ở đường Miche (Sài Gòn) để sát hại Ngài trong đêm 9-9-45 (sau khi Nhật đầu hàng) nhưng VMCS không thành công, và từ đó chương trình truy quét PGHH, csVN vẫn tiếp diễn cho đến ngày 17-4-47 tức là ngày 25 tháng 2 nhuận năm Đinh Hợi, chúng thành công trong vụ ám hại Đức Huỳnh Giáo chủ

lần thứ 2.

Đại lược theo thời gian và không gian từ năm 1945 đến nay, 66 năm trôi qua, csVN thẳng tay truy sát PGHH trong mọi môi trường, trong mọi tình huống, trong mọi cơ hội... có thể được và số nạn nhân PGHH bị Việt Minh CS giết có trên 20.000 người... Hiện nay tại Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp còn một mồ chôn tập thể với 467 thi hài nạn nhân PGHH bị VMCS giết, và ở những nơi khác như ở Lôi Tự (Cần Thơ), Bến Tre, v.v... mỗi mồ chôn tập thể có đến hàng trăm thi hài.

Đã nhiều lần tôi gửi thư thách thức nhóm chớp bu đảng csVN nếu có can đảm hãy đi với tôi đến khai quật những mồ tập thể đó hầu nhận rõ cái tội ác “Trời không dung, Đất không tha” của đảng csVN, nhưng đảng csVN vẫn mãi mãi im hơi lặng tiếng trong lúc vẫn mãi mãi tiếp tục truy sát PGHH.

Đến nay, triển khai “Tâm thực kế”, Tàu cộng đã thành công 3 mặt trên 4 điểm chiến lược, còn điểm cuối cùng là Miền Nam.

Miền Tây Nam Bộ VN là một vựa lúa, sẽ là một cơ sở hậu cần chiến lược đối với Tàu cộng trong kế hoạch bành trướng thành con Rồng châu Á, tất nhiên Tàu cộng sẽ thúc đẩy nhóm tay sai phải tìm cách triệt tiêu những tập thể đối nghịch mà PGHH là đối tượng hàng đầu. Thế là PGHH phải bị csVN thẳng tay khủng bố trên mọi mặt là một việc phải xảy ra.

Nhưng dù trước đại hiểm họa Tàu cộng, dù dưới lưỡi dao đỏ tề của csVN, người tín đồ PGHH vẫn quyết tâm bảo vệ đất nước, vẫn quyết tâm bảo vệ Đạo pháp đến hơi thở cuối cùng theo lời chỉ dạy của Đức Huỳnh Giáo chủ: *“Tự vì nước còn ghi linh miếu. Thác bời nhà thanh sử danh bia”. “Hường những tác đất, ăn những ngọn rau, muốn cho cuộc sống được dễ dàng, giống nòi được truyền thụ, ta cảm thấy bốn phận phải bảo vệ quê hương khi bị kẻ xâm lăng giày đạp. Bờ cõi vững lặng thân ta mới yên, quốc gia mạnh giàu, mình ta mới ấm. Hãy tùy tài tùy sức, nỗ lực hy sinh cho xứ sở...”*

Đó là những lời vàng ngọc, người tín đồ PGHH dù phải xương tan thịt nát cũng chẳng bao giờ dám làm sai.

Ý chí và lập trường của người tín đồ PGHH là như thế đó, nhưng trước sức mạnh bạo tàn của Tàu cộng là một siêu cường quốc lại có sự hỗ trợ của một nhóm VN tay sai “mãi quốc cầu vinh” thì PGHH khác nào một con én không bao giờ tạo được một mùa Xuân.

Chống xâm lăng bảo tồn đất nước, chống độc tài toàn trị để phát huy Tự do, Dân chủ là việc làm, là trách nhiệm của toàn dân, hay ít nhất là đại bộ phận toàn dân.

Ba mươi sáu năm qua (1975-2011) dưới chế độ độc tài toàn trị của đảng csVN đã có không ít những cuộc trở dậy của các thành phần chống cộng : Tôn giáo, Chính trị, Trí thức yêu nước, Cần lao, nông dân, sinh viên, học sinh, v.v... nhưng không đi đến thắng lợi cuối cùng là vì những cuộc trở dậy này diễn ra đơn lẻ, mạnh ai nấy làm và mạnh ai nấy chịu quả không có nhiệt tình không có sự ĐOÀN KẾT của các đoàn thể bạn để tạo thành một sức mạnh khả dĩ đương đầu được với csVN, nên dễ dàng bị CS đập tan.

Đây là một kinh nghiệm thực tiễn, một khuyết điểm đáng lưu ý cần bổ túc trong hàng ngũ chống độc tài toàn trị để hành sử trên con đường xây dựng Tự do, Dân chủ, và chống xâm lăng Tàu cộng, bảo tồn đất nước.

*"Một cây làm chẳng nên non. Ba cây chụm lại nên hòn núi cao"*. Là một chân lý, là một phương ngôn xử thế, là kim chỉ nam cho những con người muốn làm nên lịch sử từ việc nhỏ năm mười người cho đến hàng triệu người, hàng tỷ người... không có đoàn kết tất nhiên không có sức mạnh hợp quần, không có sức mạnh thì làm sao đi đến thành công được?

Sứ mạng của chúng ta hiện thời là đang đứng trước đại nguy cơ "MẤT NƯỚC" do bàn tay xâm lược Tàu cộng là một siêu cường quốc mà chúng ta cứu nước chống xâm lăng Tàu cộng bằng thực lực của những tập thể lẻ loi thì có khác nào đem trứng chọi đá, làm sao thành công? "Phải biết người biết mình" là câu binh thư gối đầu nằm của những người muốn làm nên lịch sử.

**Trong hiện tình của đất nước, chúng ta phải tạo một khối Đại Đoàn Kết Dân Tộc mới có đủ uy tín, mới có đủ THỂ và LỰC để:**

- **Đẩy lùi độc tài toàn trị bên trong.**

- **Đánh tan xâm lăng Tàu cộng bên ngoài.**

Có Đại Đoàn Kết Dân Tộc thì chắc chắn giặc xâm lăng nào ta cũng chiến thắng... chế độ độc tài nào ta cũng có thể giải thể hay đẩy lùi vào bóng tối. Chúng ta phải nhớ lại tấm gương sáng ngời "Hội nghị Diên Hồng" của con Hồng cháu Lạc.

Trong chiều hướng này, nhân danh Giáo hội PGHH Thuần túy tại VN đồng thời với tư cách một công dân già, 92 tuổi, cái lứa tuổi gần đất

xa trời, sống nay chết mai, tôi cảm thấy phải làm tất cả những gì có thể làm được để thành toàn nghĩa vụ làm người, để làm tròn bổn phận đối với Dân tộc và Đạo pháp trong những ngày cuối của cuộc đời... tôi thành khẩn tha thiết kêu gọi:

- Ngài Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, quý Chư tôn, Đại đức Phật tử trong hệ thống PGVNTN.

- Quý Ngài lãnh đạo các cấp Thiên Chúa Giáo.

- Quý Ngài lãnh đạo các cấp Giáo hội Cao Đài và toàn thể đạo hữu.

- Quý Ngài lãnh đạo các cấp đạo Tin Lành và toàn thể đạo hữu.

- Quý Ngài lãnh đạo các "ảnh hưởng Tôn giáo" toàn quốc.

- Quý Ngài lãnh đạo Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền và các cấp tín hữu.

- Quý Ngài lãnh đạo Khối 8406 và toàn thể thành viên.

- Quý Ngài lãnh đạo các tổ chức chính trị.

- Quý Ngài chỉ huy các cấp trong Quân đội, Công an Nhân dân thuộc chế độ CHXHCNVN có tinh thần yêu nước.

- Quý Ngài đảng viên CS tiến bộ.

- Quý nhân vật trí thức yêu nước.

- Quý vị lãnh đạo các Hội đoàn: Cần lao, Nông dân, Sinh viên, Học sinh.

- Quý vị lãnh đạo phong trào "Dân oan" (bị cướp đất lấy nhà) v.v...

Đã đến lúc **vi bổn phận "Cứu nước cứu dân"** chúng ta hãy nhất tề đứng vào một **MẶT TRẬN ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC** để cứu nước, cứu dân. Cứu nước để đất nước con Hồng cháu Lạc thoát họa xâm lăng Tàu phù, được **Độc lập, Tự chủ**... Cứu dân để cho toàn dân được sống ấm no trong một đất nước **Tự do, Dân chủ, Hòa bình và Thịnh vượng**.

\* \*

Đồng thời tôi cũng xin thành khẩn và tha thiết kêu gọi 3 triệu Việt kiều đồng hương ở hải ngoại, trong tình thần máu chảy ruột mềm đối với Dân tộc, trong bổn phận thiêng liêng đối với Tổ quốc hãy nhủ lòng thương xót đến trên 80 triệu đồng bào VN còn đang dờ sống dờ chết dưới chế độ độc tài toàn trị của đảng csVN. Hãy nghĩ đến TIỀN ĐỒ TÓ QUỐC MỘT MẤT MỘT CÒN trước họa xâm lăng của Tàu cộng đang chập chờn trước ngưỡng cửa "SAN HÀ" của con Hồng cháu Lạc... mà dốc hết tâm lực bằng mọi cách, bằng mọi phương tiện, nỗ lực yểm trợ các cuộc tranh đấu ở quê nhà để đánh tan quân xâm lăng Tàu cộng bảo tồn đất nước để độc lập, tự chủ, để giải thể đảng csVN, tháo ách gờ xiềng cho Dân tộc, cùng nhau xây

dựng một nước VN mới: **TỰ DO, DÂN CHỦ, HÒA BÌNH VÀ THỊNH VƯỢNG**.

Trong trận tuyến chống xâm lăng Tàu cộng và chống độc tài toàn trị, người tín đồ PGHH nguyện làm những chiến sĩ tiên phong diệt địch.

Nguy cơ mất nước dưới bàn tay Tàu cộng sẽ diễn ra trong một sớm một chiều, chúng ta không còn thời gian để chần chờ, do dự. **TINH THẦN HỘI NGHỊ DIÊN HỒNG** đang sống lại.

Sau khi lời kêu gọi này được phổ biến, tôi hằng mong đợi sự lên tiếng của Quý Ngài lãnh đạo các giai tầng xã hội, các nhân vật yêu nước để biểu dương tinh thần truyền thống đoàn kết chống xâm lăng Tàu cộng cũng như quyết tâm đập tan chế độ độc tài toàn trị để "cứu nước cứu dân". *"Yêu nước bao đành trơ mắt nhìn? Thương nòi sao nữ mãi bình chân?"*

**Trường hợp này, "im lặng" là đồng tình đầu hàng Tàu cộng, là dành để NƯỚC MẮT NHÀ TAN**.

*Việt Nam là giống Hồng Bàng. Muôn đời không thể tai nạn diệt vong.*

*... Hãy tiến nhanh lên để cứu quốc, hỡi con Hồng cháu Lạc !*

*... Nước lúc lâm nguy há đứng nhìn. Lòng mang đại nghĩa để thân khinh. Máu đào xương trắng phơi đầy nội. Đổ lấy tự do mới thỏa tình.*

*... Bắc Nam một giải san hà. Mồ hôi giọt máu ông cha tài bồi. Trãi qua cũng lắm hồi vận bĩ. Rồi anh em tráng sĩ đứng lên. Liễu mình đục pháo xông tên. Liễu mình giết giặc xây nên Tự do.*

*... Tiếng roi lại bình Ngô sát Đát. Sứ xanh còn ngạo ngạt hương thơm.*

*... Dù những kẻ vô tình với nước. Cũng tình hồn mơ ước tự do. Tiếng vang Độc lập reo hò. Từ Nam chí Bắc nung lò khí thiêng. Quyết phen này kết liên một khối. Đem máu đào tắm gội giang san.*

Đó là lời khích lệ tinh thần "Vì nước, Vì dân" của Đức Huỳnh Giáo Chủ.

*"Tự Do Dân Chủ rõ ràng. Xua tan giặc cộng khai hoàn âu ca. Hân hoan hơn hờ thái hòa. Việt Nam quả thật con nhà Lạc Long"*.

**VIỆT NAM ĐỘC LẬP MUÔN NĂM.**

**Huyền Phong Các, 06-10-2011  
LÊ QUANG LIÊM**



# Giám Mục Hoàng Đức Oanh

## Thư mục vụ gửi học sinh sinh viên nk 2011-2012

### .....Kon Tum 01-10-2011.....

Các con thân mến,

Các con đã bắt đầu năm học mới 2011-2012 được 45 ngày rồi mà tới hôm nay cha mới gửi thư chúc mừng. Dịp tết Trung Thu vừa qua bạn đón tiếp Đức Sứ thần Tòa thánh Leopoldo Girelli, nên cũng không viết cho các con một chữ nào. Nhưng Cha vẫn nhớ các con và hiệp thông với các con trong kinh nguyện. Hôm nay khi mừng lễ Thánh trẻ Têrêxa, cha nhớ đến các con cách đặc biệt, cha chia sẻ với các con vài tâm tình mà cha hằng ấp ủ và cách riêng luôn nhớ tới trong suốt cuộc hành trình công tác tại Pháp, quê hương của Thánh nữ Têrêxa tuần vừa qua (từ 16-09 đến 22-09-2011), nhất là khi đặt chân lên đất Na-Uy ở cực bắc, nơi có 1 nền giáo dục thật tích cực và phát triển.

#### I. GH với công cuộc giáo dục.

Các con rất thân mến,

Tại nhiều xứ đạo Việt Nam thấy vẫn còn thấy treo **khẩu hiệu** “Giáo dục hôm nay, xã hội và giáo hội ngày mai”! Đây là khẩu hiệu lấy từ Thư Chung của HĐGMVN năm 2007! Khẩu hiệu muốn nói gì? Muốn biết một gia đình văn minh tiến bộ thế nào, cứ việc bước vào nhà bếp, nhà vệ sinh sẽ biết ngay! Muốn biết một đất nước tiến bộ ra sao, cứ nhìn đám trẻ sẽ hiểu ngày mai sẽ ra sao! Nhìn nước Nhật, nước Hàn ngày nay phát triển mau chóng đứng ngang tầm các quốc gia tiên tiến và còn hơn thế nữa là nhờ những thập niên qua họ đã biết đầu tư rất nhiều vào công cuộc giáo dục đào tạo lớp trẻ, để ngày nay có những lớp nhà lãnh đạo có khả năng trí tuệ, có khả năng đạo đức, có ý thức trách nhiệm và biết hành xử đúng đạo lý “làm người lớn”! Vì “*Giáo dục giữ một vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống con người và ảnh hưởng của nó luôn gia tăng trên đà tiến triển của xã hội hiện nay*” (Vatican 2, Tuyên ngôn về Giáo dục, phần mở đầu).

Bởi vì “*Tất cả mọi người, không phân biệt chủng tộc, giai cấp và tuổi tác, do phẩm giá con người, đều có một quyền bất khả nhượng là phải được hưởng một nền giáo dục đáp ứng sứ mạng riêng, phù hợp với cá tính của từng phái, thích nghi với văn hóa và truyền thống dân tộc, đồng thời mở rộng sự hợp tác huynh đệ với các dân tộc khác, để hỗ trợ công cuộc hợp nhất chân chính và hòa bình trên trái đất*” (Vat.2, GD số 1).

Tại Việt Nam, nhà chức trách đã và đang luôn cố gắng nhiều trong lãnh vực giáo dục và đào tạo. Sau 1975, chính quyền đã có sẵn rất nhiều cơ sở giáo dục của các tư nhân và các tôn giáo cùng hàng ngũ đông đảo giáo chức lành nghề của Miền Nam Việt Nam. Sau đó cũng đã có thêm nhiều cơ sở mới, các lớp đào tạo các giáo viên mới, nhưng báo chí, đài mạng và dư luận quần chúng vẫn không ngớt than phiền và nói tới tình trạng ngày càng sa sút trầm trọng của nền giáo dục Việt Nam hôm nay!? Đã có nhiều nhận định, phân tích với nhiều đề nghị tích cực, nhưng công việc vẫn chưa thấy sáng sửa! Tại sao **Phẩm chất giáo dục lại chưa đạt?** (x. *Thư Chung HĐGMVN 2010 số 7*). Có nhiều nguyên do. Chủ yếu có phải vì “*...Chủ trương tương đối và hưởng thụ, tình trạng giáo dục bất cập, những cách trình bày chân lý nửa vời trên các phương tiện truyền thông... đã đưa nhiều bạn trẻ đến một não trạng và đời sống thực dụng, làm bất cứ điều gì để hưởng lợi... có dấu hiệu phá sản lương tâm*” (x. *Thư Chung HĐGMVN 2010, số 5*). Hay vì “*Nền giáo dục Việt Nam chưa có một triết lý giáo dục nhân bản đích thực và toàn diện*” (x. *Thư Chung HĐGMVN 2010, số 7*)? Có phải chính cái triết lý “*duy vật cộng sản vô thần*” đã và đang làm lệch lạc cán cân đào tạo giáo dục người trẻ nên con người

quân bình hài hòa giữa cái hồn và cái xác, giữa vật thể và tâm linh, giữa cá nhân và tập thể, giữa cái thật và cái giả chằng? Con người chỉ được phát triển hài hòa giữa hai chiều kích phạm nhân và thần linh, giữa chiều kích đạo lý và tôn giáo. Hình ảnh **trục tọa độ** trong toán học có thể giúp hiểu v/đ dễ dàng hơn!

Trục hoành độ là trục quan hệ giữa con người với con người là những thụ tạo có sống có chết. Đó là trục đạo đức dạy con người “sống tốt với nhau”, sống “ăn ngay ở lành”. Trục tung độ là trục tôn giáo, trục tâm linh nói tới mối quan hệ giữa con người thụ tạo với Đấng Tạo Hóa. Đó là trục tôn giáo. Lý tưởng nhất, hài hòa nhất, tốt đẹp nhất là chỗ điểm **O** của hai trục gặp nhau. Nói theo ngôn ngữ của Tin Mừng thì trục hoành độ diễn tả lòng yêu người còn trục tung độ, tình yêu Chúa. Yêu Chúa yêu người là một! (x. *Ga 13,34.35; Mt 22,37-45*). Không thể chọn một bỏ một! Thiếu một là khuyết khuyết. Nghiêng nặng về một bên là “*quá khích hoặc cuồng tín, chỉ gây thảm họa cho bản thân và cho tha nhân*”! Lịch sử ghi lại bao mất mát bao đau thương do các nền giáo dục què quặt sản sinh những nhà độc tài tàn bạo như Hitler, như Staline, như Mao Trạch Đông....! Ngày nay cũng đầy đầy những con người “*tàn bạo*” như thế đã và đang bị đào thải như vừa xảy ra ở Tunisia, Ai Cập, Libya! Khởi đầu với một chàng sinh viên nghèo Bouazizi, 26 tuổi, bị cảnh sát tịch thu gánh hàng rong trên hè phố! Cảm nghiệm cảnh “*bị áp bức*”, anh đã quyết dùng mạng sống mình làm cây đuốc sống để soi đường chỉ lối cho dân tộc anh cũng như cho toàn thế giới đứng lên tìm cuộc sống mới vào ngày Thứ Sáu, 17-12-2010! Anh đã tắt thở ngày 04-01-2011!

Có điều đáng suy nghĩ và khó hiểu là dưới trướng của các lãnh tụ độc tài, độc đoán, độc ác... lại có rất nhiều nhà trí thức, có học vị cao, có bằng cấp đầy mình, có chữ đầy đầu mà vẫn nhắm mắt vuì đầu phục vụ tiếp tay giết người, cướp của mà không thấy ngưng ngừng xấu hổ! Nền giáo dục nào đã đưa đẩy con người “*thơ bé*” thành những người

“man dại” đến như vậy? Thật đáng khiếp sợ!

## II. Nguyện ước vươn tới!

Các con rất thân mến,

Quả thực, ngày nay các con đang được hưởng một nền giáo dục “có vấn đề”!? Quanh các con, không biết bao nhiêu thứ vây bủa và tấn công khối óc, con tim và cả ngày sống! Những căn bệnh gian dối, lừa đảo, ích kỷ, hưởng thụ... không để các con được an bình lành lặn! Cái nạn “thành tích, gian dối”, cái dịch “học thêm, kèm thêm”, đang bào mòn óc thông minh, trí sáng tạo và sức lực của các con! Những thứ đó đã và đang sản sinh những lớp người “giả” cho thế hệ ngày mai. Chúng đã và đang len lỏi vào tận trong cung lòng thâm sâu của các con và ngay cả trong gia đình các con. Có khi cả trong các cơ sở đào tạo của các tôn giáo nữa! Rất quý quý tuyệt! Quá tinh vi! Thật khôn lường! Cần thận trọng để vượt qua!

Trong khi đó, “...*Các tôn giáo cũng như nhiều người thiên chí vẫn chưa có điều kiện pháp lý để đóng góp tích cực vào việc xây dựng Đất nước, cách riêng trong lãnh vực giáo dục, y tế và bác ái*”. (Thư Chung HEGMVN 2010, số 6). Cần có bàn tay đóng góp của mọi thành phần trong dân, nhất là các tôn giáo, mới hy vọng có một nền giáo dục quân bình và tiên tiến!

Phần các con, hãy sống một cuộc sống hài hòa thống nhất giữa đức tin và lý trí! Đừng coi nhẹ bên nào. Hãy chăm ngoan học hành tu luyện con người mình. Học làm người, làm người con Chúa, làm anh em với mọi người. Hãy dốc toàn tâm toàn ý cho việc học tập. Biết phân định tốt xấu trong đục qua cuộc sống! Can đảm tôi luyện thành những người công dân có một đức tin tôn giáo sống động, một vốn kiến thức phong phú sáng suốt hầu góp phần xây dựng một xã hội giàu bác ái yêu thương, cùng nhau biết tôn trọng sự thật và sự sống! Cần xác định rõ sự hài hòa thống nhất giữa đức tin và lý trí như Thánh Augustinô đã nói “*Bạn hãy hiểu để tin; bạn hãy tin để hiểu*” (x. GLCG số 157&158) hay như Thánh John Henry Newman đã viết “*Mười ngàn*

*nỗi khó khăn không làm thành một sự hồ nghi*”!

Cụ thể, cha nhắc lại cho các con mấy việc mà các con có thể làm ngay ngõ hầu bù đắp phần nào thiếu sót hôm nay:

**1. Chăm học.** Tất cả cho việc học. Học làm người tốt. Học Lời Chúa. Học chữ. Học nghĩa. Học có phương pháp. Các bậc cha mẹ cần cương quyết chăm lo việc học Lời Chúa và Giáo huấn của Hội thánh cùng với việc học văn hoá! Không chọn một bỏ một! Các thầy cô Công giáo cần đi đầu trong việc loại bỏ cái nạn dạy thêm dạy kèm bằng cách chuẩn bị bài vở dạy thật tốt ngay tại trường lớp! Cần chấp nhận một cuộc sống “khó nghèo” để không biến “giáo dục” thành “thương mại”.

**2. Sống đạo tốt!** Người Công giáo phải là người tốt. Người tốt là người sống chân thật yêu thương. Nơi người tốt không có gian dối hay giả hình; không có lừa dối hay ích kỷ; không có kỳ thị hay phân biệt đối xử hoặc bất công.

**3. Với cái hồn tông đồ:** Các con hãy sống tinh thần “**được sai đi**” dưới tác động của Chúa Thánh Thần! Sống như men như muối như ánh sáng trần gian (x. Mt 5,13-14) ngay trong gia đình cũng như ngoài xã hội, trong trường lớp cũng như ngoài đường phố. Khắp mọi nơi, trong mọi lúc, với hết mọi người!

**4. Cầu nguyện:** Cầu nguyện cho một nền giáo dục chân chính! “*Vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được*” (Ga 15,5;x. Thư Chung 2010, số 37). Cầu nguyện Chúa soi sáng cho các nhà chức trách thấy rõ thực trạng giáo dục hôm nay và can đảm trao lại cho các tư nhân và các tôn giáo **cái quyền giáo dục** cũng như **các cơ sở giáo dục** đang nắm giữ để cùng nhau góp phần đưa nền giáo dục nước nhà đi lên!

Các con thân mến,

Nguyện xin Chúa ban cho các con một năm học tốt đẹp thực sự, để trở thành những con người có cái tâm ngay thẳng, có cái đầu minh mẫn để trở nên những con người phát triển quân bình toàn diện ngõ hầu phục vụ Đất Nước và hăng say loan báo Tin Mừng tình thương cho

mọi người.

Xin Thánh nữ Têrêxa Hải Đồng bầu cử cho các con để các con biết noi gương Chị Thánh sống chứng nhân Tin Mừng ngay trong môi trường học đường và khắp mọi nơi.

*Thân mến,*

**+ Micae Hoàng Đức Oanh**

**Giám mục Giáo phận Kon Tum**

### **PHẢN HỒI : MỘT VỊ GIÁM MỤC DÁM NÓI SỰ THẬT (trích)**

**VRNs (14.10.2011) – Kính gửi Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh, Giám mục Giáo phận Kontum.**

*Kính thưa Đức Cha, con cái Giáo phận Kontum và các Kitô hữu ở khắp nơi vừa được đọc Thư Mục Vụ của Đức Cha gửi cho các học sinh sinh viên niên học 2011 – 2012. Chúng con xin tỏ bày sự khâm phục Đức Cha về sự chân thành và trung thực của Đức Cha, Đức Cha đã dám nói sự thật, một sự thật mà mọi người có lương tri đều biết, nhưng không mấy ai dám nói, nhất là nói công khai, chỉ nghe có những tiếng thờ dài, những lời than vãn, những giọt nước mắt và những bàn tán xôn xao...*

*Bằng một lá thư chân tình, bằng một ngôn ngữ yêu thương, Đức Cha đã bày tỏ nỗi cảm thông với các sinh viên học sinh, với các bậc phụ huynh và với cả một hiện tình đất nước. Không cay đắng nặng lời, không oán than thù hận, Đức Cha đã chia sẻ nỗi ưu tư và nâng đỡ mọi người, và đặc biệt Đức Cha đã không quên lời bé con ngồi bút hồng làm vui lòng người khác. Thật là một tấm gương cho chúng con noi theo.*

*Đức Cha không chỉ nói, nhưng Đức Cha đã làm. Ít là qua các trang mạng, chúng con được đọc, được nhìn thấy hình ảnh Đức Cha đi nhặt rác sau ngày hành hương kính Đức Mẹ ở Măng Đen (người ta gọi là Đức Cha nhặt rác), được biết Đức Cha “lang thang” khắp Giáo Phận để thăm con cái, gọi là lang thang vì Đức Cha đi một mình, không báo trước, không tiền hô hậu ủng, không kèn không trống, không cờ không quạt, không biểu ngữ, không dàn chào, Đức Cha “lăn” vào bếp nhà xứ trống rỗng để tìm khoai tìm sẵn ăn trưa, Đức Cha ngủ ngay tại thềm Nhà Thờ để chờ gặp vị Linh Mục quản xứ đang đi vắng...*

*Vâng, ít là con đã một lần thấy được điều ấy. Đức Cha di chuyển liên tục trong miền rừng núi và Đức Cha đã ngủ đêm ngay tại bờ sông để chờ sáng đến dâng lễ tại một Giáo Điểm gần đấy. Chúng con nghĩ hành động là một bài học có giá trị gấp nhiều lần bài dạy lý thuyết....*

**Lm Vinh Sang, DCCT**



# Hải dân chủ hóa đất nước thì mới bảo vệ được Tổ quốc!

.....Đỗ Nam Hải (Việt Nam) 04-10-2011.....

## THÔNG BÁO VỀ HT CHUÔNG BÒ

Kính gửi:

Giáo hội Tin lành Mennonite VN; Giáo hạt Tin lành Mennonite SG; Các Hội thánh Tin lành trong và ngoài nước; Các quý vị Mục sư, Truyền đạo cùng toàn thể con cái Chúa.

Tôi là Mục sư Nhiệm chức Nguyễn Mạnh Hùng, Quyền Quản nhiệm Hội Thánh Tin lành Mennonite Bình Thạnh (còn gọi là HT Chuông Bò) xin trân trọng thông báo:

Kể từ khi Ms Dương Kim Khải - Quản nhiệm HT Chuông Bò bị Công an (CA) bắt ngày 10-8-2010 đến nay, HT Tin lành Chuông Bò liên tục bị CA và chính quyền P.28, quận Bình Thạnh sách nhiễu gây khó khăn. Nhiều lần CA mời tôi tới trụ sở CA làm việc và yêu cầu tôi tìm địa điểm khác để thờ phượng Chúa, không cho thờ phượng Chúa ở Chuông Bò nữa. Đã hai lần chủ đất thông báo cho tôi biết CA và Ủy ban P.28 gọi điện thoại yêu cầu chủ đất đuổi vợ con Ms Khải đi và không cho HT Chuông Bò nhóm thờ phượng Chúa ở Chuông Bò nữa. Ms Hồng Quang đã tới khảo sát và có ý định mua một phần đất để làm nhà cho vợ con Ms Khải ở và HT Chuông Bò có chỗ thờ phượng Chúa. Song do Giáo hội còn khó khăn, chưa mua được thì chủ đất thông báo cho tôi biết ông đã bán cho người ta, cuối tháng 10-2011 này phải giao đất. Toàn bộ con cái Chúa của HT đều là dân oan bị giải tỏa nhà đất nên hiện nay HT rất khó khăn về điểm nhóm và lo chỗ ở cho vợ con Ms Khải. HT Chuông Bò có nguy cơ bị đánh phá như HT Bến Tre, không được nhóm lại thờ phượng Chúa nữa mà phải thờ phượng Chúa tại nhà riêng. Chúng tôi đang cầu nguyện Chúa, xin Ngài bày tỏ quyền năng của Ngài để chúng tôi có một điểm nhóm khác. Cũng xin thông báo với quý vị, HT Chuông Bò mới có thêm 1 tân Tín đồ và 3 thân hữu đến nhóm để nghe Lời Chúa. Họ cũng là dân oan và khi được làm chứng họ cũng bày tỏ tấm lòng rất yêu mến Chúa. Có lẽ đây cũng là một lí do để HT Chuông Bò trở thành cái gai phải bị đánh phá. UBND P.28 cũng vừa có thư mời tôi đứng 14 giờ chiều mai (ngày 05-10-2011) có mặt tại UBND P.28 để trả lời đơn xin đăng ký sinh hoạt đạo Tin lành theo chỉ thị 01.

Vậy tôi xin trân trọng thông báo tới Giáo hội Tin lành Mennonite Việt Nam, Giáo hạt Tin lành Mennonite Sài Gòn; Các Hội thánh Tin lành trong và ngoài nước; Các quý vị Mục sư, Truyền đạo cùng tất cả con dân Chúa hãy cầu nguyện cho chúng tôi để nài xin Chúa gìn giữ HT Tin lành Mennonite Chuông Bò được bình an qua đợt đánh phá này.

**04-10-2011. Kính thông báo.  
MSNC Nguyễn Mạnh Hùng.**

“...Việt Nam! Ôi nước Việt yêu thương! Lịch sử đã trao cho người một sứ mạng thiêng liêng, mang trên mình còn lấm vết thương, Người vẫn hiên ngang ra chiến trường, vì một lẽ sống cao đẹp cho mọi người: Độc Lập - Tự Do!”. Ngày 17-2-1979, quân Trung Quốc đồng loạt nổ súng, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam trên toàn tuyến biên giới phía Bắc. Ngay trong đêm hôm đó, nhạc sỹ Phạm Tuyên đã sáng tác kịp thời bài hát “Chiến đấu vì độc lập - tự do”, trong đó có những lời ca trên.

Hơn 1 năm sau, xuất phát từ “thực tiễn sinh động” của 2 nhà nước cộng sản “núi liền núi, sông liền sông” Việt Nam-Trung Hoa, trong Lời nói đầu của bản Hiến pháp VN năm 1980 có đoạn: “... Vừa trải qua ba mươi năm chiến tranh giải phóng, đồng bào ta thiết tha mong muốn có hòa bình để xây dựng Tổ quốc, nhưng lại phải đương đầu với bọn bá quyền Trung Quốc xâm lược cùng bè lũ tay sai của chúng ở Campuchia. Phát huy truyền thống vẻ vang của dân tộc, quân và dân ta đã giành được thắng lợi oanh liệt trong hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc chống bọn phản động Campuchia ở biên giới Tây Nam và chống bọn bá quyền TQ ở biên giới phía Bắc, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của mình”.

Hơn 32 năm sau, tình hình là như sau:

a) Hoạt động gây hấn của phía Trung Quốc:

- Trong những ngày cuối tháng 5 và đầu tháng 6-2011, phía Trung Quốc liên tục có những hành động gây hấn ở Biển Đông. Cụ thể là Trung Quốc đã huy động nhiều loại tàu xâm phạm vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam và Philippin: từ tàu đánh cá có tàu ngư chính yểm trợ đằng sau, cho đến các loại tàu hải giám và cả tàu quân sự. Ngoài việc ngang nhiên xâm phạm, những

tàu này còn tiến hành những hoạt động phá hoại như đâm thẳng vào tàu đánh cá, cắt cáp thăm dò các tàu Bình Minh 2 và Viking 2 của VN, bắt ngư dân để đòi tiền chuộc...

- Ngay sau đó, phía Trung Quốc đã ra thông báo bác bỏ những cáo buộc họ xâm phạm chủ quyền của Việt Nam và Philippin. Họ chối bừa rằng họ chỉ đang tiến hành các “hoạt động bình thường” tại Biển Đông và “tàu hải giám Trung Quốc đã thực thi các hành động chấp pháp đối với tàu Việt Nam đang hoạt động phi pháp trên vùng biển của Trung Quốc”, rồi khẳng định: “Trung Quốc luôn nỗ lực duy trì hòa bình trên Biển Đông”. Tướng Trung Quốc là Bành Quang Khiêm còn tuyên bố: “Tranh chấp Biển Đông tồn tại từ lâu và tình hình đột nhiên căng thẳng là do Việt Nam và Philippin gần đây liên tục khiêu khích. Trung Quốc từng dạy cho Việt Nam một bài học. Nếu Việt Nam không chân thành, tiếp tục điểu võ dương oai, múa trên lưỡi dao thì sớm muộn cũng có ngày Việt Nam sẽ ngã trên lưỡi dao...”.

b) Phản ứng của Philippin và thế giới:

Nhiều nhà hoạt động chính trị và quân sự tại Philippin đã mạnh mẽ chỉ trích Trung Quốc là “kẻ bắt nạt” trong khu vực. Báo Philippin Daily Inquirer dẫn lời Nghị sỹ Roilo Golez cho rằng: “Chúng ta phải quốc tế hóa vấn đề tranh chấp biển Đông trên kênh chính thức lần không chính thức”. Tổng thống Philippines ông Begnino Aquino cho biết sẽ đệ trình lên Liên Hiệp Quốc chi tiết về các vụ tàu Trung Quốc xâm nhập lãnh hải Philippin.

Trong Thông điệp Quốc gia hàng năm đọc trước Quốc hội vào tháng 7-2011, ông khẳng định: “...Philippin sẽ nâng cấp lực lượng vũ trang hiện nay, bao gồm việc mua tàu hải quân mới cùng nhiều vũ khí hiện đại. Chúng ta không muốn làm gia tăng căng thẳng với

*bất kỳ nước nào nhưng chúng ta phải cho thế giới thấy rằng chúng ta sẵn sàng bảo vệ những gì thuộc về mình. Philippin sẽ không cho phép các quốc gia khác áp đặt ý chí riêng vào các tranh chấp chủ quyền lãnh hải. Đây là lúc chúng ta không chỉ thể hiện sự đáp trả với những đe dọa một cách rụt rè nữa. Thông điệp của chúng ta với thế giới là rất rõ ràng: cái gì thuộc về Philippin là của Philippin!”*

Đi đôi với những lời tuyên bố trên, Philippin đã cho chiến đấu cơ đuổi tàu Trung Quốc xâm phạm ra khỏi vùng biển nước này. Tương tự, khi Trung Quốc xâm phạm vùng trời, vùng biển của mình thì Malaysia cho chiến đấu cơ và tàu chiến rượt đuổi, Indonesia bắt giữ tàu Trung Quốc và phản đối lên Liên Hiệp Quốc, Nhật Bản bắt giữ thuyền trưởng tàu đánh cá Trung Quốc vi phạm, v.v... Ngoài ra, nhiều nước ở Đông Nam Á, Đông Bắc Á như: Philippin, Malaysia, Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản đã tiến hành các cuộc tập trận chung với hải quân Mỹ trên biển Đông. Trước những phản ứng mạnh mẽ và kịp thời như vậy của các nước trên, TQ đã buộc phải tạm co vòi lại.

Trong một diễn biến khác, Quốc hội Mỹ đã thông qua Nghị quyết lên án việc Trung Quốc dùng vũ lực ở biển Đông. Đồng thời, kêu gọi một giải pháp đa phương, hòa bình cho các tranh chấp tại khu vực này. Trong bản Nghị quyết có đoạn: *“...Dù không phải là một trong các nước cùng tranh chấp trên biển Đông, Mỹ muốn bảo vệ quyền lợi kinh tế và an ninh của mình tại khu vực bằng sự bảo đảm rằng không bên nào đơn phương dùng đến vũ lực để khẳng định chủ quyền hàng hải của mình”*.

c) Phản ứng của phía lãnh đạo Việt Nam:

- Ngày 25-6-2011, họ cử ông Hồ Xuân Sơn, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam sang Trung Quốc gặp các ông Trương Chí Quân, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Trung Quốc và Đới Bình Quốc, Ủy viên Quốc vụ Trung Quốc. Trong khi các báo đài lẽ phải ở Việt Nam đưa tin sơ sài và mập mờ về cuộc gặp gỡ này

thì ngày 28-6-2011, tờ Tân Hoa Xã của Trung Quốc lại đưa tin rất chi tiết. Trong đó có đoạn: *“...Cả hai nước đều phản đối những thế lực bên ngoài can dự vào tranh chấp giữa Trung Quốc và Việt Nam, nguyên sẽ tích cực hướng dẫn công luận và ngăn ngừa những lời bình luận hoặc hành động làm tổn hại tới tình hữu nghị và sự tin cậy giữa nhân dân hai nước...”*.

- Ngày 28-8-2011 tại Bắc Kinh, trong cuộc đối thoại chiến lược quốc phòng an ninh Việt - Trung cấp thứ trưởng lần thứ hai, dưới sự đồng chủ trì của Trung tướng Nguyễn Chí Vịnh, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam và Thượng tướng Mã Hiểu Thiên, Phó Tổng tham mưu trưởng Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc. Ông Vịnh phát biểu: *“...Việt Nam không có ý định quốc tế hóa các vấn đề giữa Việt Nam và Trung Quốc và chính lợi ích của chúng tôi...”* và: *“...Một thực tế hiển nhiên là Trung Quốc cam kết không lấy đất, lấy biển của Việt Nam và Việt Nam cũng không bao giờ nhượng bộ vô nguyên tắc về chủ quyền. Việt Nam cũng không bao giờ dựa vào bất kỳ một nước nào để chống Trung Quốc...”*.

Đề cập đến những cuộc biểu tình, xuất phát từ lòng yêu nước của nhân dân Việt Nam nhằm chống lại những hành động gây hấn của phía Trung Quốc từ đầu tháng 6-2011 đến nay, ông Vịnh nói tiếp: *“Việt Nam sẽ kiên quyết xử lý vấn đề tụ tập đông người ở Việt Nam và dứt khoát không để sự việc tái diễn”*. Nói và làm: những cuộc biểu tình chống Trung Quốc tại Hà Nội và Sài Gòn đã bị công an đàn áp mạnh trong các tháng 6,7,8-2011. Những người Việt Nam yêu nước bị bao vây, bắt bớ, bị đánh đập, bóp cổ và bị đập vào mặt,... Không những thế, họ còn bị lãng nhục trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các cuộc họp chi bộ và các buổi họp tổ dân phố, ...

- Về phía những nhà lãnh đạo cấp cao của Việt Nam: cũng như những người tiền nhiệm, các ông Nguyễn Phú Trọng –Tổng bí thư, Trương Tấn Sang –Chủ tịch nước, Nguyễn Sinh Hùng –Chủ tịch quốc

hội, Nguyễn Tấn Dũng –Thủ tướng chính phủ mới được bầu trong năm 2011 đều tuyên bố một cách chung chung, đại loại như: *“...Trong bất kỳ tình huống nào cũng phải giữ vững bằng được chủ quyền quốc gia và sự ổn định chính trị xã hội, tạo môi trường hòa bình và điều kiện thuận lợi để xây dựng và phát triển đất nước...”* hoặc: *“Chủ quyền biển đảo là thiêng liêng và bất khả xâm phạm”*, v.v...

- Về phía Quốc hội Việt Nam: Quốc hội khóa mới, bế mạc vào ngày 6-8-2011 như thường lệ vẫn được đánh giá là “thành công tốt đẹp”! Thế nhưng, phía sau sự “thành công tốt đẹp” ấy thì: Nghị quyết về biển Đông không có, những nguy cơ khác đến từ Trung Quốc như: sự nguy hiểm về nhiều mặt trong dự án khai thác bauxite ở Tây Nguyên đang được hai bên triển khai, việc cho Trung Quốc thuê 300.000 ha rừng thời hạn 50 năm tại nhiều tỉnh của Việt Nam, việc hàng hóa độc hại, kém chất lượng, trôn thuế của Trung Quốc được nhập ào ạt vào Việt Nam, việc lao động phổ thông Trung Quốc sống tại các khu riêng biệt của người Trung Quốc xuất hiện ngày càng dày đặc từ Lạng Sơn tới Cà Mau, việc thương lái Trung Quốc thu gom nguyên liệu của Việt Nam, v.v... vẫn không sao ngăn chặn được. Tất cả những vấn đề trên và nhiều vấn đề khác nữa, liên quan đến vận mệnh sống còn của dân tộc thì hoặc là không có trong chương trình nghị sự, hoặc nếu có thì chỉ được đề cập đến một cách qua quýt, chiếu lệ tại diễn đàn Quốc hội VN.

Từ những trình bày trên, có thể rút ra một số nhận xét sau:

1) Dẫu mức độ và sự biểu hiện ra bên ngoài trong mỗi giai đoạn lịch sử là khác nhau, nhưng có thể khẳng định rằng: Mưu đồ muốn thôn tính Việt Nam của Trung Quốc là không hề thay đổi, dù đó là Trung Quốc phong kiến xưa hay Trung Quốc cộng sản nay. Trung Quốc hiểu rất rõ rằng: trong điều kiện thế giới ngày nay, việc tiến hành một cuộc chiến tranh xâm lược bằng quân sự toàn diện vào Việt Nam là rất khó thực hiện. Vì vậy, họ đã tìm

một cách xâm lược kiểu mới đối với Việt Nam, mà trước hết là sự xâm lược về chính trị thông qua việc tìm cách ve vãn, mua chuộc, chi phối và tiến tới khống chế được một số kẻ trong Ban lãnh đạo Hà Nội. Họ sử dụng triệt để đám “thái thú đời mới” này làm tay sai, nhằm từng bước hướng đường lối phát triển của Việt Nam đi theo ý đồ xấu xa, thâm độc của Trung Quốc.

2) Sau khi đạt được sự xâm lược bằng chính trị trên đây, Trung Quốc sẽ tiến hành những cuộc xâm lược tiếp theo về các mặt khác như: kinh tế, văn hóa, xã hội,... khi thì lảng lảng, âm thầm, lúc lại ồn ào, cấp tập đối với Việt Nam; kẻ cả bằng quân sự nếu thấy cần thiết. Trường hợp thấy không cần thiết, họ sẽ chỉ tiến hành những hành động đe dọa bằng quân sự lúc động, lúc tĩnh; kết hợp với những hành động xâm lược cục bộ trên đất liền, trên biển và trên không sao cho: vừa đủ để răn đe, gặm nhấm nhưng lại chưa đủ để có sự can thiệp mạnh mẽ của thế giới. Bởi vì họ cũng hiểu rằng: nếu liều lĩnh làm như vậy thì chính họ sẽ tự chuốc vạ vào thân, mà điều này thì Bắc Kinh luôn muốn tránh. Hơn nữa, nội tình của một nhà nước cộng sản, độc đảng toàn trị này cũng đã và đang là một thùng thuốc súng, với hàng trăm ngàn cuộc biểu tình lớn, nhỏ của nhân dân TQ để phản đối chế độ nở ra hàng năm, buộc họ phải tính toán kỹ lưỡng.

3) Thủ đoạn xâm lược mới trên đây của Trung Quốc là cực kỳ nguy hiểm đối với dân tộc ta. Bởi vì đây chính là chiến lược dùng người Việt Nam tiêu diệt người Việt Nam mà họ đã thực hiện thành công tại Campuchia, đẩy dân tộc hiền hòa này vào thảm họa diệt chủng kinh hoàng như chúng ta đã biết. Nay họ đang quyết tâm hiện thực hóa nó ở Việt Nam. Nhìn lại giai đoạn 1975–1979 tại Campuchia, chúng ta thấy: khi mà nhân dân và rất nhiều người cộng sản Campuchia lúc đó nhận thức ra được dã tâm xấu xa của Trung Quốc, cộng với sự phản bội trắng trợn dân tộc của bè lũ diệt chủng Polpot–Yengxary thì đã không còn kịp nữa. Lúc đó họ đã bị trói tay, bịt miệng và cả một dân tộc

đã bị tước đoạt hết vũ khí chiến đấu thì số phận của họ chỉ có thể là để cho những chú Angka choai choai 13-17 tuổi lấy cuốc bỏ vào đầu, rồi hất tất cả xuống hố mà thôi!

Và trách nhiệm lớn lao của đội ngũ trí thức, của những người đấu tranh dân chủ Việt Nam là phải bằng mọi nỗ lực làm cho mọi người dân Việt Nam hiểu rõ điều này, trước khi quá muộn. Đồng thời, phải vạch trần rõ thủ đoạn sau: những người trong Ban lãnh đạo cấp cao ở Bắc Kinh mỗi khi có dịp gặp gỡ với Ban lãnh đạo Hà Nội thì họ luôn rêu rao về “phương châm 16 chữ vàng” và “tinh thần 4 tốt”, coi đó là “tư tưởng chỉ đạo và khung tổng thể phát triển cho quan hệ hai nước Việt–Trung trong thế kỷ mới”. Thực chất, đây chính là trò “bỏ câu” ở cấp Trung ương nhưng lại “điều hâu” ở cấp thấp hơn, hòng lừa bịp dư luận.

4) Nếu như một nước Trung Quốc cộng sản đã từng gây tội ác với chính dân tộc họ, qua các chiến dịch như “Đại nhảy vọt”, “Cách mạng văn hóa”, đàn áp ở Thiên An Môn, Pháp Luân Công, Tây Tạng, Tân Cương, Nội Mông hoặc với dân tộc khác như họ đã từng làm ở nước “Campuchia dân chủ”,... thì Trung Quốc cũng sẽ có thừa sự tàn ác để làm điều đó với dân tộc Việt Nam! Trung Quốc không chỉ muốn đạt được tham vọng “Đường lưỡi bò” trên biển Đông mà họ còn có tham vọng thực hiện “Đường lưỡi bò” trong tự trên đất liền, với tất cả các quốc gia có chung đường biên giới với họ, đặc biệt là với VN. Muốn vậy, trước hết họ phải thực hiện được thắng lợi kế hoạch “Đường lưỡi bò” trong nội bộ Ban lãnh đạo ở Hà Nội! Bài học ngàn năm xưa về sự mất nước của An Dương Vương, qua việc bị cha con nhà Triệu Đà–Trọng Thủy lập mưu đánh tráo nỏ thần là vẫn còn nguyên giá trị!

5) Phải dân chủ hóa đất nước thì mới xây dựng và bảo vệ được Tổ quốc! Đó vừa là mục tiêu vừa là mệnh lệnh của cuộc sống hôm nay! Chính vì VN không có dân chủ và bị phụ thuộc nặng nề vào Trung Quốc trong cuộc kháng chiến chống Pháp trước đây, nên ông Hồ Chí

Minh và các đồng chí cộng sản của ông đã thông đồng với sự buôn bán chính trị bản thủ giữa Trung Quốc với Pháp trong Hiệp định Genève về Đông Dương, ngày 20-7-1954. Một nước Trung Quốc cộng sản lộ rõ dã tâm xâm lược VN là đã có từ ngay sau khi nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa của Mao Trạch Đông được thành lập (1-10-1949), chứ không phải là gần đây mới có!

Tài liệu “Sự thật về quan hệ Việt Nam–Trung Quốc trong 30 năm qua” (Nhà xuất bản Sự Thật, Hà Nội, tháng 10-1979) đã chỉ rõ điều này: “...Cuộc kháng chiến thắng lợi của nhân dân VN, nhân dân Lào và nhân dân Campuchia chống thực dân Pháp đã đưa đến Hội nghị Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương. Pháp lo sợ thắng lợi hoàn toàn của nhân dân VN sẽ dẫn đến sự sụp đổ của hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc Pháp. Trung Quốc là nước cung cấp nhiều vũ khí nhất cho VN vào cuối cuộc kháng chiến của nhân dân VN chống thực dân Pháp. Những người lãnh đạo Trung Quốc đã lợi dụng tình hình đó để đứng ra làm người thương lượng chủ yếu đối với đế quốc Pháp, câu kết với chúng và cùng nhau thoả hiệp về một giải pháp có lợi cho TQ và Pháp, không có lợi cho nhân dân VN, nhân dân Lào và nhân dân Campuchia. Họ đã hy sinh lợi ích của nhân dân ba nước ở Đông Dương để bảo đảm an ninh cho TQ ở phía Nam, để thực hiện mưu đồ năm VN và Đông Dương, đồng thời để có vai trò là một nước lớn trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế, trước hết là ở châu Á...”.

Cũng qua tài liệu trên, chúng ta cũng nhận rõ thêm một vấn đề nữa là: ngay cả khi ông Hồ Chí Minh còn sống thì sự phụ thuộc, rồi sau đó là cúi đầu tuân phục trước dã tâm xâm lược xấu xa của Trung Quốc là đã có, chứ không phải là sau này mới có. Vì vậy, luận điểm cho rằng: “Để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thì hôm nay, Việt Nam cần phải quán triệt sâu sắc hơn nữa tư tưởng Hồ Chí Minh, biến nó thành những hành động thiết thực trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và toàn bộ hệ thống chính trị...” là

# TRỰC NGOẠI GIAO QUỶ ÁM

## Đình Tán Lực 01-10-2011

hoàn toàn sai lầm. Nó đã bị chính thực tiễn lịch sử đau thương của dân tộc ta trong suốt hơn 60 năm qua bác bỏ hoàn toàn!

6) Không còn nghi ngờ gì nữa, chính cái chế độ độc đảng, toàn trị ở VN bao năm qua là **vấn đề của mọi vấn đề, nguyên nhân của mọi nguyên nhân** dẫn đến tình trạng nguy hiểm và thảm trạng bị đất của đất nước hôm nay! Cái chế độ mà “quay mặt vào đâu cũng phải ghìm cơn mưa, cả một thời đều cáng đã lên ngôi” (thơ Bùi Minh Quốc) lại bắt nguồn từ ngày 2-9-1945, khi mà mục tiêu cao đẹp là giành **Độc lập dân tộc** đã bị ông Hồ Chí Minh và các đồng chí của ông ta ngang nhiên đánh tráo thành mục tiêu **Cộng sản hóa đất nước**. Lúc đầu là ở miền Bắc sau ngày 20-7-1954 và cả nước sau ngày 30-4-1975. Kể từ đó, Quyền dân tộc tự quyết của nhân dân VN đã hoàn toàn bị thủ tiêu! Đề cập đến vấn đề này, tiến sỹ Hà Sỹ Phu cũng đã viết: “...Trong cơn khát khao giành Độc lập, một vài dân tộc ít tiếp xúc với văn minh như dân tộc ta chẳng may đã uống nhầm phải thứ nước giải khát có chất độc. Lúc đầu rất há hê vì đỡ khát thật, nhưng rồi tìm gan nhiễm độc không biết chữa cách nào. Dân mất quyền làm chủ thực sự đất nước thì cũng như mất nước. Mất nước vào tay người đồng bang thì gọi là **Nạn nội xâm**. Công và tội thế nào cũng là từ đó, lối ra thế nào cũng là từ đó.”

Để kết luận cho bài viết này, tôi xin được trích lại một đoạn trong bài “VN Đất Nước Tôi” của tôi (viết vào tháng 6-2000), khi đề cập đến mối quan hệ VN-TQ: “...Chính sợi dây ràng buộc “cùng ý thức hệ” hiện nay mới là nguy hiểm nhất, nó làm cho thế giới và các nước trong khu vực nghi ngại chúng ta. Sợi dây ấy có thể đứt bất cứ lúc nào như nó đã từng bị đứt và bên chịu thiệt thòi vẫn là dân tộc VN. Một khi đã biết được dã tâm muốn “đánh tráo nô thần” rồi mà vẫn cho phép họ được “ở rể” thì những kẻ có tội với dân tộc chính là những “An Dương Vương” thời nay!”.

Việt Nam, 04-10-2011.



Cảm động biết mấy: “Năm đó nhân dân Trung Quốc trong điều kiện bản thân cực kỳ khó khăn đã giúp đỡ Việt Nam, nhân dân Việt Nam mãi mãi ghi nhớ trong lòng...”. Tướng Việt Ngô Xuân Lịch, Chủ nhiệm TCCT/QĐNDVN, vừa mới nói với tướng Tàu đồng nhiệm Lý Kế Nãi như thế.

Cảm động gấp đôi, khi nghe Bộ trưởng Khoa học-Công Nghệ Nguyễn Quân tâu trình sớm sửa lên Đại sứ TQ Khổng Huyền Hựu ngay tại Hà Nội một lời chúc thiếu chủ từ như sau: “Thay mặt Đảng, Chính phủ và nhân dân VN, gửi tới Đảng, Chính phủ và nhân dân TQ lời chúc mừng nhiệt liệt nhất nhân ngày lễ trọng đại (quốc khánh 01 tháng 10) của nhân dân TQ”.

Những rung động đến mờ lệ đó đã đánh nhoe khung cảnh thời sự “tàu chiến nước lạ” xâ sủng và bắn chát cháy vào hai tàu cá QNg-95337-TS và QNg-95850-TS trên đường tìm chỗ trú bão số 4 tại đảo Trụ Cầu của Việt Nam, vào lúc 13 giờ ngày 24-9-2011. Quy trình tấn công và rượt đuổi đó kéo dài non hai ngày liền. Tin tức về vụ này được ếm kín, trang nào đã đăng đều được lệnh gỡ xuống.

Cũng ngay trong ngày 24-9-2011 đó, tại cuộc họp ở trụ sở Liên Hiệp Quốc, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (BNG) VN Phạm Bình Minh đã lễ phép đáp lời đồng nhiệm Dương Khiết Trì của TQ rằng: “VN sẵn sàng làm việc với TQ để tăng cường sự tin tưởng lẫn nhau và tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước...”.

Có phải *Đời Đời Nhớ Ơn* và *Sẵn Sàng Làm Việc* là hai công thức ngoại giao của ta?

Xem ra đó chỉ là nguyên nhân và hệ quả tất yếu, nếu xét trên chiều dài những tuyên bố ngoại giao của ta từ thời sơ khai của người phát ngôn (NPN) Hồ Thế Lan, xuyên suốt các “thế hệ” Phan Thúy Thanh, Lê Dũng, Nguyễn Phương Nga, cho tới thời đương nhiệm Lương Thanh Nghị.

Còn công thức ngoại giao quỷ ám của ta thì có nhiều. Hãy thử điểm qua một vài ví dụ tiêu biểu:

### “CÓ LỢI CHO CHÚNG TÔI”

Bộ Ngoại giao đã trước sau chứng tỏ một lòng một dạ, không chỉ với quan thầy hay đàn anh vĩ đại, mà còn với cả chủ nghĩa cộng sản, hay nỗ lực thờ phụng chủ nghĩa chư hầu của dàn ủy viên Bộ chính trị xứ ta.

Điện hình của công thức này là khi

nghe tin về cuộc đảo chính lật đổ Gorbachev ngày 19-8-1991 ở Liên Xô (ngay ngày kỷ niệm cách mạng tháng 8 ở Hà Nội), Người phát ngôn (NPN) Hồ Thế Lan đã tuyên bố: “Cuộc đảo chính là một mối quan tâm lớn, một sự kiện rất có lợi cho chúng tôi và hy vọng quan hệ Việt-Xô sẽ lại tốt đẹp như trước kia”. Chưa đầy 3 ngày sau đó, các “đồng chí trung kiên” lãnh đạo cuộc đảo chính đều bị bắt và bị truy tố về tội phản loạn, bắt mỗi cho tiến trình chuyển hóa một Liên Bang Xô Viết từng đứng đầu Quốc Tế III bỗng chốc trở thành ...Liên Xô Cũ.

Hết vậy, khi nhà báo Kim Hạnh công du Bắc Triều Tiên và gửi về những bài tường thuật trung thực, thì NPN Hồ Thế Lan, cho dù là bạn thân với người viết, cũng đã “bác bỏ” nội dung những phóng sự đó, theo đúng tinh thần tả khuynh tuyệt đối.

Tháng 9-2002, để phản đối chiến dịch của Mỹ nhằm chống Iraq sau vụ khủng bố tòa tháp đôi ở New York, ngoài những lần nhà nước tổ chức biểu tình rầm rộ tại Hà Nội, NPN Phan Thúy Thanh, trong một buổi họp báo quốc tế, đã cực lực lên án: “Việc can thiệp từ bên bên ngoài nhằm thay đổi thể chế chính trị của một nước có chủ quyền là vi phạm trắng trợn luật pháp quốc tế, Hiến chương LHQ, và là điều không thể chấp nhận được... VN phản đối bất kỳ hành động quân sự nào chống Iraq nhằm lật đổ TT Saddam Hussein”.

Tháng 4-2003, ngay sau khi lực lượng Đồng Minh khai mở chiến dịch Red Dawn vào lãnh thổ Iraq, NPN Phan Thúy Thanh nhấn mạnh: “VN sẽ xem xét việc trợ giúp cho nhân dân Iraq trong khuôn khổ của LHQ và phù hợp khả năng của mình”... Có tin đồn đoán rằng sự trợ giúp đầu tiên là dàn chuyên gia phòng không bằng AK của VN thời đầu thập niên 70 của thế kỷ trước. Chỉ mấy tháng sau đó, nhân dân Iraq reo hò vang trời khi nhìn thấy trên truyền hình trực tiếp cảnh Saddam Hussein bị lôi ra khỏi hang ẩn núp ngày 13-12-2003.

Tháng 2-2011, về tình hình mùa Xuân Ai Cập, NPN Nguyễn Phương Nga cho biết: “Việt Nam quan tâm theo dõi những diễn biến gần đây tại Ai Cập và mong muốn tình hình Ai Cập sớm đi vào ổn định”. Chỉ vài tuần sau, Ai Cập hoàn toàn ổn định, theo nghĩa khác, một khi kẻ độc tài Hosni

Mubarak không còn cơ hội cầm quyền nữa.

Tháng 3-2011, về sự kiện chuyển hóa ở Libya, NPN Nguyễn Phương Nga đã mạnh dạn lên tiếng giáo dục cả thế giới: “Việt Nam lo ngại sâu sắc trước sự gia tăng căng thẳng và những hành động quân sự mới đây tại Libya với nhiều hệ lụy đối với đời sống của người dân Libya và hòa bình, ổn định ở khu vực. Việt Nam kêu gọi các bên kiềm chế, sớm chấm dứt các hoạt động quân sự, tích cực thúc đẩy đối thoại, tìm kiếm giải pháp hòa bình, phù hợp với Hiến chương Liên Hợp Quốc và các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, tôn trọng độc lập, chủ quyền của các quốc gia”.

Tháng 9-2011, NPN Nguyễn Phương Nga cho biết: “Nhờ sự giúp đỡ của các nước, các tổ chức quốc tế, đặc biệt là các bạn bè ở Libya, nên Đại sứ và toàn bộ cán bộ, nhân viên của Đại sứ quán Việt Nam tại Tripoli đã tạm thời rời khỏi Libya”.

Có lần, khi đã phục viên, cựu phát ngôn viên Hồ Thế Lan du lịch Thái Lan cùng chồng là cựu Phó thủ tướng Vũ Khoan, tình cờ gặp lại một phóng viên người Nhật. Ông ta hỏi lại một câu hỏi từ nhiều năm trước, mong là có câu trả lời ít khuôn sáo và thật lòng hơn của một NPN đã về hưu, thì nhận được câu trả lời với sự hành tiến cực choáng: “Tôi vẫn khẳng định như vậy!”. Mới hiểu hết câu nói dân dã rằng xăng có thể cạn, lớp có thể mòn...

NPN Phan Thúy Thanh còn cho biết thêm, ngoài “sai lầm” về sự cố 1997, thì “trong quãng đời làm phát ngôn viên, chưa một lần nào bị cấp trên ‘nhắc nhở’...”. Hẳn là nhờ giữ đúng cái tinh thần thờ phụng một đồng một cốt nói trên.

Không như NPN Lê Dũng cứ bị ám ảnh suốt: “Người ta sến nhà ra thất nghiệp, chứ mình thì sến miệng là thất nghiệp ngay”.

#### “Hoan Nghênh”

Đây là loại công thức trẻ con vỗ tay khi được bán hoặc chờ được bán.

Tháng 12-2006, NPN Lê Dũng nhiệt liệt “Hoan nghênh việc Quốc hội Hoa Kỳ thông qua dự luật PNTR về quy chế thương mại bình thường vĩnh viễn đối với VN”.

Tháng 3-2008, nhân sự kiện Fidel Castro truyền ngôi cho em, NPN Lê Dũng tức khắc hoan nghênh quyết định sáng suốt đó và không quên đánh giá cao “Chủ tịch Fidel Castro mãi mãi là người bạn lớn của nhân dân VN”!

Tháng 12-2008, NPN Lê Dũng “Hoan nghênh quyết định của chính

phủ Cộng hòa Séc nối lại việc cấp thị thực nhập cảnh dài hạn cho công dân VN sang Cộng hòa Séc từ tháng 1-2009”.

Tháng 2-2009, NPN Lê Dũng nhiệt liệt “Hoan nghênh Ngoại trưởng Nhật Bản Hi-rô-phư-ni Na-ca-xô-nê đã tuyên bố chính phủ Nhật quyết định nối lại viện trợ phát triển chính thức ODA cho VN”.

Tháng 8-2009, NPN Nguyễn Phương Nga phát biểu: “Chúng tôi xin chúc mừng thắng lợi của Đảng Dân chủ Nhật Bản trong cuộc bầu cử vừa qua và **hy vọng** dưới sự lãnh đạo của Đảng Dân chủ Nhật Bản, chính phủ và nhân dân Nhật Bản sẽ thành công trong cải cách và phát triển đất nước..”.

Tháng 10-2009, NPN Nguyễn Phương Nga cho biết: “Với việc Tổng thống Hợp chúng quốc Hoa Kỳ Barack Obama được Ủy ban Giải Nobel Na Uy quyết định trao Giải Nobel Hòa bình năm 2009, chúng tôi **hy vọng** Tổng thống Obama sẽ đóng góp tích cực vào việc bảo vệ hòa bình – mục tiêu của giải thưởng này”.

Tháng 9-2010, NPN Nguyễn Phương Nga “Hoan nghênh việc Thái Lan không cho phép sử dụng lãnh thổ Thái Lan vào các hoạt động (tổ chức hội nghị nhân quyền) với mục đích chống phá VN.”

Tháng 9-2011, NPN Lương Thanh Nghị cho biết: “Việt Nam ủng hộ mọi nỗ lực thành lập nhà nước Palestine độc lập, có chủ quyền, tồn tại hòa bình bên cạnh Israel với đường biên giới từ trước tháng 6-1967... Việt Nam ủng hộ các nỗ lực của Palestine sớm trở thành thành viên của Liên hợp quốc”.

#### “Hoàn Toàn Bịa Đặt”

Kỹ thuật thường dùng của bộ Ngoại giao xứ ta khi cần né tránh câu hỏi thì bảo là “chưa được thông tin”, hay “chưa sẵn sàng để trả lời”. Còn muốn chối bỏ sự thật thì tuyên bố ngay rằng đó là điều bịa đặt.

Tháng 9-2000, khi Phật Giáo Hòa Hảo thông báo tin đồ Nguyễn Châu Giang bị bóp cổ đến không ăn uống được trong tù và tin đồ Nguyễn Duy Tâm bị kết án quản chế tại gia về tội thu âm bản tin tiếng Việt từ đài nước ngoài, NPN Phan Thúy Thanh gọi bản thông báo đó là một điều “hoàn toàn bịa đặt”.

Tháng 12-2001, về nguồn tin của RFI cho biết số người Thượng ở Tây Nguyên chạy sang tỵ nạn bên Campuchia đã gia tăng gấp đôi trong vòng 4 tháng. NPN Phan Thúy Thanh bình luận rằng đó là những thông tin “sai sự thật”.

Tháng 1-2002, khi tổ chức Quan

Trắc Nhân Quyền (HRW) nhận định VN đã có những thụt lùi về mặt nhân quyền, đặc biệt trong lãnh vực tự do tôn giáo, NPN Phan Thúy Thanh tuyên bố rằng điều đó “không đúng sự thật”. Rồi lên án HRW đã “thường xuyên phụ họa với những luận điệu xuyên tạc, vu cáo VN của các tổ chức phản động chống đối VN ở nước ngoài. Với việc làm này, họ (HRW) đã tự bôi xấu mình”.

Tháng 12-2002, về vụ kiện cá ba sa vi phạm hiệp định thương mại Mỹ-Việt, NPN Phan Thúy Thanh tuyên bố: “Các quyết định của phía Hoa Kỳ liên quan đến vụ kiện này là thiếu khách quan, không công bằng”.

Tháng 5-2003, về dự luật HR1019 của Hạ Viện Mỹ đòi hỏi tự do thông tin tại VN, đặc biệt là về lời phát biểu của Dân biểu Ed Royce cho rằng VN thách đố các tiêu chuẩn hoàn vô bằng cách ngăn chặn tự do thông tin, NPN Phan Thúy Thanh đã cực lực lên án: “Những nhận xét này được xây dựng dựa trên những thông tin hoàn toàn sai sự thật”. Lại cẩn thận dẫn thêm 3 bằng chứng hùng hồn: Một: “Tất cả quyền tự do ngôn luận và tự do thông tin ở VN đều được ghi trên Hiến pháp”. Hai: “VN có 486 cơ quan báo chí với 600 ấn phẩm, xuất bản hàng năm 550 triệu bản báo”. Ba: “Hiện có trên 80% số hộ nghe được đài TNVN và 70% số hộ xem được chương trình của đài THVN”.

Tháng 5-2008, NPN Lê Dũng khẳng định “Báo cáo nhân quyền 2007 của BNG Hoa Kỳ vẫn đưa ra những nhận xét thiếu khách quan, dựa trên những thông tin định kiến, sai sự thật với tình hình thực tế ở VN”.

Tháng 10-2008, về Nghị quyết mới của Nghị viện Châu Âu liên quan đến tình hình/điều kiện quan hệ giữa Liên Âu với VN, NPN Lê Dũng khẳng định: “Nghị quyết này không phản ánh đúng tình hình VN”.

Tháng 11-2008, về thông tin (có hình) nhà nước huy động nhiều lực lượng tới đập phá khu vực giáo xứ Thái Hà, NPN Lê Dũng tuyên bố: “Tin giáo xứ Thái Hà bị đập phá là bịa đặt”.

Tháng 3-2009, NPN Lê Dũng khẳng định “Báo cáo nhân quyền của Mỹ về VN là dựa vào các thông tin sai trái”.

Tháng 4-2009, về sự kiện giáo xứ Thái Hà tụ tập cầu nguyện cho tiến trình đòi đất, NPN Lê Dũng tuyên bố: “Thông cáo của ‘Giáo xứ Thái Hà’ (trong này) có nội dung sai trái, xuyên tạc sự thật, vu cáo chế độ”.

Tháng 5-2009, NPN Lê Dũng tuyên bố: “HRW thường xuyên đưa ra

những thông tin sai lệch về VN. Báo cáo ngày 4-5-2009 của tổ chức này là thiếu khách quan và không phản ánh đúng tình hình thực tế của VN”.

Tháng 10-2009, NPN Nguyễn Phương Nga khẳng định: “Báo cáo tự do tôn giáo quốc tế 2009 của Bộ Ngoại giao Mỹ (công bố ngày 26-10) vẫn còn có những đánh giá không khách quan dựa trên những thông tin sai lệch về tình hình VN”.

Tháng 11-2009, Quốc hội châu Âu lại thông qua một nghị quyết về Việt Nam, đề cập đến tình hình nhân quyền và tự do tôn giáo tại Việt Nam với hàng trăm người bị giam chỉ vì niềm tin tôn giáo hoặc vì quan điểm chính trị của họ, NPN Nguyễn Phương Nga nhận định rằng nghị quyết này “hoàn toàn sai trái, thiếu khách quan, thiếu thiện chí về tình hình thực tế ở Việt Nam”.

Tháng 3-2020, phê bình bản báo cáo nhân quyền năm 2009 được Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ công bố ngày 11-3, NPN Nguyễn Phương Nga nêu rõ: “Một lần nữa báo cáo nhân quyền năm 2009 của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ lại đưa ra những nhận xét không khách quan dựa trên những thông tin sai sự thật về tình hình thực tế ở VN”.

Tháng 5-2010, liên quan đến các nguồn tin (có ảnh) về vụ công an đàn áp một đám tang của giáo dân Cồn Dầu, NPN Nguyễn Phương Nga khẳng định: “Những thông tin trên là bịa đặt với dụng ý xấu nhằm bôi nhọ Việt Nam. Sự thật là sự việc này hoàn toàn không có liên quan gì đến tôn giáo”.

Tháng 6-2010, NPN Nguyễn Phương Nga phân tích: “Báo cáo của Bộ Ngoại giao Mỹ năm 2010 về nạn buôn bán người trên thế giới phần về Việt Nam mang tính chính trị và có những nhận xét không khách quan, không phản ánh đúng tình hình thực tế của Việt Nam”.

Tháng 11-2010, NPN Nguyễn Phương Nga lại phê bình: “Báo cáo Tự do Tôn giáo quốc tế 2010 của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ vẫn tiếp tục đưa ra những đánh giá không khách quan, dựa trên những thông tin sai lệch về Việt Nam”.

Tháng 12-2010, lý do VN không cử người đại diện tham dự buổi lễ trao giải Nobel Hòa bình cho ông Lưu Hiểu Ba, một nhà hoạt động đối lập của TQ hiện đang bị áp án 10 năm tù giam, được NPN Nguyễn Phương Nga giải thích như sau: “Mục đích của giải Nobel Hòa bình là thúc đẩy hòa bình và tình hữu nghị giữa các dân tộc. Do đó, chúng tôi mong rằng giải Nobel Hòa bình được trao cho những tổ chức và cá nhân xứng đáng, không

bị sử dụng vào các mục đích chính trị”.

Tháng 12-2010, về việc Hạ viện Hoa Kỳ thông qua Nghị quyết H.Res.20 kêu gọi đưa Việt Nam trở lại danh sách “Các nước cần đặc biệt quan tâm” (CPC), NPN Nguyễn Phương Nga bình luận: “Nghị quyết H.Res.20 của Hạ viện Hoa Kỳ thông qua ngày 17-12-2010 là không khách quan, không phản ánh đúng tình hình thực tế tại Việt Nam hiện nay”.

#### “Không Hề Có”

Ở VN, “Không Có Gì...” là một thương hiệu đã được cầu chứng:

Tháng 3-2002, NPN Phan Thúy Thanh khẳng định “không hề có nitrofurantoin trong tôm xuất khẩu từ VN”.

Tháng 12-2005, liên quan đến thông báo của HRW về trường hợp ông Hoàng Minh Chính bị tấn công khi trở về VN từ chuyến qua Mỹ chữa bệnh, NPN Lê Dũng nhấn mạnh: “Hoàn toàn không có cái gọi là ‘các cuộc tấn công’ nhằm vào ông Hoàng Minh Chính. Ông Hoàng Minh Chính cũng không hề gặp nguy hiểm”.

Tháng 7-2008, nhân sự kiện Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất không được tham dự lễ tang Hòa thượng Thích Huyền Quang viên tịch, NPN Lê Dũng khẳng định với phóng viên quốc tế rằng “Ở VN không có tổ chức nào mang tên Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất”.

Tháng 1-2009, NPN Lê Dũng đã tuyên bố: “Không có việc đàn áp người dân tộc Khor-me ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long”.

Tháng 4-2009, NPN Lê Dũng họp báo cho biết: “Không nhận được đơn khiếu nại nào của giáo dân giáo xứ Thái Hà”.

Tháng 5-2009, về quyết định thông qua dự luật bổ sung của Ủy ban Đối ngoại Hạ viện Hoa Kỳ nhằm đưa CSVN vào lại danh sách các nước cần quan tâm đặc biệt về tự do tôn giáo (CPC), NPN Lê Dũng cho rằng: “Quyết định này đi ngược với tình hình thực tế VN... Không có ai bị bắt, bị giam hay quản chế vì lý do tôn giáo”.

Tháng 10-2009, NPN Nguyễn Phương Nga khẳng định: “Hoàn toàn không có cái gọi là Việt Nam ép 400 người đi tu theo pháp môn Làng Mai phải rời khỏi tu viện Bát Nhã. Còn những thông tin nói rằng đã xảy ra ‘đụng độ’ giữa các sư thầy, sư cô tại Tu viện Bát Nhã với chính quyền địa phương làm cho một số người bị thương và nhiều người bị bắt là hoàn toàn sai sự thật”.

Tháng 10-2009, nhân sự kiện Hạ viện Mỹ thông qua Nghị quyết H.Res.672 đòi nhà nước VN trả tự do

cho các bloggers bị bắt và đòi tự do internet ở VN, NPN Nguyễn Phương Nga tuyên bố: “Nhà nước Việt Nam luôn tôn trọng và đảm bảo các quyền tự do cơ bản của công dân, trong đó có quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận. Tại Việt Nam không có ai bị bắt, giam giữ và xét xử vì bày tỏ chính kiến”.

Tháng 12-2009, NPN Nguyễn Phương Nga tuyên bố về kết quả cuộc họp các Đại sứ Liên minh Châu Âu về thuế chống bán phá giá giấy mũ da Việt Nam ngày 17-12-2009: “Các doanh nghiệp giấy da Việt Nam không bán phá giá, không có ý định và cũng không đủ khả năng theo đuổi chính sách này”.

Tháng 4-2011, về tuyên bố của Quyền phó Phát ngôn Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ liên quan đến phiên tòa xét xử TS Cù Huy Hà Vũ ngày 4-4-2011, NPN Nguyễn Phương Nga khẳng định: “Không có cái gọi là ‘tù nhân lương tâm’ ở Việt Nam”.

Tháng 7-2011, về việc nhà nước bắt giam lại Linh mục Nguyễn Văn Lý, NPN Nguyễn Phương Nga khẳng định lần nữa với thế giới: “Ở Việt Nam không có ai bị giam giữ vì lý do bày tỏ chính kiến”.

Tháng 7-2011, NPN Nguyễn Phương Nga xác quyết: “Không có việc quân đội Việt Nam tham gia buôn lậu gỗ từ Lào”.

Tháng 8-2011, về vụ xử phúc thẩm TS Cù Huy Hà Vũ, NPN Nguyễn Phương Nga lập lại: “Không có cái gọi là ‘tù nhân lương tâm’ ở Việt Nam”.

Tháng 9-2011, để trả lời câu hỏi của phóng viên nước ngoài về vụ đàn áp bằng vũ lực ở Cồn Dầu, Bộ trưởng Ngoại giao VN Phạm Bình Minh tuyên bố “Đó là một cuộc tranh chấp đất đai”, và khẳng định tiếp: “Không có kỳ thị tôn giáo ở VN”.

Điều duy nhất có, và được NPN Nguyễn Phương Nga (của BNG thuộc Chính phủ) long trọng trình làng: “Đại hội đại biểu VN phạm quốc lần thứ XI của Đảng sẽ diễn ra vào nửa đầu tháng 1 năm 2011”!!!

#### “Hành Động Khiêu Khích”

Hãy khoan nói tới các loại hành động khiêu khích trên Biển Đông.

Tháng 2-2001, về sự kiện quân đội huy động cả trực thăng đàn áp hàng chục ngàn tín hữu Tin Lành và người dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, NPN Phan Thúy Thanh tuyên bố: “Họ đã có những hành động khiêu khích”... Rồi giải thích rõ thêm: “Chúng là những kẻ gây bất ổn xã hội, hủy hoại trường học và kháng cự nhà nước”.

Tháng 9-2008, về việc phóng viên

AP Ben Stocking bị đánh, bị cướp máy và bị tạm giam khi lấy tin ở Thái Hà, NPN Lê Dũng đã trả lời hợp báo rằng: “Ben đã vi phạm pháp luật VN”.

Tháng 7-2009, nhân sự kiện thư ngỏ của nhiều Thượng nghị sĩ Hoa Kỳ kêu gọi Chủ tịch nước VN trả tự do cho Linh mục Nguyễn Văn Lý, NPN Lê Dũng khẳng định: “Nguyễn Văn Lý (không ghi chức danh trước tính danh) bị bắt, xét xử và kết án tù vì vi phạm luật pháp VN, hoàn toàn không phải vì lý do tôn giáo hay chính kiến”.

Tháng 8-2009, NPN Nguyễn Phương Nga thông báo: “Cơ quan an ninh đã tạm giữ một số blogger và phóng viên là Bùi Thanh Hiếu, Phạm Đoàn Trang, Nguyễn Ngọc Như Quỳnh để điều tra vì có những dấu hiệu xâm hại an ninh quốc gia. Hiện Hiếu, Trang đã được thả, Quỳnh đang bị tạm giữ để tiếp tục điều tra... Cơ quan an ninh đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Việt Nam khi tạm giữ những người này. Đáng tiếc một số tổ chức và cá nhân đã cố ý thổi phồng sự việc này để xuyên tạc nội dung ý xấu”.

Tháng 5-2011, về sự kiện đàn áp nhân dân Mường Nhé, Điện Biên, NPN Nguyễn Phương Nga cho biết: “Đã có một số thông tin thổi phồng, không đúng sự thật về sự việc ở Mường Nhé với dụng ý xấu là xuyên tạc chính sách của nhà nước Việt Nam, xuyên tạc tình hình thực tế ở Việt Nam”.

Tháng 8-2011, NPN Nguyễn Phương Nga phê bình: “Sứ quán Mỹ đã ‘sai trái’ và ‘không phù hợp’ khi họ bày tỏ lo ngại về việc một số người được cho là ‘có hành vi tụ tập trái pháp luật, gây rối trật tự công cộng’ bị tạm giữ hôm chủ nhật 21-8-2011 tại Hà Nội”.

#### “Nhúng Mũi Vào VN”

Bất cứ cái gì liên hệ tới tình hình tồi tệ của VN đều trở thành loại ứng xử thô bạo:

Tháng 10-2000, trước khi TT Mỹ Bill Clinton vào giữa tháng 11, các Thượng nghị sĩ lưỡng đảng của Hoa Kỳ (John McCain, Charles Robb, Barbara Boxer, Diane Feinstein, Daniel Akaka) đã ký chung một thư yêu cầu TT Clinton nỗ lực đạt kỳ được những tiến bộ cụ thể/hiện thực của nhà nước VN về việc phóng thích các tù nhân chính trị và chấm dứt những nhiều các nhân vật đấu tranh cho dân chủ/nhân quyền tại VN. NPN Phan Thúy Thanh đã lên án bức thư đó là “can thiệp thô bạo vào nội bộ VN”.

Tháng 4-2001, khi Hoa Kỳ đồng ý nhận 24 người Thượng bị giam ở Campuchia và xin tỵ nạn chính trị,

NPN Phan Thúy Thanh đã lên án Mỹ có âm mưu gây bất ổn khu vực: “Ý đồ của Mỹ lợi dụng tình thế này đã thấy rất rõ. Chúng tôi một lần nữa yêu cầu Mỹ hãy ngừng lại”.

Tháng 4-2003, về bản Báo cáo Nhân Quyền 2002 của Mỹ, NPN Phan Thúy Thanh tuyên bố: “Chúng tôi coi đây là sự vi phạm thô bạo công việc nội bộ của VN”.

Tháng 9-2007, NPN Lê Dũng tuyên bố: “Phản đối mạnh mẽ Dự luật Nhân quyền VN năm 2007 của Quốc Hội Mỹ”.

Tháng 10-2009, NPN Nguyễn Phương Nga khẳng định “Mặc dù đã được cung cấp và tạo điều kiện để có thông tin khách quan về tình hình Việt Nam, thông cáo (14-10 của Sứ quán Mỹ tại VN) vẫn thiếu khách quan, không phản ánh đúng thực tế. Những đòi hỏi nêu trong thông cáo báo chí của ĐSQ Mỹ là can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam”.

Tháng 1-2010, phản ứng trước những phát biểu của phía Anh, Mỹ và Liên minh châu Âu liên quan đến các phiên tòa áp án các ông Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Công Định, Nguyễn Tiến Trung và Lê Thăng Long, NPN Nguyễn Phương Nga phê bình rằng đó là việc làm “thiếu thiện chí, can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam”.

Tháng 4-2011, đối với những nhận xét về Việt Nam nêu trong các báo cáo nhân quyền năm 2010 của Bộ Ngoại giao Anh, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ và tuyên bố của Trưởng phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam liên quan đến tình hình nhân quyền ở Việt Nam, NPN Nguyễn Phương Nga nhận định: “Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, Bộ Ngoại giao Anh, phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam và một vài tổ chức đã có những nhận xét thiếu khách quan, dựa trên những thông tin sai lệch, không phản ánh chính xác tình hình và có những ý kiến can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam”.

#### “Cực Lực Lên Án”

Rõ ràng ngư dân VN bị bắn chết hay bị đâm chìm tàu trên Biển Đông chẳng là cái đỉnh gì trên bình diện ngoại giao xứ ta:

Tháng 7-2008, NPN Lê Dũng “Cực lực lên án vụ đánh bom Đại sứ quán Ấn Độ ở Afghanistan làm nhiều người thiệt mạng”.

Tháng 9-2008, báo QĐND đăng tin hợp báo của BNG: “Ngày 22-9, trả lời câu hỏi của phóng viên đề nghị cho biết phản ứng của Việt Nam về vụ đánh bom khủng bố khách sạn Marriott tại thủ đô I-xla-ma-bát của Pa-ki-xtan ngày 20-9-2008, Người

Phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Dũng nói VN cực lực lên án vụ đánh bom gây nhiều thiệt mạng này”.

Tháng 11-2008, NPN Lê Dũng “Cực lực lên án vụ khủng bố ngày 26-11-2008 tại Mumbai, Ấn Độ làm nhiều người chết và bị thương”.

Tháng 1-2009, nhân sự kiện Israel tiến công vào dải Gaza, NPN Lê Dũng đã (đứt ruột mà quên phứt trận Mậu Thân để) “Cực lực lên án mọi hành động tiến công quân sự gây thiệt hại cho thường dân vô tội”.

Tháng 7-2009, NPN Lê Dũng (lại đứt thêm ruột): “Cực lực lên án các vụ đánh bom vào dân ngày 17-7-2009 tại thủ đô Gia-các-ta, In-đô-nê-xi-a làm nhiều người chết và bị thương. Chúng tôi cho rằng thủ phạm của các vụ đánh bom trên phải bị trừng trị nghiêm khắc”.

Tháng 10-2009, NPN Nguyễn Phương Nga đã “cực lực lên án các vụ khủng bố tại Pakistan và tin rằng thủ phạm sẽ bị nghiêm trị”.

Tháng 3-2010, NPN Nguyễn Phương Nga lại “cực lực lên án hai vụ đánh bom tại ga điện ngầm Lubyanka và Công viên Văn hóa ở thủ đô Mátxcơva và tin rằng thủ phạm gây ra các vụ khủng bố sẽ sớm bị nghiêm trị”.

Tháng 5-2010, NPN Nguyễn Phương Nga tuyên bố: “Việt Nam lên án mạnh mẽ việc quân đội I-xra-en tấn công đoàn tàu chở hàng cứu trợ tới dải Ga-da làm nhiều người thiệt mạng và bị thương”.

Tháng 7-2010, NPN Nguyễn Phương Nga nhấn mạnh: “Chúng tôi vô cùng phẫn nộ được tin về hai vụ đánh bom hôm 11-7 tại Thủ đô Kampala, Uganda làm nhiều dân thường bị chết và bị thương”.

Tháng 7-2010, NPN Nguyễn Phương Nga tiếp tục: “Cực lực lên án vụ tấn công khủng bố ngày 15-7-2010 tại Iran làm nhiều người bị thiệt mạng và bị thương”.

#### “Hết Sức Quan Tâm”

Ngôn ngữ ngoại giao là mềm mỏng. Ở ta, nó chỉ mềm mỏng đối với các đối tượng cần phải nhất trí mềm nhũn:

Tháng 5-2001, TQ ra lệnh cấm biển để thao diễn quân sự và bắn đạn thật trong khu vực Hoàng Sa & Trường Sa thuộc chủ quyền lãnh hải của VN, NPN Phan Thúy Thanh đã tuyên bố “Chúng tôi hết sức quan tâm và lo ngại về tin trên”.

Tháng 6-2001, từ Washington Times đi tin về việc giới chức tình báo Mỹ cho biết TQ điều động hàng chục chiến hạm, kể cả khu trục hạm, bao quanh khu vực Trường Sa từ hồi giữa tháng 6, NPN Phan Thúy Thanh

tuyên bố: “*Chúng tôi rất chú ý đến tin hải quân TQ tăng cường hoạt động ở Trường Sa và sẽ kiểm điểm lại những tin này*”.

Tháng 12-2007, về quyết định của TQ thành lập huyện hành chính Tam Sa, bao gồm cả Hoàng Sa & Trường Sa của VN, nhà nước VN đã long trọng khẳng định “*tăng cường nhịp độ đàm phán, phối hợp giải quyết thỏa đáng các vấn đề nảy sinh trên tinh thần lắng nghe hữu nghị, đồng chí anh em...*”. Còn về các cuộc tuần hành trước cổng sứ quán và tổng lãnh sự quán TQ ở VN, NPN Lê Dũng đã đề đạt lời thanh minh chân thành và cực kỳ thống thiết: “*Đây là việc làm tự phát, chưa được phép của các cơ quan chức năng VN. Khi các vụ việc xảy ra, các lực lượng bảo vệ (sứ quán & lãnh sự quán) đã kịp thời có mặt, giải thích và yêu cầu bà con chấm dứt việc làm này*”.

Tháng 2-2008, ngược lại trường hợp Palestine, ngay khi nghe tin Đài Loan tổ chức trưng cầu dân ý về việc gia nhập LHQ dưới danh xưng Đài Loan, NPN Lê Dũng lập tức tuyên bố: “*VN kiên trì thực hiện chính sách Một Nước TQ... Đài Loan là một bộ phận không thể tách rời của TQ... Chính phủ Trung Hoa là duy nhất đại diện cho toàn TQ*”. Rồi giải thích rõ thêm: “*VN ủng hộ sự nghiệp thống nhất TQ, phản đối hành động Đài Loan độc lập dưới mọi hình thức*”.

Tháng 4-2008, về sự kiện TQ huy động quân đội đàn áp nhân dân Tây Tạng tại thủ phủ La-sa, NPN Lê Dũng khẳng định: “*Mọi vấn đề liên quan đến Tây Tạng là việc nội bộ của TQ*”.

Tháng 5-2008, NPN Lê Dũng “*Chia sẻ với những mất mát mà nhân dân TQ gánh chịu trong trận động đất ở Tứ Xuyên, và bày tỏ niềm tin tưởng TQ sẽ nhanh chóng vượt qua thảm họa này*”.

Tháng 10-2008, nhân vụ án 2 kỹ giả Nguyễn Việt Chiến & Nguyễn Văn Hải, NPN Lê Dũng đã khẳng định: “*Chính phủ VN luôn khuyến khích báo chí tham gia vào cuộc chiến chống tham nhũng một cách toàn diện, triệt để và theo đúng luật định*”.

Tháng 1-2009, nhân vụ việc Cục hải dương TQ khuyến khích các đơn vị, cá nhân khai thác, sử dụng các đảo thuộc khu vực Hoàng Sa & Trường Sa, NPN Lê Dũng đã phản ứng ngay: “*Chúng tôi hết sức quan tâm đến thông tin này...*”.

Tháng 3-2009, về việc Cty TNHH Châu Giang (TQ) mở tuyến du lịch ra đảo Phú Lâm thuộc quần đảo Hoàng Sa, NPN Lê Dũng đã tái khẳng định: “*Lập trường của VN về vấn đề 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là rõ*

*ràng*”.

Tháng 3-2009, khi TQ đưa tàu Ngư Chính 311 ra hoạt động tại Biển Đông, NPN Lê Dũng đã tái khẳng định lần nữa: “*Lập trường của VN đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là rất rõ ràng*”.

Tháng 3-2009, về sự kiện Cty dầu khí BP rút khỏi 2 lô thăm dò dầu khí ở Biển Đông, NPN Lê Dũng cực lực giải trình rằng “*Quyết định này xuất phát từ các yếu tố thuần túy thương mại và kỹ thuật*”.

Tháng 5-2009, trước lệnh cấm đánh bắt cá của TQ trên Biển Đông từ ngày 16-5 đến 1-8, NPN Lê Dũng long trọng tuyên bố: “*VN khẳng định chủ quyền của mình đối với hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa*”.

Tháng 6-2009, NPN Lê Dũng cho biết: “*Ngày 4-6 vừa qua, Thứ trưởng Ngoại giao Hồ Xuân Sơn đã giao thiệp với đại sứ Trung Quốc Tôn Quốc Tường, lưu ý việc phía Trung Quốc gần đây thực hiện lệnh cấm đánh cá tại một số vùng biển, trong đó có những khu vực thuộc chủ quyền của Việt Nam trên biển Đông và tăng cường tàu tuần tra, bắt, phạt tàu cá tại những vùng biển này*”. Còn người đọc tin thì cần lưu ý sự công nhận của BNG-VN về quyền tuần tra/bắt/phạt của TQ trên vùng biển của ta, tức là mặc nhiên công nhận sự vi phạm của ngư dân VN ngay trên ngư trường của VN.

Tháng 6-2009, NPN Lê Dũng khẳng định: “*Lực lượng tuần tra TQ bắt 3 tàu cá cùng 37 ngư dân VN khi họ đang đánh bắt trong vùng biển thuộc quần đảo Hoàng Sa của VN*”. Cần lưu ý sự công nhận của BNG-VN lần nữa về quyền tuần tra của TQ trên vùng biển của ta.

Tháng 7-2009, nhân sự kiện đàn áp nhân dân khu tự trị Tân Cương, NPN Lê Dũng lập tức tuyên bố: “*VN quan tâm theo dõi tình hình xảy ra gần đây ở Khu tự trị dân tộc Duy Ngô Nhĩ Tân Cương và tin rằng Chính phủ TQ đã và đang có những biện pháp phù hợp nhằm sớm khôi phục tình hình, duy trì trật tự, ổn định xã hội ở khu vực này*”.

Tháng 7-2009, về sự kiện “*tàu lạ*” đâm chìm tàu cá QNg-2203 ngay trên ngư trường VN, làm 9 ngư dân bị thương vào ngày 16-7-2009, NPN Lê Dũng đã “*đề nghị TQ phối hợp điều tra làm rõ*”. Hôm sau, Cục khai thác nguồn lợi thủy sản VN cũng gửi thư đến đồng nhiệm phía TQ, “*đề nghị TQ trao trả tàu và ngư dân VN đang bị giam giữ*”. Ở đây, ngôn ngữ ngoại giao không thể nào nhún hơn được nữa.

Tháng 8-2009, NPN Lê Dũng

khẳng định rằng: “*Việc bắt giam và xét xử bà Aung San Suu Kyi là việc nội bộ của Myanmar*”.

Tháng 8-2009, báo QĐND long trọng đi 1 bản tin ngoại giao thậm thọt gồm đúng 2 câu, như sau: “*Ông Lê Dũng, nguyên Vụ trưởng Vụ Thông tin Báo chí kiêm người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam, vừa được Chính phủ bổ nhiệm làm Người đứng đầu cơ quan Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Hau-xton bang Téch-dót Mỹ, đã tới thành phố này cùng với một nhóm công tác để chuẩn bị các thủ tục, điều kiện cần thiết tiến tới mở Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Hau-xton. Ngay sau khi tới Hau-xton, ông Lê Dũng đã có cuộc tiếp xúc đầu tiên với bà Bét-ti Mắc Cất-chan, Đại diện Bộ Ngoại giao Mỹ tại Hau-xton*”. Còn báo Hà Nội Mới thì giật tít: “*Việt Nam sẽ mở Tổng lãnh sự quán tại Hốt-xton (Mỹ)*”.

Tháng 1-2010, NPN Nguyễn Phương Nga tuyên bố: “*Lãnh đạo cấp cao hai nước đã quyết định lấy năm 2010 là Năm Hữu nghị Việt-Trung. Hai nước đã thỏa thuận trong năm 2010 sẽ tổ chức nhiều hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, giao lưu hữu nghị... ở cấp trung ương và địa phương. Việt Nam tin tưởng rằng, trên cơ sở những thành tựu to lớn trong quan hệ hữu nghị và hợp tác trong những năm qua, với nỗ lực chung của cả hai bên, Năm Hữu nghị Việt-Trung 2010 sẽ thành công tốt đẹp*”.

Tháng 3-2010, liên quan việc 12 ngư dân Việt Nam bị bắt giữ cùng tàu đánh cá QNg-0326, NPN Nguyễn Phương Nga họp báo cho biết: “*Bộ Ngoại giao Việt Nam đã gặp phía Trung Quốc khẳng định rõ chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa*”.

Tháng 5-2010, phản ứng trước việc Trung Quốc chính thức khai thông mạng di động ở Đá Chử Thập thuộc quần đảo Trường Sa, NPN Nguyễn Phương Nga đã “*Khẳng định chủ quyền không thể tranh cãi của Việt Nam ở Hoàng Sa và Trường Sa*”.

Tháng 6-2010, về việc Ủy ban Cải cách và Phát triển Nhà nước TQ thông qua cương yếu xây dựng và phát triển đảo du lịch quốc tế Hải Nam năm 2010-2020, bao gồm các hoạt động du lịch tới đảo Hoàng Sa thuộc lãnh thổ VN, NPN Nguyễn Phương Nga nhấn mạnh “*Việt Nam kiên quyết phản đối hành động này*”.

Tháng 9-2010, về việc tàu cá QNg-66478-TS cùng 9 ngư dân VN bị phía TQ bắt giữ ngày 11-9-2010 tại vùng biển thuộc quần đảo Hoàng Sa của VN, NPN Nguyễn Phương Nga



cho biết: “BNG-VN đã nhiều lần **giao thiệp** với phía Trung Quốc về vấn đề này ở nhiều cấp khác nhau tại Hà Nội và Bắc Kinh”.

Tháng 4-2011, về việc TQ quyết định tu bổ Đảo Cây (TQ gọi là Triệu Thuật) trong quần đảo Hoàng Sa, NPN Nguyễn Phương Nga tuyên bố: “Việt Nam khẳng định chủ quyền không tranh cãi đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa”.

Tháng 6-2011, về việc tàu Hải giám TQ cắt cáp của tàu thăm dò Viking2, sau khi đã cắt cáp tàu thăm dò Bình Minh trước đó 2 tuần, Nguyễn Phương Nga tỏ ra cực mềm: “Việt Nam **mong rằng** phía Trung Quốc, xuất phát từ tầm cao chiến lược của quan hệ Việt-Trung chấm dứt ngay và không để tái diễn các hành động vi phạm quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia của Việt Nam trong thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Việt Nam **mong** Trung Quốc thực hiện các cam kết mà Trung Quốc đã tuyên bố trên các diễn đàn quốc tế là duy trì hòa bình và ổn định ở biển Đông”.

Tháng 7-2011, về việc tàu hải giám TQ định cắt cáp tàu thăm dò của VN lần thứ ba, NPN Nguyễn Phương Nga cho biết: “Bộ Ngoại giao Việt Nam không có thông tin về việc bện hỏi”.

Tháng 7-2011, về lời tuyên bố tại Bắc Kinh của Thứ trưởng BNG Hồ Xuân Sơn rằng hai bên khẳng định tích cực thực hiện nhận thức chung của lãnh đạo hai nước, NPN Nguyễn Phương Nga giải thích thêm, nhận thức chung đó là: “Hai bên khẳng định quyết tâm gìn giữ hòa bình, ổn định ở biển Đông”.

Tháng 8-2011, về việc tàu cá Quảng Bình QB1825-TS cùng 5 ngư dân đã bị TQ bắt giữ, NPN Nguyễn Phương Nga cho biết: “Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao đã liên hệ với Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội, **để nghị các cơ quan chức năng của Trung Quốc sớm trả tự do cho ngư dân và tàu cá Việt Nam**”. Hẳn TQ phải lưu ý/hài lòng về 2 cụm từ “để nghị” và “cơ quan chức năng của TQ”.

Tháng 9-2011, về việc TQ phản đối Ấn Độ hợp tác với Việt Nam thăm dò dầu khí tại Lô 127, Lô 128 thuộc Vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam, NPN Lương Thanh Nghị nêu rõ: “VN khẳng định chủ quyền không tranh cãi đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa”.

#### “Đầy Đủ Bằng Chứng”

Thử Google cụm từ cắt ngắn “Hoàng Sa, Trường Sa là rõ ràng”, người ta có ngay 26.000 kết quả lời khẳng định khuôn mẫu về tuyên bố

chủ quyền của VN.

Và đây là lời tuyên bố đạt kỷ lục về số lượt phát thanh, qua nhiều thế hệ NPN ở xứ ta: “VN có đầy đủ các bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý để khẳng định chủ quyền không thể phủ nhận của mình đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa”.

Chỉ cần nhớ lại câu này là mọi người có thể tạm quên thềm món Bún Suông?

Chính những phát ngôn cực nhũn, thiếu hành động cụ thể và lại dư nỗ lực trừ dập các cuộc biểu tình của người VN tuân hành chống TQ gây hấn... đã nảy sinh một số tuyên bố trịch thượng/cha chú của Bắc Kinh:

Khi VN bổ nhiệm ông Đặng Công Ngữ làm Chủ tịch huyện đảo Hoàng Sa, NPN Khương Du của TQ đã tức khắc lớn tiếng: “**Bất hợp pháp!**”.

Về vụ cắt cáp 2 tàu thăm dò của VN trong lãnh hải VN, vẫn Khương Du tuyên bố: “Tàu Hải giám của TQ chỉ làm việc thực thi pháp luật trước sự hoạt động bất hợp pháp của tàu VN”.

Tháng 5-2011, Khương Du lại bảo: “Chúng tôi thúc giục Việt Nam dừng ngay các hoạt động xâm phạm chủ quyền và kiểm chế tạo nên các rắc rối mới”.

Tháng 9-2011, NPN Hồng Lỗi của TQ đã cao giọng: “**Bất cứ nước nào thăm dò dầu ở vùng này không có phép của Trung Quốc là vi phạm chủ quyền và lợi ích quốc gia của Trung Quốc, là bất hợp pháp!**”.

\*\*\*

#### Lời Nhắn Gửi BNG-VN

Chắc chắn BNG-VN lưu trữ đầy đủ dữ liệu của bộ. Trên đây chỉ là một số ví dụ lược kê vài loại công thức phát ngôn ngoại giao, qua đó, rõ ràng chính sách đối ngoại của VN mang tính cứng rắn một phía và nhũn nhận phía còn lại (theo cảm tính/ơn nghĩa/quên sử), để thấy ra dằng dặc hệ quả của sự lựa chọn một trục ngoại giao tả khuynh hoàn toàn bất lợi cho VN.

Không ai đặt hy vọng vào NPN mới Lương Thanh Nghị, bởi bài bản/giáo án/khuôn đúc đã có sẵn, và ngay trong những phát ngôn đầu tiên, Lương Thanh Nghị đã tỏ rõ cung cách máy móc lặp lại, như chức năng Replay của Youtube. Người ta chỉ cần Lương Thanh Nghị đừng quên những lần bị kiểu bào VN ở Nhật phản ứng trực tiếp khi Phó TLS ở Osaka Lương Thanh Nghị nói sai sự thật.

Ngược lại, chẳng phải vô cơ mà có nhiều người kỳ vọng vào Ngoại trưởng Phạm Bình Minh. Không chỉ vì nhân thân (và có thể cả ý chí) liên hệ

đến vị tiền nhiệm Nguyễn Cơ Thạch vang danh nhiều đời trước. Đó còn vì một tinh thần đối ngoại quân bình/khôn ngoan/trẻ trung/sáng tạo... để bảo vệ chủ quyền quốc gia, không chỉ trên mặt lãnh thổ/lãnh hải, mà ngay trên danh dự/thể diện của dân tộc, của đất nước.

Đặc biệt nên tránh hẳn loại lập luận theo kiểu “ai cũng tham thì việc ăn cắp ở đây chỉ là chuyện vặt” để biện cãi rằng “mọi chính phủ đều dữ dằn như nhau, thì sá gì chuyện đàn áp ở VN”. Điều đó không khỏi làm ó danh thân phụ.

Hãy giúp cho thế giới thấy rõ chí bất khuất và tinh bình đẳng của dân tộc Việt trên bình diện ngoại giao.

Đừng để ngày 1-10 này trở thành ngày quốc khánh tương lai của Khu Tự Trị Quang-Nam.

1-10-2011.

**Blogger Đình Tấn Lực**

## TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

Địa chỉ liên lạc:  
witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,  
xin mời ghé:

<http://www.tdnongluan.com>  
[www.luongtamcongngiao.com](http://www.luongtamcongngiao.com)  
[www.tudodanchuvietnam.net](http://www.tudodanchuvietnam.net)  
<http://tudongonluan.atspace.com>  
<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1,  
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên  
đây, Quý vị có thể tìm thấy  
nhiều tài liệu đấu tranh cho  
dân chủ tại Việt Nam

**Đấu tranh hoà  
bình, bất bạo  
động.**

**Phơi bày sự thật  
về Hồ Chí Minh.**

**Giải thể chế độ  
Cộng sản độc tài.**

# LIÊM SĨ Ở ĐÂU ? khi so sánh nhân quyền Anh - Việt

**Huỳnh Thục Vỹ 08-10-2011**

Cuối tháng 9 vừa qua, bên lề chuyến đi New York tham dự Hội nghị thường niên của Đại hội đồng Liên hiệp quốc, khi bị chất vấn về việc Nhà cầm quyền Việt Nam trấn áp các cuộc biểu tình, trước Hội đồng Quan hệ đối ngoại (một tổ chức chức nghiên cứu độc lập của Hoa Kỳ) ông Phạm Bình Minh đã phát biểu : "Hãy nhìn vào nước Anh. Nếu quý vị có lo ngại về an ninh, quý vị phải có biện pháp thôi. Đó là chuyện bình thường".

Theo lời ông, chúng ta cũng nên nhìn vào nước Anh, phải nhìn thật kỹ để xem hành động trấn áp biểu tình của công an Việt Nam có "bình thường" như lời ông Ngoại trưởng nói hay không, và về bản chất có giống với cuộc trấn áp bạo loạn của cảnh sát Anh hay không!

## **1- Đùng nhập nhằng giữa đạo đức cá nhân với tính chất thể chế.**

Các cuộc bạo loạn cùng với sự trấn áp bạo loạn hồi tháng 8 ở Anh là một ví dụ để những ai ủng hộ Nhà cầm quyền Việt Nam cho rằng: không chỉ có công an Việt Nam đánh chết người; việc cảnh sát bắn chết người cũng xảy ra ngay tại một quốc gia dân chủ tự do nhất; và việc đàn áp nhân quyền diễn ra ở khắp mọi nơi trên thế giới.

Trước tiên, ở đây có sự khác biệt giữa việc "đánh chết" và "bắn chết". Việc đánh chết một người diễn ra trong một khoảng thời gian đủ để người gây tội ác nhận thức được hậu quả hành động của mình mà dừng lại đúng lúc. Còn việc dùng súng bắn chết ai đó là việc chỉ diễn ra trong tích tắc, mà sự nhầm lẫn, bất cẩn hay ức chế tâm lý có thể gây nên hậu quả nghiêm trọng mà chủ thể không có đủ thời gian để đảo ngược hành động. Việc bắn chết người trong những trường hợp khẩn cấp khác hẳn với việc đánh chết người bí mật ở trụ sở công an vì những lý do rất ngớ ngẩn như không đội mũ bảo hiểm, như trường

hợp ở Bắc Giang, Hà Nội cùng nhiều vụ đánh chết người khác xảy ra khắp Việt Nam. Nhưng cứ cho là cảnh sát Anh cũng vì thói hung hăng như công an Việt Nam mà làm chết người, thì cũng không có lý do gì để dựa vào đó mà một Bộ trưởng, hay bất cứ người nào dùng sự việc này để so sánh tình trạng nhân quyền Anh-Việt.

Chúng ta nên có cái nhìn bao quát; không thể nguy hiểm nhập nhằng giữa đạo đức cá nhân và phẩm chất của hệ thống chính trị. Một thể chế dân chủ không thể luôn đảm bảo sự lương hảo trong nhân cách và sự nghiêm minh trong hành vi của nhân viên công lực. Sự trực trặc trong nhân cách của một vài cá nhân nhân viên công lực không liên quan trực tiếp đến tính chất của nền chính trị và luật pháp. Nó chỉ có thể là manh mối để chúng ta xem xét những vấn đề lớn hơn. Ở đâu trên thế giới này cũng có những kẻ bất hảo. Tôi luôn nghĩ rất ít người có thể tự thúc ước mình nếu không có một cơ chế ngoại lai hữu hiệu (luật pháp) thúc ước họ. Nên tôi luôn đặt sự trông cậy lớn vào luật pháp chứ không phải đạo đức, trong sự thúc ước hành động tội ác của con người. Ôn định xã hội nên dựa vào luật pháp chứ không dựa vào lòng tốt, dù thiện tâm là điều rất cao quý.

Dù có những vụ bê bối xảy ra, người dân Anh có thể yên tâm và tin tưởng rằng những sự việc đáng tiếc như thế sẽ ít khi xảy ra, nếu có xảy ra thì họ cũng có thể giám sát được thái độ và hành động của chính quyền, rồi người có tội và những người liên quan sẽ bị trừng phạt bởi nước Anh có nền pháp trị nghiêm minh và xã hội dân sự mạnh mẽ. Dù cảnh sát Anh trong thời gian gần đây mang nhiều tai tiếng, nhưng đại đa số người Anh không dựa vào đó mà khẳng định bộ máy cảnh sát của họ bất hảo và hệ thống chính trị của nước Anh cần phải bị

thay đổi như cái cách mà chúng ta nhìn nhận bộ máy công an và chính quyền Việt Nam.

Còn người Việt Nam, khi nào còn sống dưới chế độ độc tài thì sẽ còn tiếp tục lo sợ những mối "tai bay vạ gió" như thế sẽ thành linh đổ ập lên đầu mình, mà ngoài việc bùng nổ bức xúc (trong những trường hợp đánh lại công an, đập phá xe công an đã xảy ra), người dân không thể có những hành động phản đối hữu hiệu nào khác và cũng không được bảo vệ bởi một cơ chế hữu hiệu nào. Và không có gì bảo đảm những sự việc như thế sẽ không tiếp diễn khi bộ máy công an và chính quyền Việt Nam bao che cho nhau từ trên xuống dưới. Ở đây, có một sự khác biệt lớn giữa hành động mang tính hiện tượng và hành động thuộc về bản chất. Bởi vậy đừng chỉ dừng lại ở hành động làm chết người mà phải tìm hiểu thêm những gì diễn ra sau đó.

## **2- Trấn áp tuần hành ôn hòa cũng "cần thiết" và "bình thường" như trấn áp bạo động?**

Vụ cảnh sát bắn chết người lái taxi Mark Duggan được coi như là duyên cớ cho các cuộc bạo động ở Anh. Nhưng phải xác định rõ ràng rằng: cuộc biểu tình đòi công lý cho Mark Duggan được tổ chức bởi thân nhân của anh ta và những người lãnh đạo cộng đồng Tottenham chỉ là một cuộc biểu tình phản đối ôn hòa được dự kiến diễn ra trong thời gian ngắn; và người ta đã rút lui nhanh chóng khi cuộc biểu tình biến thành cuộc bạo động của những thanh niên không liên quan. Về bản chất, các cuộc bạo động đốt phá và hôi của của thanh niên kéo dài nhiều ngày đã không còn dính dáng gì đến cuộc biểu tình đòi công lý cho Mark nữa. Vì thế, việc cảnh sát Anh dẹp loạn chẳng phải là việc trấn áp một cuộc biểu tình đòi công lý và nhân quyền. Theo BBC Việt ngữ, người dân của thành phố đã vỗ tay hoan nghênh khi xe cảnh sát đến để văn hồi trật tự sau những cuộc đốt phá.

Chúng ta hãy so sánh để thấy rõ sự khác biệt giữa một bên là những cuộc bạo loạn hôi của, phá hoại của thanh niên và trẻ em vị thành niên

quá khích ở Anh với một bên là cuộc tuần hành ôn hòa của những con người yêu nước lương hảo, có tri thức với quan điểm rõ ràng và cao cả là chống ngoại xâm, đấu tranh đòi tự do tôn giáo hoặc đòi đất đai bị cưỡng chiếm như ở Côn Đảo, Đà Nẵng. Khi đưa ra sự so sánh như thế, ông Phạm Bình Minh đã đánh đồng những người biểu tình yêu nước, những giáo dân, dân oan với những thanh niên gây rối và bất hảo. Đây là một sự si nhục những người trí thức yêu nước và nhân dân Việt Nam đến từ một quan chức cao nhất trong bộ Ngoại giao.

Trật tự công cộng, luật pháp và an ninh quốc gia cần phải được tôn trọng và lập lại ở Anh, nên cảnh sát đã được điều động.

Nhưng theo BBC : “Trong những ngày bạo loạn tại London và một số tỉnh hồi đầu tháng Tám, người ta đã thấy cảnh sát Anh kiểm chế và trong rất nhiều trường hợp không chống lại những người biểu tình ném gạch đá hay bom xăng vào họ để tránh căng thẳng leo thang. Ngay cả khi lửa cháy tại nhiều nơi, cảnh cướp phá diễn ra hàng loạt, cảnh sát cũng không được trang bị vòi rồng và đạn thật hay đạn cao su nhằm tránh gây thương vong và đổ thêm dầu vào lửa”.

Còn ở Việt Nam, không những trật tự chung và an ninh quốc gia chẳng hề bị xâm phạm khi người dân biểu tình mà chính việc biểu tình này là một hành động cụ thể nhất biểu tỏ tinh thần trách nhiệm của họ đối với cộng đồng xã hội, nền an ninh quốc gia, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam. Vậy mà lực lượng công an Việt Nam không tỏ ra kiểm chế như cảnh sát Anh, họ đã hung hăng thẳng tay lôi những người biểu tình lên xe buýt, thẳng chân đạp liên tiếp vào mặt một người biểu tình, hăm dọa và liên tục theo dõi người biểu tình. Nói một cách chính xác, trong những cuộc biểu tình vừa qua, bạo động không xuất phát từ phía người dân mà là từ phía lực lượng công an.

Tôi không thấy một sự tương đồng khĩ dĩ nào ở đây. Chỉ có những người khả năng trí tuệ dưới mức trung bình mới có thể so

sánh các cuộc bạo động ở Anh với các cuộc biểu tình ôn hòa của những người Việt Nam biểu tình chống Trung Quốc xâm lược mùa hè vừa qua; cộng với sự đánh đồng cách hành xử của cảnh sát Anh với công an Việt Nam. Ấy vậy mà một người đang ở cương vị ngoại trưởng một quốc gia có thể mạnh miệng so sánh hai sự việc ấy với nhau, thì nếu đầu óc ông ta không có vấn đề thì liêm sỉ cũng thiếu vắng nghiêm trọng trong nhân cách con người này.

### 3- “An ninh quốc gia” là một cụm từ dễ bị lợi dụng

Trong bất cứ nền chính trị nào, đối với bất cứ chính phủ một quốc gia nào, an ninh quốc gia luôn là một vấn đề quan trọng.

Nhưng an ninh quốc gia đặt trong mối tương quan giữa tự do của người dân và quyền lực của chính quyền luôn là một vấn đề phức tạp, dễ gây nhầm lẫn và dễ bị lợi dụng, đặc biệt là ở các xứ độc tài. Nhưng dù có những khó khăn như thế, chúng ta luôn có thể suy xét mọi vấn đề chính trị-xã hội một cách đúng đắn và minh bạch nhất trong lương thức của loài người.

Trong một nước dân chủ, người ta một mặt luôn tìm mọi phương pháp hữu hiệu nhất để duy trì an ninh, bảo đảm sự an toàn của người dân và tạo một môi trường ổn định cho sự phát triển quốc gia; mặt khác họ luôn thận trọng và cân nhắc để mục tiêu an ninh chung không phải là một vật cản trở sự thăng tiến nhân quyền và tự do dân sự. Nếu không làm được như thế, một chính quyền dân chủ biết được hậu quả mà họ phải lãnh nhận là gì!

Còn ở Việt Nam, vấn đề an ninh quốc gia luôn là cái lý cơ cho chính quyền trấn áp biểu tình, ngăn cấm sự thành lập của các hội đoàn dân sự và đàn áp những nhà bất đồng chính kiến. Trong luật pháp, “an ninh quốc gia” được định nghĩa rất mù mờ, tạo kẽ hở lớn cho sự tùy tiện hành động của chính quyền. Mục tiêu “an ninh quốc gia” luôn là phương cách hoàn hảo để họ tước đoạt quyền tự do công dân. Cái gọi là “an ninh quốc gia” trong đất nước này, không phải là sự ổn định chung

cho chủ quyền đất nước và trật tự xã hội mà chính là sự vững vàng của chế độ trên sự cam chịu của dân chúng.

Quả vậy, khi xem xét mọi vấn đề, chúng ta nên tập chú vào bản chất hơn là hiện tượng. Mọi cái nhìn phiến diện đều là sự cản trở con đường nhận thức đúng đắn. Đừng ngụy biện và cũng đừng để kẻ ngụy biện dễ dàng lừa dối.

Để kết thúc bài viết này, tôi có một lời nhắn nhủ đến cá nhân ông Ngoại trưởng Phạm Bình Minh và những nhà lãnh đạo giỏi chém gió của chúng ta rằng: Quý vị hãy để người dân Việt Nam được tự do, điều này cũng là để cho quý vị một cơ hội, đừng tự đào một cái hố ở đằng sau mỗi bước tiến của mình để đến một ngày nào đó quý vị sẽ kinh hoàng khi nhân dân Việt Nam nói với quý vị một câu tương tự: “Các ông hãy nhìn vào nước Lybia. Nếu chúng tôi có lo ngại về chủ quyền quốc gia, về tự do, an sinh và tiền đồ của chúng tôi, chúng tôi phải có biện pháp thôi. Đó là chuyện bình thường”.

*Huỳnh Thục Vỹ*

*Tam Kỳ ngày 8-10-2011*

### **KHI BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO VIỆT NAM SO SÁNH NHÂN QUYỀN ANH - VIỆT**

**Nguyễn Hùng BBC 29-09-2011**

*Tân Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh đã lần đầu tiên có phản ứng quốc tế đối với các chỉ trích về tình trạng nhân quyền ở VN...*

#### **'Hãy nhìn nước Anh'**

*Hãng thông tấn AFP nói ông Minh đã bị chất vấn tại Hội đồng Quan hệ Đối ngoại, một tổ chức nghiên cứu độc lập của Hoa Kỳ trong chuyến thăm tới Liên Hiệp Quốc ở New York hồi cuối tháng Chín. Vấn đề người ta đưa ra chất vấn là chuyện Việt Nam dùng vũ lực để đối phó với các cuộc tụ họp của giáo dân trong năm qua.*

*Ông Minh có ý nói chính quyền dùng vũ lực vì người dân có hành vi gây rối khi ông nhắc tới các vụ bạo loạn tại Anh hồi tháng Tám. Ông nói: "Hãy nhìn vào nước Anh. Nếu quý vị có lo ngại về an ninh, quý vị phải có biện pháp thôi. Đó là chuyện bình thường. Nhưng chúng tôi tôn trọng quyền con người trong tất cả các lĩnh vực vì chúng tôi là thành viên của Công ước Quốc tế về Nhân quyền."*

**(Trích BBC)**

# NGUYỄN PHÚ TRỌNG

## Chuyến đi buôn mua lấy sống còn

..... Vũ Đông Hà 10-10-2011.....

Biển Đông. Món hàng còn lại để đổi chác trước khi Việt Nam từng bước âm thầm, lặng lẽ trở thành một Tân Cương, Tây Tạng thứ hai của Đại Hán. Thà làm quỹ phương Bắc để làm vương nước Nam là câu kết của bài ca nô lệ mà Nguyễn Phú Trọng sẽ cất tiếng hát ở sân khấu đèn màu Bắc Kinh. Bài ca đó đã được mở màn dạo trước bởi Nguyễn Chí Vịnh, Ngô Xuân Lịch, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Thiện Nhân bằng những điệp khúc "khẳng định mong muốn trước sau như một", "nguyện ghi nhớ và trân trọng sự giúp đỡ to lớn chí tình chí nghĩa", "có còn ai hơn một nước Trung Quốc xã hội chủ nghĩa láng giềng"

\*

Ngày 17-2-1979 Trung Quốc xua quân tấn công Việt Nam trên toàn tuyến biên giới Việt Trung. Quan hệ mới hở rãnh lạnh của 2 đảng cộng sản vừa là đồng chí vừa là anh em trở thành môi bầm răng mề và kẻ thù không đội trời chung. Trong lúc đó, kể từ năm 1975 (cho đến 1994) Hoa Kỳ bao vây kinh tế Việt Nam bằng cấm vận, ngăn cản các nỗ lực giúp đỡ Việt Nam từ quốc tế. Đồng minh duy nhất còn lại để đảng CSVN bám víu cho sự sống còn là Liên Xô cũ.

Từ thập niên 80s, Liên bang Xô Viết với chính sách từng bước chấm dứt đối đầu với thế giới tư bản, cộng thêm với những khủng hoảng nội tại về kinh tế lẫn xã hội đã không còn nhu cầu nuôi dưỡng các đàn em vệ tinh trong khối cộng sản. Năm 1985 Mikhail Gorbachov nhận chức Tổng bí thư và bắt đầu tiến hành chính sách "Cái Tổ" (perestroika – Перестройка) và "Công khai hóa" (Glasnost – Гласность).

Năm 1986 đảng CSVN nhận 2,9 tỉ viện trợ từ Liên Xô. Năm 1990 xuống còn 100 triệu. Ngày 25-12-1991, sau khi các nước cộng hòa thuộc Liên bang Xô viết ký tuyên ngôn thỏa thuận thành lập Cộng đồng các quốc gia độc lập, Liên bang Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Xô viết chính thức chấm dứt tồn tại. Nguồn viện trợ và là mạch sống của đảng CSVN từ Liên Xô tan biến.

Cái nôi Cách mạng tháng 10 sụp đổ. Nguồn tiếp tế để nuôi dưỡng bộ máy cai trị bị cắt đứt. Đảng CSVN phải tìm quan thầy khác để dựa vào cho sự sống còn. Quan thầy đó là

Trung Quốc, kẻ đã xâm lăng và "dạy cho một bài học" ở biên giới năm nào. Đầu thập niên 90s, giai đoạn CSVN quay đầu và cúi đầu thần phục Trung Quốc lại một lần nữa bắt đầu.

\*

Trong suốt thời gian thần phục và được tiếp máu bởi Trung Quốc, cộng với chính sách "Đổi mới" sao bản từ Perestroika và Glasnost, nền kinh tế Việt Nam đã có những "phát triển" đáng kể so với thời kỳ bao cấp. Có giai đoạn giới đầu tư quốc tế hồ hởi dự đoán Việt Nam sẽ trở thành một con hổ Á Châu, một con rồng đang vươn lên. **Hơn 20 năm nhìn lại, câu hỏi được đặt ra: tiềm năng và động lực nào giúp Việt Nam "phát triển"?**

Đối chiếu khách quan với thực tế:

- **Một đất nước phát triển là nhờ vào một chính sách phát triển chủ đạo đúng đắn.** Điều này đã không xảy ra tại Việt Nam với chính sách "Kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa". Đã có hàng ngàn bài viết phân tích về vấn đề này, nhưng đơn giản và cô đọng nhất có thể nói: "Ngay cả những người đề ra khái niệm này, những người kiên quyết bám lấy nó để thực hiện cũng không biết nó là cái gì". Vậy thì chính sách phát triển chủ đạo đúng đắn không có.

- **Một đất nước phát triển là nhờ vào kiến thức (lý thuyết) và kỹ năng (thực hành) của công dân nước đó.** Nền giáo dục Việt Nam là một nền giáo dục với chính sách đào tạo lạc hậu, đầy rẫy những tệ trạng về thành tích hão, bằng cấp giả, lý thuyết từ chương, chính trị hóa học đường... mà suốt bao năm qua chính truyền thông báo chí của đảng phải thừa nhận. Dù thế nào, một đất nước 90 triệu người chắc chắn vẫn có những chuyên gia tài giỏi. Nhưng so với nhu cầu của đất nước và so sánh với các nước đang phát triển khác thì chưa đủ và tập thể này cũng không có được môi trường và cơ hội để phát triển và đóng góp tối đa. Hồng vẫn hơn chuyên. Trường hợp của Viện Nghiên cứu Phát triển (IDS) phải tự giải tán là một thí dụ điển hình. Nói chung, nền giáo dục Việt Nam đã không đào tạo được đội ngũ nhân sự có thể cạnh tranh với đã phát triển của thế giới.

- **Một đất nước phát triển là nhờ**

**vào khả năng quản trị và điều hành vĩ mô của nhà nước** (nếu quốc gia đó vận hành theo chiều hướng chính phủ kiểm soát và can thiệp vào nền kinh tế quốc gia). Đánh giá thành quả của các tập đoàn kinh tế quốc doanh được điều hành bởi các đảng viên cộng sản, đo lường khả năng và kiến thức của 14 người trong Bộ Chính trị của đảng "đã quyết" mọi chính sách, đề án lớn của đất nước, và nhìn vào tình trạng giáo dục chuyên tu lấy lệ, mua bằng bán cấp của cán bộ cộng sản... đủ để kết luận rằng: Việt Nam không có một đội ngũ lãnh đạo có khả năng cao để điều hành và quản trị nền kinh tế.

- **Một đất nước phát triển là nhờ vào một hệ thống điều hành kinh tế minh bạch** và "trong suốt", kiểm soát bởi một nền pháp lý công bằng và nghiêm minh và một truyền thống tốt đẹp trong quan hệ kinh tế. Việt Nam với căn bệnh trầm kha "tham nhũng là quốc nạn" - một "bầy sâu lớn - nhỏ", với một rừng luật nhưng toàn là luật rừng, với thái độ luật là ta - ta là luật, với thói tật bôi trơn đã thành nếp ở mọi cấp, với truyền thống làm ít nói nhiều, làm giả khai thật, ... đã không có một cấu trúc lành mạnh cho việc phát triển kinh tế.

**Vậy thì, một đất nước không có chính sách phát triển đúng đắn, không có một đội quân kinh tế với đủ kiến thức và kỹ năng, không có một tập thể lãnh đạo kinh tế giỏi, không có một cấu trúc hạ tầng lẫn thượng tầng lành mạnh, thì "cái gì" giúp đất nước đó "phát triển"?**

"Cái gì" ???

Ờ Việt Nam, "cái gì" đó là tài nguyên, là lãnh thổ, là biển, là đảo của tổ tiên.

Ờ Việt Nam, "cái gì" đó là đại chính sách "vay nợ tương lai", tài nguyên - khoáng sản có gì đem bán cứ bán, nếu chưa bán được thì tiến hành chính sách cho "nước lạ" thuê dài hạn để kiếm được chút phồn vinh giai đoạn.

Ờ Việt Nam, "cái gì" đó không dừng lại ở tài nguyên mà còn là danh dự, sĩ diện dân tộc. Những hành động vinh danh "liệt sĩ" Trung Quốc, đục phá bia mộ ghi nhớ công lao chiến sĩ Việt Nam, kỷ niệm ngày 1 tháng 10... tất cả không chỉ là thái độ đê hèn; nó là một sự mua bán đổi chác đã được thương lượng.

Ờ Việt Nam, "cái gì" đó là những chuyển ngoại giao bí mật, những hiệp định ký kết bí mật, những thỏa thuận mua bán ngầm, cách dàn xếp nhân sự để có được một đội ngũ trung thành và những chiếc ghế quyền lực được bảo chứng.

Tất cả những "cái gì" đó là nguồn vốn của "phát triển". Tất cả đều quy về một mối, đổ về một nơi: bàn kế ước sang nhượng, mua và bán tổ quốc Việt Nam giữa hai đảng cộng sản Việt Nam và Trung Quốc.

Tất cả những "cái gì" đó đều quy về một mục tiêu tối hậu: **SỰ SỐNG CÒN của những chiếc ghế quyền lực, núp đằng sau hệ thống - đảng CSVN.**

\*

**Thế nào là sự sống còn của đảng CSVN?**

Đảng cộng sản có hơn 3 triệu đảng viên. Ngày hôm nay, tuy không chính thức thừa nhận nhưng tất cả đều biết đa phần những người vào đảng là vì quyền lợi cá nhân. Cũng ngày hôm nay, dưới ánh sáng "giấy chết" của tư bản, mọi đảng viên đều biết có quyền mà không có tiền thì vất đi. Sự trung thành vào đảng tỉ lệ thuận với quyền và tiền được cung ứng từ đảng. Mất nó, đảng sẽ không còn tồn tại.

Đảng cộng sản có một đội ngũ quân đội "trung với đảng, hiếu với dân". Lấy gì để nuôi dưỡng lòng trung thành này từ thành phần cầm súng có thể kéo về Ba Đình bất kỳ lúc nào để làm nên một cuộc đảo chánh? Khẩu hiệu trung với đảng được dán lên lá cờ và ban phát trong mỗi dịp lễ không mua được lòng trung thành của những khẩu súng đó. Mất nó, đảng có nguy cơ bị thay thế bởi một chế độ quân phiệt.

Đảng cộng sản có một đội ngũ công an, mật vụ "còn đảng còn mình". Lấy gì để những người này can tâm trở thành một đội ngũ chó săn trung thành với đảng, trở thành một đám kiểu binh hơn cả thời phong kiến? Chắc chắn rằng hào quang chủ nghĩa, lời dạy sống chiến đấu học tập theo gương của Hồ chủ tịch không thể và không còn "ăn" bằng những khúc xương gói bằng tiền. Mất nó, đảng mất sẽ mất đi thành trì chuyên chính bảo vệ đảng.

Đảng có một đội ngũ vừa là đảng viên vừa là tư bản đồ, kết quả con đẻ của sự ăn nằm chung chạ giữa chính sách kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và tập đoàn doanh nghiệp nhà nước. Đội ngũ này với những đặc quyền chính trị theo thời gian đã trở thành tập đoàn nắm giữ lợi nhuận và từ đó "gói thầu" luôn quyền lực kinh tế bên cạnh quyền lực chính trị. Lãnh đạo đảng có nhu cầu, hay chính xác hơn hơn là có nhiệm vụ duy trì, nuôi dưỡng và làm hài lòng tập đoàn này. Mất nó, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Sinh Hùng, Nguyễn Phú Trọng... đã không ngồi ở ghế

quyền lực ngày hôm nay.

Chưa nói đến sự nổi dậy của quần chúng, chỉ cần **mất đi khả năng nuôi sống, bồi dưỡng cho những khối nhân sự nói trên, tập đoàn thiếu số sẽ mất đi vai trò cai trị và đảng sẽ tan rã.**

Ngày hôm nay, tập đoàn thiếu số thống trị và đảng cộng sản Việt Nam đang đứng bên lề nguy cơ tan rã đó. Nguy cơ đó mang tên **"lạm phát và suy sụp kinh tế"**.

\*

Gần 20 năm qua có thể nói là thời kỳ làm giàu vàng son của các đảng viên đảng cộng sản nhờ vào những "cái gì" đã được tung hô đem bán, cho thuê, khai thác. Người dân Việt Nam không ít thì nhiều cũng "quá giang" được phần nào chuyển xe làm giàu dựa vào vốn liếng tài nguyên này. Một số giàu theo nhờ vào sự hợp tác với quan chức đảng viên. Một số giàu theo nhờ vào khả năng thích ứng vượt trội so với đại số quần chúng khác khi đi từ giai đoạn gần kỳ kinh tế thị trường hoang dã. Bên cạnh những bất công, khoảng cách giàu nghèo gia tăng, đạo đức xã hội gần như phá sản, đời sống người dân trên bề nổi có phần khởi sắc nhờ vào kết quả các công trình xây dựng vốn là cơ hội và lý do để cán bộ rút ruột, tham ô làm giàu. Tất cả tạo nên một cảm giác thỏa mãn và phong cách sống mới của giai đoạn vỡ vét và đua nhau làm giàu bằng mọi giá.

Dấu hiệu xì hơi đầu tiên của trái bong bóng làm giàu căng phình này là sự vỡ nợ khủng khiếp của Vinashin. Hệ lụy nhiều năm của những sai trái được phơi bày ra ánh sáng với con số nợ 86 nghìn tỷ đồng tức 4,41 tỷ USD. Cộng thêm với sự cố Quốc hội bác dự án Đường sắt cao tốc 55 tỷ USD, nó là điểm báo đầu tiên cho thời kỳ làm giàu vô tội vạ đã qua. Đã qua không phải là vì đảng cộng sản thức tỉnh. Đã qua là vì đảng cộng sản xì và rút quá vốn, đã bước từ thời kỳ "bán để làm giàu" sang giai đoạn vỡ nợ vì "vay trước để làm giàu".

Giai đoạn vỡ nợ này cũng là kết quả của quá trình nhập siêu, rút ruột, tham nhũng, đầu tư bù ra bãi cốt để vỡ vét, dẫn đến tình trạng ngân sách quốc gia thiếu hụt giống như hình ảnh một cửa hàng mậu dịch thời bao cấp. Bây giờ, lấy gì để nuôi dưỡng, để tiếp tục duy trì lòng trung thành của hơn 3 triệu đảng viên, của quân đội trung với đảng, của công an còn đảng còn mình, của tập đoàn tư bản xanh mặt đỏ lòng? Cách giải quyết: in thêm tiền để trám vào khoảng trống ngân sách

của đảng. Hệ quả: lạm phát phi mã xảy ra và nền kinh tế đã suy sụp lại càng thêm suy sụp.

Một lần nữa, một đất nước không có chính sách phát triển đúng đắn, không có một đội quân kinh tế có đủ kiến thức và kỹ năng, không có một tập thể lãnh đạo kinh tế giỏi, không có một cấu trúc hạ tầng lẫn thượng tầng lành mạnh, thì lấy gì để thoát được bế tắc, khủng hoảng?

Câu trả lời rất đơn giản, đó là: tiếp tục cho thuê, sang nhượng hoặc bán nốt những gì có thể.

Nhưng còn gì để bán, sang nhượng, đổi chác để nuôi dưỡng guồng máy và bảo vệ những chiếc ghế quyền lực? Tây Nguyên đã đóng bùn bô xít. Giao kèo khai thác rừng đầu nguồn mực ký đã khô. 90% tổng thầu EDP đã gói trọn cúng cho anh cả phía Bắc. Còn gì?

Cả Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng của chính phủ, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng của đảng, Thứ trưởng chức trung quyền lớn Nguyễn Chí Vịnh của quân đội, cùng nhìn về một hướng; Hồ Cẩm Đào, Đới Bình Quốc cũng chỉ về một nơi: **biển Nam Trung Hoa** - họ cùng nhau gọi như thể trong những giao kèo. Ở đó là một vùng bao la còn rất nhiều thứ để bán và để mua.

\*

**Biển Đông.** Món hàng còn lại để đổi chác trước khi Việt Nam từng bước âm thầm, lặng lẽ trở thành một Tân Cương, Tây Tạng thứ hai của Đại Hán. **Thà làm quý phương Bắc để làm vương nước Nam** là câu kết của bài ca nô lệ mà Nguyễn Phú Trọng sẽ cất tiếng hát ở sân khấu đèn màu Bắc Kinh. Bài ca đó đã được mở màn đạo trước bởi Nguyễn Chí Vịnh, Ngô Xuân Lịch, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Thiện Nhân bằng những điệp khúc "khẳng định mong muốn trước sau như một", "nguyện ghi nhớ và trân trọng sự giúp đỡ to lớn chí tình chí nghĩa", "có còn ai hơn một nước Trung Quốc Xã hội chủ nghĩa láng giềng"...

**Biển Đông.** Lối thoát của chế độ và nước cờ cuối cùng để bảo vệ ghế quyền lực của thiếu số lãnh đạo trước sự vỡ nợ của Vinashin, tình trạng phá sản của các tập đoàn doanh nghiệp, và nguy cơ lạm phát bùng nổ dẫn đến bất ổn chính trị và sụp đổ của chế độ. Nó là đòi hỏi của bộ máy đảng, quân đội, công an phải tiếp tục được nuôi béo. Nó là yêu cầu của tập đoàn tư bản đồ với cơn khát làm giàu không bao giờ đủ, và nhu cầu rút ruột công trình, ăn chặn ngân sách đã trở thành cơn ghiền thuốc phiện.

Và đó là sứ mạng sinh tử cho

chuyến đi sứ Tàu của Tổng bí thư đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng. Một chuyến đi buôn mua lấy sự sống còn của tập đoàn cai trị CSVN.

Nhìn lại suốt một giai đoạn "trước sau như một" khâu đầu làm nô lệ với mục tiêu bảo vệ quyền lực và làm giàu của đảng cộng sản Việt Nam để không có những ảo tưởng "vi quyền lợi dân tộc" của đảng CSVN và kết quả gì có lợi cho dân tộc về chuyến triều cống của ông TBT đảng CSVN - Nguyễn Phú Trọng.

Nhìn lại để cho dù rằng có lúc người dân chúng ta phải thốt lên "sao hèn vậy ta!" hay "cực kỳ hèn!" nhưng thực sự những kẻ nắm quyền bản chất không chỉ có hèn. Chính xác hơn, hèn đã bị xóa mất trong tự điển của họ. Ở họ, chỉ còn lại, và duy nhất một hiện hữu đã trở thành bản chất: **sự ham mê quyền lực đến mức sẵn sàng bán hết tất cả. Gia tài của tổ tiên, danh dự của đất nước, độc lập của dân tộc... họ sẵn sàng bán hết.**

Nhìn lại để hiểu rằng tại sao cú đập của vào mặt người biểu tình không chỉ là cú đập của một công an mà là bàn chân của một tập đoàn bán nước. Họ không bao giờ chấp nhận bất kỳ ai tố giác, phản đối, ngăn cản cuộc mua bán này của họ bởi vì đó là sự sống còn cho quyền lực cai trị của họ. Và điều này đã không chỉ mới xảy ra. Nó đã xảy ra vào 1 giờ trưa ngày 3 tháng 9 năm 1990 khi Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh và Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Đỗ Mười gặp Tổng Bí thư Giang Trạch Dân và Thủ tướng Lý Bằng của Trung Quốc tại Thành Đô, Tứ Xuyên - mở đầu cho thời kỳ nô lệ Bắc Thuộc mới, kéo dài cho đến ngày hôm nay và sang đến tương lai - một tương lai vô cùng đen tối cho dân tộc Việt Nam.

**Vũ Đông Hà (danlambao)  
danlambao.vn.blogspot.com**



# ÔNG TRỌNG LẠI SỤP BÃY BẮC KINH

-----**Lý Thái Hùng 12-10-2011**-----

Vì nhiều lý do, chuyến viếng thăm Trung Quốc trong năm nay của ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí Thư đảng Cộng sản Việt Nam, bị hoãn đến 2 lần và cuối cùng đã phải gấp rút tiến hành vào các ngày 11 đến 15 tháng 10, kể từ khi ông Hồ Cẩm Đào, Chủ tịch nước Trung Quốc, đưa ra lời mời chính thức hồi tháng 1-2011 sau khi ông Trọng đắc cử chức Tổng bí thư đảng.

Trước khi ông Trọng lên đường, nhiều dư luận Việt Nam ở trong và ngoài nước đã lên tiếng khuyên ông Trọng không nên đi thăm Trung Quốc lần này. Dư luận cho rằng ông Trọng chắc chắn sẽ rơi vào bẫy sập của Trung Quốc về vấn đề biển Đông; như ông Lê Khả Phiêu, Tổng bí thư đảng (1997-2001) đã từng vào năm 1999 khi bị áp lực của Trung Quốc cho ký tắt hai văn kiện Hiệp ước về Biên giới và Hiệp định phân ranh Vịnh Bắc Việt; và ông Nông Đức Mạnh, Tổng bí thư đảng (2001-2011) đã bị vào năm 2001 khi nghe lời dụ dỗ hợp tác kinh tế, đồng ý cho Trung Quốc vào khai thác Bauxite vùng Tây Nguyên.

Trong thời gian vài tháng qua, CSVN đã đưa ít nhất là 3 phái đoàn sang thăm Trung Quốc, tuy dưới nhiều danh nghĩa khác nhau nhưng nội dung trao đổi chính vẫn là vấn đề biển Đông. Phái đoàn ông Hồ Xuân Sơn, Thứ trưởng Bộ ngoại giao trao đổi về hợp tác biển Đông cuối tháng 6; Phái đoàn Trung tướng Nguyễn Chí Vịnh, Thứ trưởng quốc phòng sang họp lần thứ 5 về đối thoại an ninh quốc phòng với Trung Quốc cuối tháng 8; Phái đoàn của Trung tướng Ngô Xuân Lịch, Tham mưu trưởng quân đội CSVN sang viếng thăm Trung Quốc vào giữa tháng 9.

Những phái đoàn nói trên đã được Trung Quốc đón tiếp rất trọng thể và sau những ngày trao đổi thảo luận, kết luận của các chuyến viếng thăm nói trên, qua đúc kết của phía Trung Quốc đều có chung nội dung: "Hai phía gồm Trung Quốc và

CSVN đồng ý giải quyết vấn đề biển Đông trên tinh thần hữu nghị song phương; nhưng phải cảnh giác trước âm mưu của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ quan hệ hợp tác hữu nghị, truyền thông tốt đẹp giữa 2 nước". Hoàn toàn không có một cụ thể nào về các đối sách liên quan đến số phận của hai quần đảo Hoàng sa và Trường sa mà Trung Quốc đang chiếm đóng.

Chính vì thế mà dư luận chung nghĩ rằng, ông Nguyễn Phú Trọng có đi Trung Quốc kỳ này cũng không làm được gì mà tiếp tục bị Bắc Kinh lợi dụng để tuyên truyền với dư luận bên ngoài là lãnh đạo chớp bu của CSVN đã "hoàn toàn" đồng thuận với Trung Quốc về giải pháp cho biển Đông, tức là ông Trọng sang Bắc Kinh chỉ giúp củng cố thêm lợi thế cho Trung Quốc tiếp tục bành trướng trên biển Đông; như trường hợp Trung Quốc đã núp đảng sau cái gọi là công hàm Phạm Văn Đồng vào năm 1958 để từ chối thảo luận về việc hoàn trả lại Hoàng sa và Trường sa cho Việt Nam.

Điều lo âu của dư luận đã trở thành sự thật khi đọc các bản tin loan tải của Tân Hoa Xã Trung Quốc và Thông Tấn Xã CSVN liên quan đến việc ký kết bản thỏa thuận về biển Đông của hai phía - một trong 6 văn kiện mà hai phía đã sắp xếp ký ngay trong buổi chiều đầu tiên của chuyến viếng thăm, dưới sự chứng kiến của Nguyễn Phú Trọng và Hồ Cẩm Đào. Bản thỏa thuận này có tên chính thức là "Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Trung Quốc".

Đây không phải là bản văn kiện hoàn toàn mới mà chỉ là văn kiện nói dài của bản thỏa thuận giữa hai nước về vấn đề biên giới ký vào năm 1993, là năm mà CSVN nằm dưới sự lãnh đạo của Tổng bí thư Đỗ Mười (1991-1997), chịu rất nhiều sự chi phối của Trung Quốc về các mặt kinh tế, chính trị, an

ninh quốc phòng sau khi mất chỗ dựa của Liên Xô.

Nội dung của 6 điểm liệt kê trong bản thỏa thuận về biển Đông hoàn toàn có lợi cho Trung Quốc.

Thứ nhất, trong 6 điểm liệt kê của bản thỏa thuận có 4 điểm mang nội dung chung chung, chỉ lặp lại những gì mà hai phía đã từng nói trong thời gian qua. Trong đó, điểm số 1 và số 4 thì dựa trên tinh thần hữu nghị của 16 chữ vàng, tinh thần nhìn xa, bao quát và tinh thần tôn trọng lẫn nhau, đối xử bình đẳng để hai bên cùng góp phần duy trì hòa bình và ổn định. Điểm số 2 và điểm số 6 thì mọi thảo luận dựa theo tinh thần Công ước Liên hiệp quốc về Luật biển năm 1982 và hai phía thay phiên nhau tổ chức trao đổi, thảo luận 2 lần trong 1 năm và lập đường dây nóng giữa hai cấp chính phủ để đối phó kịp thời các vấn đề khẩn cấp.

Thứ hai, hai điểm còn lại gồm điểm số 3 và số 5 hoàn toàn làm theo ý của Bắc Kinh. Điểm thứ 3 quy định việc đàm phán trên biển dựa theo “tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC) mà các quốc gia ASEAN đã thông qua vào năm 2002; nhưng Trung Quốc chẳng bao giờ tôn trọng nên thòng thêm một đoạn là “đối với tranh chấp trên biển giữa Việt Nam và Trung Quốc, hai bên sẽ giải quyết thông qua đàm phán và hiệp thương hữu nghị. Nếu tranh chấp liên quan đến nước khác thì sẽ hiệp thương với bên tranh chấp”. **Rõ ràng là ý đồ thảo luận song phương của Trung Quốc vẫn tiếp tục duy trì trong bản thỏa thuận này.**

Ngoài ra điểm số 5 đề cập về việc “giải quyết các vấn đề trên biển theo tinh thần tuân tự tiệm tiến, dễ trước khó sau”. Hai phía hợp tác trên các lĩnh vực ít nhạy cảm như bảo vệ môi trường biển, nghiên cứu khoa học biển, tìm kiếm cứu hộ trên biển... hầu tăng cường tin tưởng lẫn nhau để tiến tới việc giải quyết các vấn đề khó khăn hơn. Đây là điểm cũng nằm trong chủ trương đưa ra từ lâu của Trung Quốc là “gác tranh chấp, hợp tác khai thác”.... để từ từ lâu dần các nước sẽ phải hợp thức hóa chủ trương đường lưỡi bò của

Trung Quốc đưa ra. Trong khi Trung Quốc tiếp tục có thái độ gây hấn trên biển Đông đối với Việt Nam và các quốc gia trong vùng, việc đòi hỏi đối tác VN ký kết văn bản “hữu nghị, hợp tác” không khác gì thái độ của kẻ cướp buộc nạn nhân phải thân thiện khi bị trấn lột.

Thứ ba, không có một điểm nào đề cập đến việc đàm phán, giải quyết hai quần đảo Hoàng sa và Trường sa mà Trung Quốc đã cưỡng chiếm từ năm 1974 và năm 1988. Hai quần đảo này không những nằm trong vùng lãnh hải 200 hải lý của Việt Nam theo đúng Công ước Liên hiệp quốc về Luật Biển năm 1982 mà còn được xác định bởi các yếu tố lịch sử của Việt Nam từ hàng trăm năm qua, thế nhưng CSVN đã không đưa được vấn đề này trong bản thỏa thuận để buộc Bắc Kinh phải nghiêm chỉnh đàm phán. Hiện nay, lập trường của Bắc Kinh là không đàm phán về các quần đảo Hoàng sa kể cả những quần đảo Trường sa mà họ đã chiếm vào năm 1988.

Qua những phân tích nói trên, bản Thỏa thuận sẽ dẫn đến hai hậu quả:

Một là kể từ nay, những cuộc biểu tình chống Trung Quốc xâm lấn biển Đông sẽ không những bị công an CSVN trấn áp mà phía

Trung Quốc cũng sẽ huy động báo chí và dư luận của họ chống lại dân tộc Việt Nam vì đã “vi phạm” bản thỏa thuận mà ông Trọng đã cho ký.

Hai là kể từ nay, khó mang vấn đề tranh chấp trên biển như Trung Quốc xâm phạm lãnh hải, giết, bắt ngư dân Việt Nam ngay trên lãnh hải của Việt Nam ra bản Hội nghị quốc tế để cùng với các quốc gia khác tạo áp lực lên Bắc Kinh chấm dứt các thủ đoạn xâm lấn như họ đang làm hiện nay. Nói cách khác, bản Thỏa thuận mà CSVN ký với Trung Quốc vừa qua đã mặc nhiên phủ nhận mọi nỗ lực đàm phán đa phương mà Hoa Kỳ và các quốc gia ASEAN cố xuy từ tháng 8 năm 2010.

Từ góc độ quyền lợi của dân tộc Việt Nam, bản Thỏa thuận mà ông Trọng đã chứng kiến việc ký kết vào chiều ngày 11 tháng 10 tại Bắc Kinh, hoàn toàn là văn kiện có hại cho đất nước ta trong lâu dài. Chính ông Trọng và Bộ chính trị đảng CSVN đã đồng lõa với Bắc Kinh gạt bỏ vấn đề giải quyết chủ quyền 2 quần đảo Hoàng sa và Trường sa ra khỏi các cuộc đàm phán. Do đó, bản Thỏa thuận này được coi là văn kiện bán nước thứ hai sau Công hàm Phạm Văn Đồng của tập đoàn lãnh đạo đảng CSVN.

*Lý Thái Hùng*

## VIỆTNAM MẮC BÃY TÀU

**Phạm Trần 15-10-2011**

Việt Nam đã mắc bẫy Tàu khi đặt bút ký “*hợp tác cùng phát triển*” trên vùng Biển Đông còn tranh chấp và ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ trong chuyến thăm Trung Cộng của Phái đoàn đảng và nhà nước do Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Đảng cầm đầu từ ngày 11 đến 15-10-2011.

Nguyên văn 2 khoản quan trọng lịch sử này viết trong 6 điểm được gọi là “*Nguyên tắc giải quyết vấn đề trên biển Việt-Trung*” như sau :

4. *Trong tiến trình tìm kiếm giải pháp cơ bản và lâu dài cho vấn đề trên biển, trên tinh thần tôn trọng lẫn nhau, đối xử bình đẳng, cùng có lợi, tích cực bàn bạc thảo luận về những giải pháp mang tính quá độ, tạm thời mà không ảnh hưởng đến lập trường và chủ trương của hai bên, bao gồm việc tích cực nghiên cứu và bàn bạc về vấn đề hợp tác cùng phát triển theo những nguyên tắc đã nêu tại điều 2 của Thỏa thuận này.*

5. *Giải quyết các vấn đề trên biển theo tinh thần tuân tự tiệm tiến, dễ trước khó sau. Từng bước thúc đẩy đàm phán phân định vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ, đồng thời tích cực bàn bạc về vấn đề hợp tác cùng phát triển tại vùng biển này. Tích cực thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực ít nhạy cảm như bảo vệ môi trường biển, nghiên cứu khoa học biển, tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn trên biển, phòng chống, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai. Nỗ lực tăng cường tin cậy lẫn nhau để tạo điều kiện cho việc giải quyết các vấn đề khó khăn hơn.*

Trước khi bàn thêm lợi và hại, hãy đọc khoản 2 để biết “*những nguyên tắc*” mà hai nước Việt-Trung đã đồng ý phải tuân thủ khi “*hợp tác cùng phát triển*” trên vùng biển hai bên chưa tìm được “*giải pháp cơ bản và lâu dài*” có gì mới hơn những điều ai cũng biết cả rồi ?

Khảo 2 viết nguyên văn : “*Trên tinh thần tôn trọng đầy đủ chứng cứ pháp lý và xem xét các yếu tố liên quan khác như lịch sử..., đồng thời chiếu cố đến quan ngại hợp lý của nhau, với thái độ xây dựng, cố gắng mở rộng nhận thức chung, thu hẹp bất đồng, không ngừng thúc đẩy tiến trình đàm phán. Căn cứ chế độ pháp lý và nguyên tắc được xác định bởi luật pháp quốc tế trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, nỗ lực tìm kiếm giải pháp cơ bản và lâu dài mà hai bên đều có thể chấp nhận được cho các vấn đề tranh chấp trên Biển.*”

Điều này không có gì mới. Nếu Trung Hoa thật lòng và nghiêm chỉnh thi hành những nguyên tắc của luật pháp quốc tế, trong đó có Luật Biển năm 1982 thì Trung Quốc không bao giờ tự quy vùng chủ quyền hải đảo của mình chiếm từ 80 đến 85% diện tích Biển Đông, được gọi là hình “*Lưỡi bò*” hay “*Đường 9 đoạn*” rồi nạp cho Liên Hiệp Quốc năm 2009, bao gồm cả hai vùng đảo và biển quanh Hoàng Sa và Trường Sa vốn đã chứng minh bằng tài liệu lịch sử là của Việt Nam.

Như vậy có nghĩa trong khi hai nước Việt-Trung tiếp tục thảo luận cho đến khi đạt được “*giải pháp cơ bản và lâu dài*” về các vùng biển, đảo còn tranh chấp thì hãy cùng nhau hợp tác khai thác các tiềm năng kinh tế, khoáng sản và “*bảo vệ môi trường biển, nghiên cứu khoa học biển*” v.v...

Đây chính là lập trường cơ bản của nguyên lãnh tụ Trung Hoa, Đặng Tiểu Bình đã đặt ra với các Lãnh đạo đảng và nhà nước CSVN khi hai nước thảo luận tái lập quan hệ ngoại giao năm 1990, dưới thời Tổng Bí thư đảng CSVN Nguyễn Văn Linh và sau đó đến lượt Đỗ Mười, từ năm 1991.

Tuy nhiên, theo Tiến sĩ Vũ Cao Phan, nhà nghiên cứu quan hệ Việt-Trung, Phó Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam-Trung Quốc đã tiết lộ ý đồ của Đặng Tiểu Bình còn có “*cái đuôi*” của “*con dao chủ quyền lãnh thổ*” đã nằm gọn trong tay của nước Tàu rồi.

Ông Phan nói rõ ý của Đặng Tiểu Bình trong cuộc phỏng vấn của Đài Truyền hình Phương Hoàng (Hong Kong, Trung Quốc), được phát trong Chương trình liên tuyến “*Nhất hồ nhất tịch đàm*” đến hơn 150 quốc gia trên

thế giới tối thứ bảy, 25-6-2011.

Phóng viên hỏi: *Bản chất của sự tranh chấp Trung-Việt, theo ông, là vấn đề kinh tế hay chủ quyền ? Việt Nam nhìn nhận nguyên tắc “gác tranh chấp, cùng khai thác” như thế nào ?*

Đáp : *Đây là một câu hỏi thú vị. Các sự kiện ở Biển Đông cho thấy có cả màu sắc tranh chấp về kinh tế lẫn tranh chấp chủ quyền. Quan sát khách quan thì thấy Trung Quốc có vẻ nghiêng về lý do kinh tế, còn Việt Nam nghiêng về lý do chủ quyền nhiều hơn. Cách nhìn vấn đề như vậy sẽ giải thích được tại sao Việt Nam không mạnh mẽ lắm với việc “gác tranh chấp, cùng khai thác”. Ta thử phân tích xem tại sao nhé. Và đây là ý kiến của cá nhân tôi thôi. Lý do thứ nhất là tài nguyên thì có hạn, một khi khai thác hết rồi điều gì sẽ xảy ra ?*

Tiến sĩ Phan nói tiếp : *Liên quan đến nó là lý do thứ hai : “gác tranh chấp, cùng khai thác” mà các bạn vừa nêu mới chỉ là một nửa lời căn dặn của ông Đặng Tiểu Bình mà nguyên văn là : “Chủ quyền của ta, gác tranh chấp, cùng khai thác”, có đúng không ? Như thế có nghĩa là khi đã cạn kiệt tài nguyên khai thác rồi, Việt Nam chẳng còn gì và Trung Quốc thì vẫn còn cái cơ bản là “chủ quyền”! Mà những hòn đảo và vùng biển ấy đâu chỉ có giá trị về tài nguyên ?*

*Tôi ủng hộ việc hai nước cùng hợp tác khai thác tài nguyên ở Biển Đông nhưng ít nhất trước đó cũng phải làm sáng tỏ đến một mức độ nhất định nào đó (nếu chưa hoàn toàn) vấn đề chủ quyền.*

Tân Hoa Xã của Trung Hoa, trong bài viết về các tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông ngày 28-06-2011 đã không nói đến về thứ nhất câu nói của Đặng Tiểu Bình (chủ quyền của ta...) mà chỉ nói : “*Không hề có sự phản kháng của bất cứ quốc gia nào đối với chủ quyền của Trung quốc trên khu vực cho đến thập niên 1970 khi các nước, kể cả Việt Nam và Phi Luật Tân lên tiếng dành một phần chủ quyền. Sau một thời gian dài thương thảo, Đặng Tiểu Bình mới đưa ra sáng kiến đề nghị rằng hãy gác sang một bên những tranh chấp để cùng hợp tác khai thác khu vực.*” (There was no dissension from any country on China's sovereignty over the area until the 1970s, when countries including Vietnam and the Philippines claimed partial sovereignty. After long-term negotiations and disputes, Deng Xiaoping initiated his proposal on the issue that put aside the disputes and offered joint exploitation in the region.)

Đây chính là vấn đề đáng bàn quanh 6 điểm Nguyên tắc “*giải quyết vấn đề trên biển Việt-Trung*” vừa được Hồ Xuân Sơn, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam đã ký với Trung Hoa dưới sự chứng kiến của Nguyễn Phú Trọng vào đêm 11-10-2011, ít tiếng đồng hồ sau khi Phái đoàn Việt Nam đến Bắc Kinh bắt đầu cuộc thăm viếng 5 ngày.

Sự vội vã ký kết Văn kiện quan trọng này của phía Việt Nam chỉ có thể được suy diễn từ thỏa thuận đã đạt được trước đó trong cuộc họp ở Bắc Kinh ngày 25-6-2011 giữa Hồ Xuân Sơn và Đới Bình Quốc, Ủy viên Quốc vụ Trung Quốc, phụ trách đối ngoại cao cấp nhất của đảng Cộng sản Trung Hoa.

Vì vậy mà khi Tân Hoa Xã của Trung Hoa (Xinhua) trích lời Phát ngôn viên Hồng Lỗi kêu gọi Việt Nam hãy “*thi hành sự đồng thuận về vấn đề Biển Đông đã đạt được trong chuyến thăm Trung Quốc tuần qua của đặc phái viên của Việt Nam, Hồ Xuân Sơn*” (China on Tuesday called on Vietnam to implement a bilateral consensus on the South China Sea issue that was reached during the China visit of Vietnam's special envoy Ho Xuan Son last weekend) thì lập tức một số trí thức ở Việt Nam, trong số này có các ông Thiệu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, cựu Đại sứ Việt Nam tại Bắc Kinh, Giáo sư Nguyễn Huệ Chi, Nhà văn Nguyễn Ngọc, Tiến sỹ Nguyễn Xuân Diện v.v... đã yêu cầu gặp Hồ Xuân Sơn để hỏi cho ra nhẽ trắng đen, nhưng không thành vì Sơn được lệnh tránh mặt khỏi Hà Nội để khỏi phải gặp các trí thức.

Một lần nữa, Hồng Lỗi nhắc lại lập trường cố hữu không thay đổi của Tàu rằng : “*Trung Quốc đã tái khẳng định chủ quyền không thể tranh cãi trên tất cả các đảo ở Biển Đông và vùng nước xung quanh.*” Bây giờ, sau đêm ký kết “*mắc bẫy*” 11-10-2011 của Hồ Xuân Sơn thì mọi việc đã rõ trắng đen.

Điểm then chốt là Việt Nam đã đồng ý nói chuyện “*hợp tác cùng phát triển*” với Trung Cộng trong vùng biển của mình mà Tàu tự về để bảo là của họ trong phạm vi hình Lưỡi bò khổng lồ kia !

Nói khác đi là Việt Nam đã thừa nhận chủ quyền của tên cướp biển đã chiếm biển đảo của mình mà cứ hờn hờ vì đã được Trung Hoa hứa sẽ “*tôn trọng lẫn nhau, đối xử bình đẳng*” để đôi bên “*cùng có lợi*”!

Tại sao Nguyễn Phú Trọng lại có thể khờ khạo để bị Hồ Cẩm Đào, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, xỏ mũi lòi đi



đến thế ?

**DOC LÀ CÁI CHI CHI ?**

Ngoài ra, hai nước còn đồng ý trong điểm 3 rằng: “*Trong tiến trình đàm phán vấn đề trên biển, hai bên nghiêm chỉnh tuân thủ thỏa thuận và nhận thức chung mà Lãnh đạo cấp cao hai nước đã đạt được, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc và tinh thần của “Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC, Declaration of Conduct).*

*Đối với tranh chấp trên biển giữa Việt Nam-Trung Quốc, hai bên giải quyết thông qua đàm phán và hiệp thương hữu nghị. Nếu tranh chấp liên quan đến các nước khác, thì sẽ hiệp thương với các bên tranh chấp khác.”*

Nên biết DOC là Văn kiện không có tích cách ràng buộc pháp lý mà Trung Hoa và Hiệp hội các nước Đông Nam Á (The Association of South East Asia Nations, ASEAN) đã ký tại Nam Vang, Cao Miên năm 2002.

Bằng chứng của sự “vô tích sự” này là những vi phạm trắng trợn chà đạp lên DOC của Bắc Kinh trong suốt hơn 9 năm trời, trong đó nghiêm trọng nhất là các cuộc dùng súng tấn công, bắn giết và tịch thu tài sản, bắt người đòi tiền chuộc của Hải quân Trung Hoa nhắm vào các ngư phủ Việt Nam đánh bắt trong vùng biển Hoàng Sa và Trường Sa, hoặc bên trong vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý của Việt Nam.

Phía Tàu còn ngang nhiên cho tàu Hải giám đi tuần tra vùng biển của Việt Nam để ngăn chặn không cho ngư dân Việt Nam hành nghề, nhưng lại vô trang bảo vệ cho hàng trăm thuyền đánh cá của Trung Hoa tự do đánh bắt trong vùng biển đảo của Việt Nam. Chúng còn dám cất cặp các Tàu thăm dò đáy biển của Công ty Dầu khí Việt Nam hồi tháng 5-2011.

Cũng cần nói rõ rằng, sau khi ngang nhiên tấn công và chiếm quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam Cộng Hòa tháng 1-1974, Tàu đã quyết liệt bác bỏ mọi yêu cầu trả lại chủ quyền quần đảo này cho Việt Nam. Tàu cũng từ chối rút quân khỏi 8 mỏm đá ngầm chiếm được từ tay quân đội CSVN ở Trường Sa tháng 3-1988. Bắc Kinh cũng đã xua quân chiếm trọn núi cao Lão Sơn, một vị trí chiến lược quân sự quan trọng nằm sâu trong nội địa Việt Nam ở tỉnh biên giới Hà Giang năm 1984.

Như thế thì các nơi có tranh chấp giữa hai nước Việt-Trung như trường hợp Hoàng Sa và Lão Sơn mà bảo Tàu sẽ chịu “*giải quyết thông qua đàm phán và hiệp thương hữu nghị*”, hay “*nếu tranh chấp liên quan đến*

*các nước khác*” như trường hợp ở Trường Sa vì còn có tranh chấp chủ quyền của Phi Luật Tân, Nam Dương, Mã Lai Á, Brunei và Đài Loan nữa “*thì sẽ hiệp thương với các bên tranh chấp khác*” là điều có nhiều ảo tưởng xa vời lắm, vì Việt Nam đã bằng lòng “*hợp tác cùng phát triển*” với Tàu rồi cơ mà !

Vì vậy chẳng nên ngạc nhiên chút nào khi Trung Hoa không ngừng các hành động đi ngược lại những điều họ đã ký với các bên ASEAN tại Nam Vang năm 2002, trong đó có Việt Nam như sau :

1- Các bên khẳng định lại cam kết đối với những mục tiêu và nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc, Công ước Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982, Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á. Năm nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình và các nguyên tắc phổ cập khác của luật pháp quốc tế, là những qui tắc cơ bản điều chỉnh cơ bản giữa các quốc gia.

2- Các bên cam kết tìm ra những phương cách để tạo dựng sự tin cậy và lòng tin phù hợp với các nguyên tắc nêu trên và trên cơ sở bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau.

3- Các bên khẳng định lại sự tôn trọng và cam kết của mình đối với quyền tự do hàng hải và quyền tự do bay ngang qua vùng trời phía trên Biển Đông như đã được quy định bởi các nguyên tắc phổ cập của luật pháp quốc tế, kể cả Công ước Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982.

4- Các bên liên quan cam kết giải quyết những tranh chấp lãnh thổ và quyền tài phán bằng các biện pháp hòa bình, không đe dọa sử dụng vũ lực, thông qua tham khảo ý kiến và thương lượng hữu nghị giữa các quốc gia có chủ quyền trực tiếp liên quan, phù hợp với các nguyên tắc phổ cập của luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982.

5- Các bên liên quan cam kết tự kiềm chế không tiến hành các hoạt động làm phức tạp hoặc gia tăng các tranh chấp và ảnh hưởng tới hòa bình và ổn định, kể cả không tiến hành các hoạt động đưa người đến sinh sống trên các đảo, bãi đá ngầm, bãi cát ngầm, dải đá ngầm và những cấu trúc khác hiện chưa có người sinh sống và xử lý các bất đồng một cách xây dựng;

*Trong khi chờ đợi có giải pháp hòa bình cho các tranh chấp lãnh thổ và quyền tài phán, các bên liên quan cam kết tăng cường các nỗ lực trên tinh thần hợp tác và hiểu biết nhằm tìm ra các phương cách xây dựng sự tin cậy và lòng tin giữa các bên...”*

(Bản dịch của Bộ Ngoại giao Việt Nam)

**TỪ HƯỚNG DẪN ĐẾN COC**

Từ thái độ chại lì, bất tuân luật pháp Quốc tế, kể cả Luật Biển Liên Hiệp Quốc năm 1982 của Trung Hoa mà ASEAN đã tổ chức họp thêm ở Bali (Nam Dương) từ 19 đến 23-7-2011 để đòi Trung Hoa phải ký thêm Văn kiện được gọi là “*Nội dung Quy tắc hướng dẫn thực thi DOC*” với hy vọng sẽ ràng buộc Bắc Kinh vào một Bộ Quy tắc về ứng xử ở Biển Đông (COC, Code Of Conduct) có tính ràng buộc pháp lý hơn DOC.

Tài liệu của Bộ Ngoại giao VN viết về thỏa thuận ở Bali như sau:

“*Những Quy tắc này nhằm hướng dẫn thực hiện các hoạt động, các biện pháp và các dự án hợp tác chung đã quy định trong DOC.*

1. *DOC phải được thực hiện từng bước một, phù hợp với các điều khoản của DOC.*

2. *Các bên tham gia DOC tiếp tục tăng cường đối thoại và tham vấn, phù hợp với tinh thần của DOC.*

3. *Việc tiến hành các hoạt động hoặc các dự án đã được quy định trong DOC cần được xác định rõ ràng.*

4. *Việc tham gia các hoạt động hoặc các dự án cần được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.*

5. *Các hoạt động ban đầu trong phạm vi DOC cần phải là các biện pháp xây dựng lòng tin.*

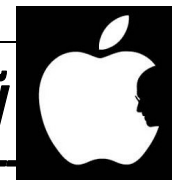
6. *Quyết định thực hiện các biện pháp hoặc các hoạt động cụ thể của DOC cần dựa trên sự đồng thuận của các bên và phải hướng đến mục tiêu cuối cùng là thực hiện Bộ Quy tắc về ứng xử ở Biển Đông (COC).*

7. *Trong quá trình thực hiện các dự án đã được thỏa thuận trong khuôn khổ DOC, khi cần thiết, sẽ trưng cầu sự phục vụ của các chuyên gia, các nhân vật kiệt xuất nhằm cung cấp nguồn lực cụ thể đối với các dự án liên quan.*

8. *Tiến trình thực hiện các hoạt động và các dự án đã được thỏa thuận trong DOC sẽ được báo cáo hàng năm cho Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN – Trung Quốc (PMC)."*

Nhưng chừng nào Trung Hoa chịu ngồi vào “tròng Luật pháp” với ASEAN là điều còn nhiều nghi vấn, nếu không muốn nói là viễn vông vì Trung Hoa muốn kéo dài thời gian trong khi vẫn tìm cách không chế và tranh chấp với một số nước ASEAN trên Biển Đông, trong đó quan trọng nhất là Việt Nam và Phi Luật Tân.

Vì vậy, trong Thỏa hiệp với Việt Nam hôm 11-10-2011, Tàu đã mảnh lời dụ khị Việt Nam rơi vào bẫy bằng



# STEVE JOBS chỉ có ở nước Mỹ

—Ngô Nhân Dụng 07-10-2011—

những câu chữ đường mật ghi trong Điều 1 của 6 Nguyên tắc như sau :

“1- Lấy đại cục quan hệ hai nước làm trọng, xuất phát từ tầm cao chiến lược và toàn cục, dưới sự chỉ đạo của phương châm “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” và tinh thần “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”, kiên trì thông qua hiệp thương hữu nghị, xử lý và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biển, làm cho Biển Đông trở thành vùng biển hòa bình, hữu nghị, hợp tác, đóng góp vào việc phát triển quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam-Trung Quốc, góp phần duy trì hòa bình và ổn định trong khu vực.”

Nhưng “đại cục” là cái gì, và “tầm cao chiến lược và toàn cục” là “tầm cao” ở đâu và “toàn cục” thì của bên nào, hay cũng lại do mấy “đồng chí anh em” Tàu tự đặt ra rồi tròng vào cổ Nguyễn Phú Trọng theo “bùa phép” của phương châm 16 chữ vàng và tinh thần 4 tốt nghe mãi đã nhảm tai : “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” và tinh thần “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt” ?

Sau cùng, hai bên đã chốt lại ở điểm 6 rằng : “Hai bên tiến hành cuộc gặp định kỳ Trường đoàn đàm phán biên giới cấp Chính phủ một năm hai lần, luân phiên tổ chức, khi cần thiết có thể tiến hành các cuộc gặp bất thường. Hai bên nhất trí thiết lập cơ chế đường dây nóng trong khuôn khổ đoàn đại biểu cấp Chính phủ để kịp thời trao đổi và xử lý thỏa đáng vấn đề trên biển.”

Đoạn kết này sẽ chẳng có ý nghĩa gì, nếu Trung Hoa cứ “tuần tự” tiến hành chiến thuật “gặm nhấm” biển đảo và tài nguyên của Việt Nam mà không cần phải dùng biện pháp quân sự cho hao của, tổn người thì đâu cần gì đến đường giây nóng hay nguội vì rằng VN đã sập bẫy Tàu rồi.

15-10-2011



**Chỉ có ở nước Mỹ mới có một người thành công như Steve Jobs. Nhiều người ví Steve Jobs với Henry Ford, Thomas Edison, những doanh nhân đã làm cách mạng trong ngành hoạt động của họ.**

Các sản phẩm họ đưa ra thị trường thay đổi đời sống của hàng trăm triệu con người. Với Henry Ford là xe hơi, với Thomas Edison là máy hát, máy quay phim, bóng đèn, với hơn 1000 bằng sáng chế. Với Steven Jobs là Macintosh, iPod, iPhones, iPads.

Gốc tích Steve Jobs giống Tổng thống Barack Obama, cả hai đều là “đứa con bị cha bỏ rơi,” của một sinh viên ngoại quốc và một phụ nữ Mỹ. Cha của Steve Jobs cũng đạo Hồi, người Syria, bỏ con từ khi ra đời, bà mẹ trẻ phải cho đứa bé làm con nuôi. Bố mẹ nuôi là những người lao động, Jobs phải rời trường đại học vì cha mẹ không đủ tiền trả học phí. Năm 20 tuổi, Jobs cùng Steve Wozniak, bạn học cũ, giúp vốn làm ăn. Wozniak bán chiếc máy tính hiệu HP, Jobs bán chiếc xe van Volkswagen góp được 1,350 đô la. “Chúng tôi làm việc 18 giờ một ngày, 7 ngày một tuần, làm việc vui quá,” Wozniak kể. Mới đầu cặm cùi trong phòng ngủ của Wozniak, sau chật chội quá đổi qua garage nhà Jobs. Khi chế ra máy Apple 2, Jobs thuê Jerry Manock làm cho cái mẫu, giá 1,500 đô la. Nhà họa kiểu kỹ nghệ yêu cầu trả tiền trước, vì “không biết mấy ông tương này sẽ làm ăn thế nào!” Steve Wozniak có tài chế ra máy, nhưng Steve Jobs là người nghĩ đến làm sao cho mọi người dùng được cái máy, để bán được máy.

Giác mộng của Steve Jobs, có lúc nói với Wozniak, là sẽ dựng lên một công ty trị giá 10 tỷ Mỹ kim, mà “không mất linh hồn”. Khi Steve Jobs chết, 56 tuổi, công ty Apple trị giá 350 tỷ đô la, Jobs được cả thế giới nhớ tới như một doanh nhân lỗi lạc. Linh hồn của Apple

vẫn là luôn luôn tìm cái mới, dám liều lĩnh làm cái mới, và nghĩ đến người trước khi nghĩ đến máy.

Một trong những người ngưỡng mộ Steve Jobs là một cậu ở Hồng Kông, Jonathan Mak, 19 tuổi. Tháng Tám, khi nghe tin Jobs từ chức vì bệnh ung thư nặng, cậu sinh viên này (họ Mạch đọc theo lối Hán Việt) đã vẽ kiểu một bức hình tỏ lòng kính trọng, đưa lên mạng. Hình đen trắng đơn sơ; dùng trái táo nhân hiệu các sản phẩm của Apple, thay vết cắn trên trái táo bằng bóng Steve Jobs nhìn nghiêng. Trong mấy ngày qua, bức hình này được khắp thế giới hoan nghênh, nó thể hiện đúng như lối Steve Jobs vẫn chọn kiểu cho các sản phẩm của ông: Đơn sơ mà đẹp. Cậu Jonathan đang được mấy trăm ngàn người vào mạng hoan hô, được các tờ báo ở Mỹ và Đức xin phép sử dụng, được các công ty thương mại mua quyền in trên áo thun, trên các món tưởng niệm Steve Jobs (cậu nói sẽ xin phép công ty Apple trước để được sử dụng hình trái táo của họ, rồi sẽ tặng các món tiền thu được cho việc nghiên cứu chống ung thư).

Trong cùng thời gian đó, một cô gái 19 tuổi đang đi biểu tình ở New York, trong đám hàng ngàn người xuống đường với khẩu hiệu “Chiếm Wall Street” (Occupy Wall Street). Wall Street là trụ sở thị trường chứng khoán New York, tượng trưng cho kinh tế tư bản hàng trăm năm nay. Phong trào này đã lan ra các thành phố lớn khắp nước Mỹ. Cô Zubeyda Akil ra khỏi nhà từ ngày 17 Tháng Chín khi vụ biểu tình bắt đầu, hành trang có một cái túi ngủ, mấy bộ quần áo, cái đệm trải trên lề đường hay trong công viên mỗi đêm, và một điện thoại di động, để (theo lời mẹ dặn) mỗi ngày gọi về nhà hai lần cho má yên tâm. Lâu lâu cô phải đi “sạc” máy điện thoại nhờ trong quán ăn McDonald, đường Broadway. Những người biểu tình đem theo các khẩu hiệu

tùy ý mình, không ai phối hợp, không ai nghiên cứu, ra lệnh. Chống chiến tranh, bảo vệ môi trường, bảo vệ thú vật, nhất là chống các nhà tài phiệt, các đại công ty, đòi Wall Street bớt tham lam, bớt làm liều gây khủng hoảng kinh tế làm bao người thất nghiệp. Nhiều người biểu tình là những sinh viên đã tốt nghiệp đại học, chưa có hay mới mất việc, và tất nhiên họ mang bên mình nhiều sản phẩm do Steve Jobs tung ra.

Chỉ có ở nước Mỹ mới thấy cảnh tượng đó. Đi biểu tình chống kinh tế tư bản mà vẫn sử dụng những thành tựu của nền kinh tế đó, iPod, iPhones, iPads. Rồi khi pin trong máy bị yếu, đi sạc điện nhờ ở quán McDonald, hệ thống “phát phứt” (Fast food) này cũng là một thứ mà chỉ kinh tế tư bản mới đẻ ra được! Cảnh tượng này, nói giản dị, gọi là Tự do.

Không có chính phủ nào đó nhân lực, tài nguyên và khả năng điều khiển cuộc sống kinh tế để đẻ ra những Apple hay McDonald; những Mark Zuckerberg (Facebook), Bill Gates (Microsoft), Larry Page (Google), hay Michael Dell (Dell). Họ thành công không phải chỉ nhờ kinh tế thị trường. Bộ Quốc phòng Mỹ có thể đã trả tiền cho những người sáng tạo ra kỹ thuật làm thành Internet. Nhưng muốn Internet được phổ biến, thay đổi đời sống hàng tỷ con người, phải chờ các doanh nhân. Kinh tế thị trường và chế độ tự do dân chủ là môi trường sản xuất ra những người sáng tạo, dám chấp nhận rủi ro, những người làm cách mạng trong đời sống hàng ngày cho mỗi ngày một tốt hơn. Quan trọng nhất là họ sống trong một xã hội tự do, dân chủ, tôn trọng luật pháp, trong đó có những luật lệ bảo vệ tài sản. Một món tài sản cần bảo vệ là bằng sáng chế, phát minh. Jonathan Mak sống ở một môi trường tự do và trọng pháp cho nên đã nghĩ ngay tới việc xin phép Apple sử dụng hình trái táo. Mai một, khi hình vẽ của chú được in trên áo thun, chắc chắn sẽ có hàng triệu chiếc áo tương tự được sản xuất ở Trung Quốc, không trả bản quyền; rồi lén lút chuyển ra

bán ở Hồng Kông và các nước khác! Họ chưa có thói quen tôn trọng quyền sở hữu, còn lâu mới tiến được!

Khi nhớ lại thời họ khởi nghiệp, Steve Wozniak kể rằng trong thời gian đó “có hàng triệu thanh niên như chúng tôi. Ai cũng nhìn về tương lai, cố nghĩ làm sao biến các ý kiến của mình thành doanh nghiệp lớn.” Steve Jobs không mang hình ảnh một “nhà tư bản” Wall Street. Chịu ảnh hưởng của đạo lý Đông Phương (theo đạo Phật sau chuyến đi Ấn Độ thời trẻ) Jobs sống giản dị, mang một lối nhìn không giống khuôn mẫu có sẵn. Người khác chế tạo máy vi tính cho thật tốt, thật hay, cho người tiêu thụ mua dùng rồi thích ứng với máy. Jobs luôn luôn dùng trực giác nghĩ tới người tiêu thụ trước, xem họ sống, nghĩ, cảm như thế nào và chế ra những cái máy thích hợp với con người, cho phép người và máy tương ứng, tương tác lẫn nhau.

Công ty Apple đã chế ra những cái máy giúp người mù “đọc” được giá trị đồng tiền họ nắm trong tay; giúp giáo dục trẻ em bị bệnh “tự kỷ” (autistic) biết đọc biết viết, chế những cái máy chuyển biến dữ kiện y khoa giúp việc chẩn bệnh; có máy giúp các hội từ thiện gây quỹ, chưa kể những iPod, iPhones, iPads thay đổi cách người ta sống hàng ngày, giải trí, liên lạc với nhau, thu thập tin tức và và học hỏi, đủ thứ. Ngoài 34,000 người làm cho công ty Apple ở Mỹ, còn hàng trăm ngàn công nhân khắp thế giới có công việc.

Nhiều người chỉ trích công ty Apple về tội “đưa công việc làm sang Trung Quốc” khi thấy những sản phẩm có chữ Made in China. Sự thực không phải.

Một cái iPad bán giá 499 đô la, thì trong đó chỉ có 12 đô la trả cho các xí nghiệp và công nhân Trung Hoa làm việc ráp các bộ phận lại. Có 250 đô la trả cho các công ty Samsung ở Đại Hàn, Toshiba ở Nhật, Broadcom ở Mỹ, còn cái pin đựng trong đó là do công ty Amperex Technology ở Hồng Kông, do công ty TDK Nhật Bản làm chủ. Ngoài ra còn những bộ

phận được chế tạo ở nhiều nước khắp thế giới. Phần lớn nhất trong số 499 đô la một chiếc iPad trả cho các cổ đông công ty Apple, dùng để trả tiền các bằng sáng chế, lương nhân viên, và đóng thuế. Đây là một thành quả của nền kinh tế toàn cầu hóa.

Mặc dù nhiều bạn trẻ đang biểu tình chống Wall Street, nhưng chính nhờ các định chế tài chánh ở đó, những người như Steve Jobs mới có cơ hội. Trước khi chính thức thành lập và ghi tên công ty Apple, Jobs và hai người bạn góp dần dần được 250,000 đô la. Bốn năm sau, công ty Morgan Stanley tổ chức việc phát hành thêm cổ phiếu đưa Apple vào thị trường chứng khoán, bán cổ phần cho công chúng. Số cổ phiếu mà ba nhà sáng lập làm chủ trị giá 1,800,000 đô la. Một cổ phần bán với giá 378 đô la trong tuần qua, hồi công ty mới ra công chúng năm 1980 chỉ đánh giá 2.75 đô la.

Paul Jobs, cha nuôi của Steve, là một công nhân chạy máy, chưa học hết trung học. Trong cái xưởng nhỏ mà ông dựng ở nhà, ông đã dành một khoảng cho cậu con nuôi, dạy con tập làm việc, tháo rời ráp máy cái máy, hy vọng cậu con sẽ thành một công nhân giỏi. Ông không ngờ đứa “con chửa hoang” ông nhận nuôi có sự nghiệp như sau này. Trong lúc kinh tế Mỹ suy yếu, ngành công nghiệp điện tử càng trì trệ, chỉ có Apple là vẫn được người ta chờ đợi khi tung ra các sản phẩm mới. Sau đó, bao nhiêu công ty khác thấy một thị trường mới mở ra, họ đua nhau chế các sản phẩm cùng công dụng. Cái tài của Steve Jobs không phải là tìm ra những sản phẩm mà thị trường muốn tiêu thụ. Năng khiếu đặc biệt của ông ta là làm ra những thứ mà người tiêu thụ thấy là phải thích. Những thứ đó lại thay đổi đời sống của mọi người.

Chỉ có một nền kinh tế thị trường trong một xã hội tự do dân chủ, mọi người bình đẳng pháp luật và bình đẳng cơ hội mới đẻ ra những nhà kinh doanh thành công như Steve Jobs. Những người biểu tình chống Wall Street không chống tất cả hệ thống kinh tế và chánh trị nước Mỹ. Đúng ra là họ có thiện chí

muốn cải thiện hệ thống đó. Họ đúng hay sai, không quan trọng. Trong chế độ dân chủ tự do, sau cùng các cử tri sẽ chọn muốn thay đổi cái gì, thay đổi ra sao. Bốn năm một lần, dân Mỹ có thể bắt đầu làm lại. Điều quan trọng là xã hội có tự do, ai cũng có quyền hội họp ngoài đường, có quyền phát biểu ý kiến. Bảo vệ các quyền tự do đó cần thiết hơn cả việc bảo vệ một hệ thống kinh tế tài chánh mà lúc nào người ta cũng thay đổi được. ●●●●●

Cứ mỗi lần, sau khi đến “xem” các phiên tòa xử các nhà dân chủ hoặc dân oan về, ngồi rãi thoải ở vườn hoa, họ lại trề miệng cong cớn đầy trào phúng:

- Ôi dào, trình độ, bản chất của cái gọi là “Tòa án tối cao nhân dân” tại Việt Nam là “càng trong bóng tối xử càng cao, càng ở mức cao xử càng tối” cho đến khi dân phải... nhân rằng ra mới thôi, như ông Cù Huy Hà Vũ, hay con bé Đỗ Thị Minh Hạnh đời, 7 năm liền chứ ít à?

Lại một tiếng “ui dào” nữa:

- Ở Việt Nam mình nếu có xử tới xử lui, xử đi xử lại, sơ thẩm hay phúc

để hiểu nỗi đau cuộc đời họ, nghe tiếng cười của bọn trẻ con theo mẹ lang thang, neho nhóc nơi vườn hoa Mai Xuân Thưởng, chìm vào điệu ru của những bà mẹ xanh xao nơi gốc cây, ghé đá trong những ngày dài chờ chồng rồi lặng lẽ cuộc sâu vào bản thể mình, để bật ra những giọt máu oan khiên cho họ... mong nhận về những tấm lòng của cộng đồng Hải ngoại từ 4 phương 8 hướng gom góp gửi về.... cũng chính vì không chịu viết trong khuôn phép đã quy định, lại buông thả theo những cảm xúc tự nhiên, bị mê hoặc bởi những khái niệm đẹp đẽ về tự do dân chủ, nhân quyền cho mình, cho dân, nên tôi đã trở thành nạn nhân oan uổng của chế độ độc tài cộng sản. Hàng chục lần bị bắt giữ ngang đường, với những lý do dựng ngược: buôn ma túy, buôn bán phụ nữ và trẻ em, có hành vi giết người... những lý do mà một chính thể đảng hoàng không thể nào áp dụng.

Và bây giờ nơi xứ sở phồn thịnh và giàu có của mảnh đất Hoa Kỳ, tôi lại nhớ về họ, nhớ gương mặt từng người nơi vườn hoa Mai Xuân Thưởng trong nhóm dân oan khiếu kiện trường niên, hay những nạn nhân tội nghiệp của đảng cộng sản, tại các xóm thôn hẻo lánh, nơi tôi tìm đến gặp họ để tường trình, viết bài.

Ngày tôi được trả tự do, suốt từ 3 giờ chiều, bọn “chó ác” vào trại để bắt cóc và áp giải tôi ra sân bay. Suốt 4, 5 tiếng đồng hồ trên con đường gặp ghềnh sỏi đá, bụi mù vì khí thải công nghiệp, rồi chờ đợi tại sân bay đến tận 11 giờ 15 phút khi máy bay cất cánh, tôi không được ăn gì (kể từ lúc 10 giờ sáng) mà chúng cứ nhắc đi nhắc lại như một con vẹt rằng: “Chúng tôi thả chị vì lý do nhân đạo, vì tương lai tốt đẹp của con gái chị và đặc biệt vì sức khỏe của chị... Bản chất của nhà nước Việt Nam vốn nhân đạo gấp triệu lần tư bản, nên tuy chị chưa thành khẩn nhận tội, còn chống đảng và nhà nước trong thời gian ở tù, nhưng chúng tôi vẫn “khoan hồng” để chị có điều kiện sang Mỹ chữa bệnh, để ba mẹ con chị được đoàn tụ v.v. và v.v... (lãng nhăng và lãng nhăng).

Nghe lần đầu tôi còn cười trừ vì biết tông cộng sản vốn nổi tiếng về nói láo. Ngay từ ngày còn nhỏ, tôi đã nghe cộng sản tuyên truyền bán rơi hàng nghìn máy bay Mỹ trên bầu trời Hà Nội, đến mức báo chí Mỹ phản ánh: “Số máy bay Mỹ rơi trên bầu trời Hà Nội nhiều hơn số máy bay Mỹ sản xuất được trong vòng 40 năm” kia mà. Cộng sản Việt Nam là quán quân về mặt nói láo, và lũ chó ác lại là tay

# NHỚ DÂN OAN VIỆT NAM

.....Trần Khải Thanh Thủy 07-10-2011.....

Cho đến giờ phút này khi đã xa Việt Nam hàng nghìn km, xa hẳn những người dân oan gầy gò, tả tơi, rách rưới..., ở giữa nơi xứ người giàu có, tôi vẫn thường nhớ tới họ, nhớ gương mặt đau khổ, nhàu nhĩ đến cái dáng “tiên thiên bất túc” chân dài chân ngắn, bước thấp, bước cao của họ do cuộc sống cực nhọc đưa lại, sau biết bao nhiêu chấn động thể thân ở đời... Nhớ từng chi tiết, việc làm cụ thể của họ, những lời họ trao đổi hoặc trêu chọc lẫn nhau, mỗi khi đi đến tòa án hoặc cổng nhà ông lớn về:

- Bà con ơi, chính quyền nhân dân là chính quyền trị dân.

- Tòa án nhân dân là Tòa xử nhân dân – một người tiếp trong phần kích, uất nghẹn.

Sợ chưa đủ để mọi người hiểu, người nọ giải thích thêm:

- Vì chỉ xử nhân dân mà thôi, không xử cấp bộ trưởng nào đâu!

Còn Công an nhân dân là Công an nhân rằng dọa người dân, đặc biệt là dân oan Việt Nam, bố bà con...

Những tiếng nói liên tiếp đuổi theo nhau:

- Quân đội nhân dân có nghĩa là Quân đội bỏ rơi nhân dân, mặc cho Tàu cộng xâm lấn.

Ngôn ngữ quả là có tác động trực tiếp, như tiếng chim gọi đàn, hễ người này ngừng là người kia nói tiếp:

- Còn Ủy ban nhân dân là Ủy ban trấn lột nhân dân.

- Đúng rồi – một người đàn ông vai hẹp, hông hẹp, ngực lép vì thiếu đói, quê tận Đồng Tháp, nơi “đều nhất có tên bác Hồ”, bình... loạn tiếp – Không trấn lột được thì quay sang hành dân là chính...

thẩm thì các nhà dân chủ hay dân oan nhà ta cũng chỉ có một thứ tội duy nhất mà thôi, đó là tội “phá rừng” đúng không bà con?

Trong lúc cả tôi và mọi người ngạc nhiên không hiểu thì người nọ chành miệng giải thích:

- Không đúng à, vì ở Việt Nam tòa án chỉ dùng “luật rừng” mà thôi!

Thế là tất cả cười toá lên.

Đã thành cái lệ, hễ ai mím môi, mím miệng đầy căng thẳng viết cho được lá đơn của mình hoặc của người bên cạnh, là y như rằng có người nhận xét:

- Dào ôi chẳng qua là độc lập trong nô lệ, tự do trong ngục tù, hạnh phúc trong đàn áp, chứ có cái đ. gì mà phải viết “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, độc lập – tự do – hạnh phúc”?

Cứ thế, họ vừa lý luận vừa giải thích theo cách nhìn vô cùng độc đáo và chính xác của mình... Nhiều câu nói nôm na, mách què của họ làm tôi giật mình, thán phục, đơn giản vì ngôn ngữ đâu có phải chỉ là cái vỏ vật chất của khái niệm. Bản thân nó chính là sự thông thái – nói chính xác hơn sự thông thái hòa tan trong ngôn ngữ – khiến nó có sức lay động thực sự. Đó cũng là lý do khiến tôi hay mò đến với bà con, dù không ít lần bị bọn chó ác (CA, định nghĩa mới về công an của người dân Việt Nam) rình rập, xin lệnh vây bắt, may được bà con cảnh giới mà không ít lần thoát hiểm.

Có thể nói, những số phận tả rơi rơi rụng ấy đã ăn sâu vào tiềm thức tôi, bởi ít nhất trong cuộc đời cầm bút của mình, tôi đã từng trộn mình vào với dân, với nước, hoà vào trong cực nhọc của họ – những người dân oan mất đất, mất ruộng mất vườn ở quê –

sai cho đảng cộng sản, thì chấp làm gì?

Nhưng đến lần thứ 5, thứ 10, chúng cứ nhai nhai như chó nhai giẻ rách thì tôi phát bực. Trong óc tôi hiện lên hình ảnh của bao người dân oan tội nghiệp mà xác thân là biểu hiện của những bất công, vô lý, tàn nhẫn ở đời. Tự nhiên lúc ấy tôi thêm được hét lên như họ. Hét như ông bà mình vẫn bảo: “Bi thì phải phần, phần thì phải phát, phát để mà động”, dù lời bất chấp các phát (biểu) của bà con, chính quyền cộng sản không hề động (đậy), nhưng tất cả từ dân oan, dân thường đi ngang chứng kiến đều cười ò lên trước mũi công an:

- Nhân đạo cái đ. gì, có mỗi cái nhân l... trong quần tao đây này, chúng mày có giỏi thì cướp nốt đi... ời đảng ơi là đảng ơi, đảng ăn phải của phải bả gì của mấy thằng doanh nghiệp mà nó sui cướp nhà, cướp đất của bà con cũng cướp để nó xây nhà máy bóc lột công nhân hờ đảng ơi? Một cái làng nhỏ bằng cái hím trẻ con mà mọc lên 4, 5 nhà máy xi măng thì người dân sống làm sao được? Đảng thì ăn vàng, ăn bạc còn chúng tôi mất nhà mất ruộng, chỉ có bụi xi măng ăn quanh năm suốt tháng thôi... ời đảng ơi là đảng ơi... ời... Đảng cậy có quyền thì lấy nốt cái nhân này đi... đảng ơi. Người dân chúng tôi chỉ biết có nhân l... ở trong quần thôi, làm đ. gì có nhân quyền, nhân đạo đảng ơi [1].

Vào Hỏa Lò, phải nằm trong khu cấm cố kỷ luật, biệt giam, chỉ có hai người trong “cổ mộ”, xung quanh im ắng đến rợn người, tôi lại nghĩ về họ, về Lê Thị Kim Thu – cây sắn ảnh “chó ác” tại khắp nơi có dân oan tụ tập. 44 tuổi đời mà có tới 24 năm tuổi kiện, mãi kiện đến mức quên cả việc lập gia đình. Nghĩa là vào nhà đá hai lần rồi mà vẫn chưa chịu về nhà... chồng, ra tù lần hai vẫn tiếp tục tình nguyện làm ‘dân oan xuyên thế kỷ’, từng tuyệt thực tại tạm giam Hỏa Lò 23 ngày trời đến mức cả đám bạn tù lần cán bộ quản giáo phát hãi, vì trông hình hài Thu khi đó không khác gì một bộ xương khô... trong má (!) Tuần đầu còn tỉnh táo đối đầu với công an, trả lời đanh thép rõ ràng, mạch lạc từng câu của quản giáo, phản đối chế độ cộng sản bần tàn bắt người vô tội. Tuần thứ hai, tuy mệt mỏi, phờ phạc, gầy yếu hơn, nhưng vẫn có thể mở miệng, máy mỗi nhờ bạn tù khiêng xuống khu vực nhà mét [2] tắm rửa, thay quần áo mỗi ngày. Từ ngày 20 của tuần thứ 3 trở đi, Thu rơi vào trạng thái tiền hôn mê, người gầy như que củi, hai xương chày lóm xuống, có thể đổ đầy một bát nước ô tô, nằm

thiêm thiếp, môi khô ráp, nứt nẻ, phỏng rộp, mặt hốc hác, mắt lơ đờ, miệng không thể mấp máy, đầu không thể lắc hay gật được nữa... Sang ngày thứ 23, biết không thể khuất phục được người phụ nữ can đảm bất khuất, có một không hai này, lại sợ mang tiếng với thế giới vì sự đàn áp nhân quyền dã man, bắt người vô cơ, cán bộ quản giáo đành phải báo cáo với trưởng trại, để mở một cuộc họp cấp tốc, rồi mở cửa cho tù tự giác vào khiêng Thu xuống trạm xá

Vào phòng cấp cứu, Thu lập tức được các nhân viên y tế truyền nước biển, rồi cho người bón từng giọt cháo loãng cho đến khi... từ cõi chết trở về.

Ra tòa, Thu lĩnh 12 tháng tù giam về tội “gây rối trật tự công cộng”. Sau khi kết án, quan tòa hỏi:

- Sau này ra tù có tiếp tục khiếu kiện nữa không?

Thu rành rẽ đáp:

- Có, chừng nào chưa đòi được đất, được nhà, được công lý cho bà con thì còn tiếp tục kiện cho đến khi sự thật được xác lập ở đời, tự do, dân chủ nhân quyền có mặt tại Việt Nam.

Câu trả lời của Thu khiến quan tòa đờ hằm, cứng họng, luật của nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bị chết, giấy lên đành đập nhường chỗ cho luật rừng lên tiếng, Thu bị kết án thêm 6 tháng nữa, tổng cộng hình phạt là 18 tháng tù giam, rồi bị tống về trại giam Ninh Khánh, nơi khét tiếng vì kỷ luật, hình phạt, đến mức chiếc quần lót đang mặc trên người, có ghi số điện thoại và địa chỉ của bạn tù cũng bị chính tay 4 cán bộ quản giáo nữ lột mất, phải “tự do” đi về Hà Nội mới sắm được đồ lót và mặc ngay trước cặp mắt “trợn trợn trợn trợn” của bà chủ sạp quần áo.

Trần Ngọc Anh, dân oan Vũng Tàu, bị mất 5250m<sup>2</sup> đất, cũng là một sự anh hùng không kém. Tuy chỉ được học hết lớp 2 vì nhà nghèo, con đông, gia đình bị ép lên vùng kinh tế mới, sau 20 năm khẩn khai được hơn 5000 m<sup>2</sup> đất, thì bị cộng sản giờ trở cướp trắng, thế là khăn áo gió đưa ra tận trung ương chống khiếu kiện. Thời kỳ đầu nhất sợ, chỉ ngồi tùm tùm cùng những người mới đến. Sau đó, được sự chỉ bảo, dìu dắt của nhóm người đi trước, liền theo nhóm bà con khiếu kiện tại vườn hoa, vắc đơn đến nhà các ông lớn, hoặc chặn xe chính phủ đưa đơn, gần hai năm trời vẫn chỉ là “dã tràng xe cát biển đông, nhọc nhằn mà chẳng nên cơm cháo gì”, bèn mặc đồ lót, đeo khẩu hiệu chéo qua người, viết nắn nót hàng chữ: “Người phụ nữ

miền Nam kiên cường, bất khuất, chống giặc nội xâm, còn một chút “lòng khờn” cũng chống”... Chí khí ngất trời, đi đến đâu dân oan, dân thường kéo theo cả loạt. Người người đồng thanh hô “cũng chống”. Bất kể đàn ông hay đàn bà đều bung miệng cười, vì biết tổng hai chữ “lòng khờn” nói lái theo nghĩa dân gian là gì...

Đám công an thoạt đầu ngờ ngác không hiểu, sau thấy bà con cứ bịt mũi cười hoài liền hiểu ra cơ sự chết người... Hai chó ác lập tức xông vào giật khẩu hiệu, bị Ngọc Anh giữ thế võ liên hoàn tung chưởng, gạt mạnh hai tay sang hai bên ngã sóng soài như một con nhái bén. Xấu hổ, cả đồn công an phường Điện Biên nhảy xô ra, tay dí dùi cui điện, chân đi giày đinh của ngành ra sức quật xuống đầu, xuống mặt, đập vào chỗ hiểm, vừa đập vừa quát:

- Này thì “lòng khờn” này, mày thích “lòng khờn” hả. Hôm nay chúng tao cho mày biết thế nào là lòng đại, “lòng khờn”.

Đòn thù quá mạnh khiến cô ngất xỉu, được bà con nhanh chóng đưa vào bệnh viện Xanh Pôn (Saint Paul) cấp cứu. Vừa kịp tỉnh dậy trên giường bệnh lại nhào đến nhà “tưởng thú” Nguyễn Tấn Dũng, trên tay toồng ten một chai xăng... Lại bị đánh, bị bóp huyết đến mức hai bắp tay nhào ra như cánh gà không bao giờ còn có thể đàn hồi, có rút trở lại như trước nữa. Ngay hôm đó, Ngọc Anh bị bắt. Ra tòa kết án 15 tháng, kiên quyết “chết vinh còn hơn sống nhục”, liền dùng dao cạo râu cửa cổ tay để tự tử. 11 giờ đêm, bạn tù xuống nhà mét đi vệ sinh, thấy Ngọc Anh ngồi, đầu dựa vào tường, hai bên cổ tay máu chảy ròng ròng, thất thần la lên: “Có người tự tử”. Cả phòng, hầu hết đã chìm sâu vào giấc ngủ, liền lồm cồm bò dậy, ngờ ngác nhìn nhau, khi hiểu ra liền lập tức kêu to: “Báo cáo cán bộ! Buồng M3 có người cấp cứu”.

Đưa xuống trạm xá, đích thân trưởng trại Đỗ Văn Hùng phải ngồi bên cạnh theo dõi, cảnh giới. Sợ uất kết chưa tan, Ngọc Anh tỉnh dậy lại giật đứt kim tiêm ra khỏi tay...

Sau này cùng vào trại 5, tôi có dịp gặp “người phụ nữ miền Nam kiên cường bất khuất” này và chứng kiến nhiều việc làm động trời của chị, kiên quyết không chụp ảnh, đặc biệt là khi phải đeo tấm biển ghi rõ tội danh cùng họ tên, án phạt trên người... Giằng co, trong thế gò lì căng thẳng suốt mấy tháng trời, đến mức trưởng trại phải ra lệnh bãi bỏ gần 1000 tấm ảnh đã chụp theo quy định bằng loạt ảnh mới, không biển hiệu, không

đóng số, chỉ có gương mặt “nghech nghếch” của tù nhân trước ống kính.

Ngay cả quần áo tù trại phát, Ngọc Anh kiên quyết không cho đóng thêm hai chữ phạm nhân to tướng vào sau lưng. Nghiêm nhiên, cả tôi và Phạm Thanh Nghiên trở thành người đồng lõa, không cứ quần áo trại mà cả đồng mớ quần áo gia đình gửi vào cũng kiên quyết không cho ghi tên, đánh dấu, khiến cán bộ quản giáo cũng như bạn tù phải lắc đầu e ngại, không dám “tự nhiên chủ nghĩa” như bạn đầu nữa. “Sơn ăn tùy mặt, ma bắt tùy người”, gặp phải người “cứng đầu cứng cổ”, cầm tinh con hổ như Ngọc Anh, không “sơn” nào dám ăn, “ma” nào dám bắt.

Vết thương ở phần kín bị chảy máu trong, gây sưng mủ nhiễm trùng, bao nhiêu lần đòi hỏi, đề đạt cán bộ y tế để được chữa trị mà họ – những động vật máu lạnh – một mực chối từ. Không thể khâu phục, Ngọc Anh một lần nữa phải dùng “thể mạnh” duy nhất của mình là tuyệt thực. Hy vọng nhờ bạn tù cấp báo ra ngoài, để được sự hậu thuẫn của dư luận quốc tế và bà con dân oan phía ngoài... 7 ngày trời, 14 lần cán bộ vắc mặt đến hát hàm hỏi:

- Có ăn không?

Ngọc Anh kiên quyết trả lời:

- Không, nếu không được chữa trị kịp thời thì không ăn!

Ngày thứ 8, ban giám thị trại phải xuống nước, yêu cầu bác sĩ của trại phải kịp thời cứu chữa để khỏi mang “tai tiếng”. Trên đà thắng lợi, cả tôi và Nghiên liền động viên Ngọc Anh ăn trở lại... Vậy mà vừa bùng phát cháo lên thì cán bộ xộc tới, mặt lạnh tanh thông báo:

- Nếu chị muốn ăn trở lại, phải ký vào biên bản đã, ghi rõ là: “Tôi xin được ăn như cũ”... Tiền của nhà nước bỏ ra nuôi các chị cũng phải có lý do, không phải cứ tự tiện muốn ăn là ăn, muốn bỏ là bỏ.

Tưởng dùng dạ dày để trí nhân cách Ngọc Anh như bao nhiêu trường hợp tù thường phạm trước đó sẽ có kết quả theo ý muốn là hạ nhục người tù, bắt phải tuân thủ theo nội quy, mệnh lệnh, không ngờ đặt mạnh bát cháo xuống sàn, Ngọc Anh trả lời cộc lốc:

- Không ăn!

Thêm hai ngày nữa qua đi trong thế gò lì căng thẳng, cũng là thêm vài ký thịt của Ngọc Anh “đội nón” ra đi. Từ 76 ký trước khi bước chân vào trại Hỏa Lò, sau 12 tháng tù, còn vên vện 58 ký, gầy ốm tong teo, tụt huyết áp, đau đầu, chóng mặt, cuối cùng cán bộ phải nhượng bộ, nhả với trưởng buồng:

- Thôi, nói chị ấy cứ ăn đi, không phải ký cốt, biên bản, xác nhận gì hết!

Ngày về đã gần kề, từ trường trại đến quản giáo, chị em tù đều ra sức khuyên nhủ Ngọc Anh: “Bình tĩnh trở lại, giữ sức để chống đoàn tụ cùng gia đình”... Đã tưởng bão tan, gió lặng, ai ngờ những cơn bão rớt lại ngấm ngấm trở lại, tạo thành cơn bão lớn hơn...

Giữa lúc tôi đang ngồi khâu lại vết rách trên đôi dép nhựa dưới chân, bỗng nghe những tiếng động “bốp bốp” và tiếng khóc nghẹn uất ức vang lên từ đầu dãy nhà trước:

- Các người dám đối xử với tôi thế hả, bỏ các người tưởng tôi không còn là con người sao?

Giọng nói ấy, khí tiết ấy rõ ràng của Ngọc Anh, tôi vội vàng bỏ dép, đi chân đất, chạy thực mạng về phía có tiếng khóc, tiếng kêu...

Vừa tới chân cầu thang, cũng là lúc Ngọc Anh được mọi người dìu xuống, trông bộ dạng tiều tụy của Ngọc Anh, mắt dại đi, răng bập vào môi tái nhợt, mặt trắng bệch, tóc tai xơ tung... Đoán ra mọi sự, tôi gào lên:

- Các người là một lũ ăn thịt người! Các người đối xử với người ta tàn ác thế à?

Cán bộ tên Chại mặt lạnh tanh, quay lưng bỏ đi, nhóm phạm nhân chuyên ôm chân cán bộ, để được xét giảm, vớt vát:

- Không phải lỗi cán bộ đâu chị ạ, do chị Ngọc Anh mất bình tĩnh quá thôi!

Máu dồn lên mặt phừng phừng, tôi uất ức hét lên:

- Mất bình tĩnh à? Các người mở to mắt ra mà nhìn đi, nước mắt đâu phải là nước lã? Các người cậy quyền cậy thế, ép con người ta đến nước này à?

Câu nói của tôi mang theo sức mạnh hủy diệt, lập tức cả chục cái miệng cùng im bặt.

Cơn cuồng nộ đã lên đến đỉnh

điểm và không có dấu hiệu dừng lại, trong lúc tôi mãi cãi nhau với bọn chó ác và lũ liếm chân chó, Ngọc Anh nhòai ra khỏi vòng tay lỏng lẻo của tôi lao thẳng đầu vào tường, ngay cổng trại

Đau xót, sững sờ, tê tái, tôi lặng đi mấy giây rồi như chợt hiểu ra nỗi nguy hiểm cận kề, liền lao vào bằng tất cả sức lực và sự cố gắng của mình, cùng mọi người kéo Ngọc Anh về phía trạm y tế.

Hồn than đã tự cháy hết mình, Ngọc Anh rũ ra như một cây cải úa, gục đầu xuống hai đầu gối trong trạng thái đờ đẫn, sấp ngất, miệng liên tiếp há ra để vừa thở, vừa đớp đớp không khí. Máu rỉ ra từ vết thương bết lấy tóc, trán sưng u lên như quả ổi, không kể 4, 5 cú đập trước đó ở đỉnh đầu, sau gáy, mang tai...

Nhà tù, nơi tích tụ những điều bất như ý, những nỗi sợ, những bi kịch không cách giải thoát, những tủi hổ đờn đau, những hăm hiu của số kiếp. Từ một người mẹ nhân hậu có 4 con thơ, bị cướp đất, rồi bị đánh, bị bắt, bị đối xử tàn tệ bất công trong tù, rồi triển miên ốm đau trong cảnh đói ăn, thiếu thuốc... Đã thế lá thư gia đình gửi vào kèm với số bánh kẹo, đồ ăn lại còn bị kiểm duyệt mất trắng. Kề này đổ lỗi cho người kia, không những không có lời giải thích thỏa đáng lại còn cao giọng kết tội:

- Chị bị điên à, chúng tôi giữ thư của chị làm gì?

Một lời nói một đọi máu, càng có thanh minh càng bị dồn ép, lên án, Ngọc Anh đã mất khả năng tự hiệu chỉnh mình, thay vào đó là cơn cuồng nộ điều hành, cơn tự ái kích động ngút trời...

Trong chế độ cộng sản Việt Nam, một chế độ vô cùng dốt nát và suy đồi, chuyện về dân oan còn là chuyện dài nhiều tập, tiếc là bài viết đã quá dài, đành tạm dừng tại đây.

**Sacramento 9-2011 \*\*\*\*\***

## Tiếng nói nông dân

### Tặng 1 triệu tấn lúa miễn chi, thưa Chính phủ

#### Hai Kim 03-10-2011

Hè thu 2 năm 2008 và 2009 Hiệp hội Lương thực Việt Nam chắc phải báo cáo lên Chính phủ rằng: gạo VN không có ai mua, giá lại thấp. Vì thế cho nên, Chính phủ mới có lý do chính đáng cho Hiệp hội Lương thực VN mua lúa gạo để tạm trữ, với giá rẻ như lấy không của nông dân. Năm 2010, mua tạm trữ luôn cả hại vụ lúa đông xuân và hè thu cũng với giá ăn cướp.

3 năm liên tiếp, lúa gạo bán không được, giá rẻ như bèo, Chính phủ không giúp tìm khách hàng, không hề có bất cứ biện pháp hiệu quả nào để làm tăng giá bán gạo xuất khẩu, bỗng dưng Chính phủ lệnh cho

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) phải tăng 1 triệu tấn lúa trong năm 2011. Tăng 1 triệu tấn lúa rồi bán cho ai? Giá cả ra sao? Thưa Chính phủ?

Cái cần tăng là tăng thu nhập cho nông dân.

Tăng 1 triệu tấn lúa mà không có biện pháp tăng giá lúa gạo, thu nhập nông dân sẽ không tăng, hoặc tăng quá ít so với công sức bỏ ra, thì tăng 1 triệu tấn lúa để mần chi, thưa Chính phủ?

Nhận lệnh, Bộ NN&PTNT vội vã ngày đêm nghiên cứu, xem xét nhiều biện pháp đồng bộ, lại bỏ công rà soát tới lui kỹ càng điều kiện sản xuất lúa thu đông (tức lúa vụ 3) ở các địa phương, cuối cùng quyết định: “Bộ Nông nghiệp nhận định có thể tăng thêm 94.000 ha lúa, nâng tổng diện tích xuống giống tại các tỉnh, thành thuộc Đồng bằng sông Cửu Long lên hơn 600.372ha. Các địa phương cần củng cố đê bao, hệ thống bơm điện và khai thác khả năng tăng diện tích lúa thu đông trong hệ thống sản xuất tôm-lúa ở các tỉnh ven biển như Sóc Trăng, Kiên Giang, Bạc Liêu và Cà Mau”. TTXVN Online cho biết.

Để đảm bảo ăn chắc 94.000 ha lúa thu đông tăng thêm, cần gia cố đê bao, nên “Bộ NN&PTNT đang trình Chính phủ xem xét hỗ trợ gần 200 tỷ đồng phân bổ cho các địa phương vùng Đồng bằng sông Cửu Long để gia cố bờ bao, bơm tát, lúa giống... đối với diện tích lúa thu đông tăng thêm”.

Nếu 200 tỷ dùng hết để gia cố bờ bao cho 94.000 ha, tính ra mỗi ha đầu tư khoảng 2.127.000 đồng, vậy mà phải chi thêm để bơm tát, chi cho lúa giống, rồi lại còn phải chi cho chăm, chăm, chăm. Vậy không biết riêng gia cố bờ bao được bao nhiêu đồng/ha?

Rà tới, tính lui hết mọi nhẽ, Bộ NN&PTNT chỉ quên duy nhất có một điều là: nước có thể lên cao bằng hoặc hơn năm 2000.

Hay là, Bộ NN&PTNT không quên, nhưng ý rằng nhiều năm nay nước nhỏ, đặc biệt năm 2010 nước chẳng chịu lên đồng, nên vội vàng lệnh cho các tỉnh, các huyện đắp vội sơ sơ đê bao, là đã đủ để nông dân

“ăn chắc”.

Thế nên, Bộ NN&PTNT đưa ra chỉ tiêu tăng vụ 3 cho lãnh đạo các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, lãnh đạo các tỉnh nhanh chóng chỉ đạo cho lãnh đạo các huyện lệnh cho các xã tổ chức họp dân, tiến hành tu bổ, khép kín đê bao, để nhanh chóng biến đất 2 vụ thành đất 3 vụ, xuống giống kịp thời vụ thu đông, đúng theo tinh thần chỉ đạo của trên.

Nhưng ôi!! Chính phủ và Bộ NN&PTNT tính một đằng, Ông Trời lại làm một nẻo. Nước năm nay lên sớm, mà lại lên cao, cao mãi, muốn vượt đỉnh lũ năm 2000. Những con đê gia cố vội vàng, tháng 5, tháng 6 đất còn mềm, chưa có chân cứng, nước lên cao, áp lực lớn, thấm vào làm nhão bờ đê, làm sao đê chịu nổi?

Vậy là, hàng loạt đê ở hai tỉnh Đồng Tháp và An Giang bị bẽ, đến ngày 28-9 Đồng Tháp mất trắng 700 ha, An Giang mất trắng khoảng 4.000 ha. Và còn vài chục ngàn ha lúa bị đe dọa nghiêm trọng. Nhiều nông dân ở Cà Mau cho biết: mỗi ha mất trắng nông dân thiệt hại khoảng 1.700.000 đến 2.000.000 đồng, 4.700 ha mất trắng có bao nhiêu hộ nông dân phải lâm vào cảnh nợ nần túng thiếu? Bộ NN&PTNT coi thường sức mạnh của thiên nhiên, nên nông dân phải trả giá.

Năm 2008, trả lời câu hỏi của báo *Sài Gòn giải phóng Online* về việc phát triển lúa vụ 3 liên quan tới lũ sớm đầu vụ, ông Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Cao Đức Phát cho biết: “Vấn đề này chúng tôi đã có ý kiến với địa phương là sản xuất lúa vụ 3 nhưng phải làm đồng bộ, đảm bảo thắng lợi. Các địa phương chỉ nên gieo sạ nơi nào có bờ bao tương đối chắc, đồng thời gia cố bờ bao, công bộng, xây dựng trạm bơm, đảm bảo tưới tiêu chủ động, không nên phát triển vụ 3 ở ạt, nhất là nơi có thể bị đe dọa hoặc mất trắng nếu lũ về sớm”. <http://www.sggp.org.vn/nong-nghiệpkt/2008/7/159862/>

Bờ bao “tương đối chắc” là bờ bao thế nào? Cao bao nhiêu? Rộng bao nhiêu? Không thấy ông Bộ trưởng nói rõ. Chỉ “tương đối chắc” thì làm sao chịu nổi đỉnh lũ cao như

năm 2000 (!?)

Không phát triển vụ 3 ở ạt sao năm 2011 này tăng đến 94.000 ha?

Có người sẽ nói: nông dân không muốn tăng vụ thì đừng làm, chính quyền ép uống gì đâu. Đã đồng ý làm thì thiên tai đâu ai muốn, đừng đổ thừa cho Nhà nước.

Trong thực tế, chính quyền các cấp kẹt “cái chỉ tiêu” nên dù muốn dù không, họ cũng phải ép nông dân làm vụ 3: lãnh đạo tỉnh nhận chỉ tiêu chuyển vụ của Bộ NN&PTNT, nên giao lại chỉ tiêu cho lãnh đạo các huyện, lãnh đạo các huyện nhận chỉ tiêu và giao lại cho lãnh đạo các xã.

Lãnh đạo các xã để không bị khiển trách, để không bị mất chức, họ buộc phải dùng mọi cách để ép nông dân làm lúa vụ 3, có nơi họ dùng cả những thủ đoạn mà tôi xin lỗi được gọi là gian trá.

Muốn biết rõ vấn đề này xin hãy đọc bài: “Ép dân tự nguyện làm lúa vụ 3” đăng trên báo *Lao động Online* ngày 16-7-09 <http://laodong.com.vn/home/ep-dan-tu-nguyen-lam-lua-vu-3/20097/147251.lao> dong sẽ thấy tất cả thủ đoạn mà chính quyền ở An Giang sử dụng để “ép dân tự nguyện”. Tôi xin trích một đoạn:

“Thậm chí tại xã Ô Long Vĩ, vì mục tiêu làm đê bao cho lúa vụ 3, chính quyền địa phương đã “bao” luôn đất nuôi tôm càng xanh của Chi hội Thạnh Lợi, chiếm 79,31% số diện tích nuôi tôm toàn huyện, trong đó có hộ đã được UBND huyện cấp chứng nhận đạt tiêu chí hộ kinh tế trang trại từ năm 2006. Không chỉ cấp xã, mà ngay cấp huyện cũng quyết tâm mở rộng lúa vụ 3 ngay. Bởi theo kế hoạch, đến năm 2010, Châu Phú sẽ “phủ sóng” lúa vụ 3”.

Ngày 28-9-2011, báo *Tuổi trẻ Online* cho biết: “Sáng 28-9, chúng tôi có mặt trên tuyến đê kinh 7, xã Ô Long Vĩ. Cánh đồng sản xuất lúa ở ấp Long Hưng bị ngập trong biển nước. Lũ đang đổ mạnh vào đoạn đê bị vỡ, tràn vào đồng. Trên bờ nhiều người dân đang đứng khóc rờn nhìn dòng nước đỏ ngầu cuộn cuộn nhấn chìm những ruộng lúa của họ...”

Ở tỉnh Đồng Tháp, chính quyền không “bắt ép dân tự nguyện” như ở tỉnh An Giang, nhưng lại phát sinh rắc rối, mâu thuẫn khác. Sự việc như sau:

Năm 2010. Tại kinh Cá Mũi, ấp Chiến Thắng, xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp, chính quyền cho hợp dân, thì 80% đồng ý làm vụ 3 còn 20% không đồng ý. Cuối cùng chính quyền giải quyết ai đồng ý thì làm vụ 3 ai không đồng ý thì thôi. Dân Tân Hồng chúng tôi gọi vui 80% người đồng ý làm vụ 3 là phe áo vàng, còn 20% người không đồng ý làm vụ 3 là phe áo đỏ. Tôi xin phép cũng gọi như vậy.

Lúc lúa vụ 3 của phe áo vàng gần cắt, nước lũ dâng lên, để bảo vệ lúa phe áo vàng đắp đê lại, thì phe áo đỏ phá ra, lý do phe áo đỏ phá đê là phải cho nước vào ruộng để vệ sinh đồng ruộng làm vụ đông xuân.

Nước càng ngày càng lên, tràn càng nhiều vào ruộng, nhưng hệ cứ áo vàng đắp thì áo đỏ phá. Nếu để lâu ngày e có biến, chính quyền đem Gô-be đến đắp đê bảo vệ lúa, thì phe áo đỏ đưa đàn bà, con gái nằm lăn ra cản.

Xót của, sợ lúa ngập nước, phe đa số áo vàng đồ quạu, nên tuyên bố hễ chính quyền rút đi là họ sẽ sử dụng dao, búa để nói chuyện với phe áo đỏ. Chính quyền phải đưa lực lượng công an cơ động tinh đến ngăn hai bên hỗn chiến. Cuối cùng ông Huỳnh Minh Đoàn, cựu Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Đồng Tháp, phải đích thân dàn xếp sự việc mới ổn thỏa (phe áo đỏ có một số bà con ruột của ông Huỳnh Minh Đoàn).

Năm 2011, đê bờ Bắc và bờ Nam được đắp, phe áo vàng và áo đỏ cùng làm lúa vụ 3. Ngày 28-9-2011 đê bờ Bắc bể, lúa chìm trong biển nước, còn bờ Nam đang ngày đêm hộ đê trong tuyệt vọng

Rút kinh nghiệm từ việc bể đê năm nay, tôi xin được có ý kiến cùng Chính phủ và Bộ NN&PTNT về việc làm lúa vụ 3 như sau:

Xin đừng “ép nông dân tự nguyện” làm lúa vụ 3.

Trước đây, sở dĩ có lúa vụ 3 là nhờ vào kế hoạch thành lập cụm tuyến dân cư của Nhà nước, nơi nào

tuyến dân cư và đường lộ giao thông hợp thành đê bao khép kín, thì nơi đó nông dân làm lúa vụ 3 ăn chắc. Vì lộ giao thông và tuyến dân cư có chiều rộng chân từ 20-30 m, chiều rộng mặt từ 15-25 m, chiều cao vượt đỉnh lũ năm 2000 khoảng 0,5-1 m.

Nay, muốn làm lúa vụ 3 thì Bộ Thủy lợi phải nghiên cứu thiết kế để trình cho Chính phủ một hệ thống đê bao bảo đảm lúa vụ 3 ăn chắc, chống được mức nước lũ cao hơn đỉnh lũ năm 2000 khoảng 1m trở lên.

Trồng lúa vụ 3 là để tăng thu nhập cho nông dân. Vậy Bộ NN&PTNT phải nghiên cứu có so sánh cụ thể và khoa học, lợi nhuận của nông dân tăng giảm ra sao khi chuyển từ 2 vụ sang 3 vụ, để trình cho Chính phủ. Bộ Công thương cần phải nghiên cứu kỹ càng: cần tăng số lượng gạo xuất khẩu hay tăng giá bán gạo, cái nào có lợi hơn.

Hiện nay, để khép kín đê bao làm lúa vụ 3, chính quyền thường cho biết Nhà nước cho tiền nhưng không đủ, nông dân phải đóng góp, số tiền đóng góp từ 7.000.000 đến 10.000.000 đồng/ ha, mức đóng góp này quá lớn, chưa kể thiết kế lại nhỏ, không đủ để chống lũ.

Đê làm vụ 3 trên diện tích 94.000 ha, Bộ NN&PTNT xin Chính phủ có 200 tỷ để chi gia cố đê bao và chi đủ thứ, vậy mà, chính quyền bắt nông dân phải đóng góp khoảng 658 đến 940 tỷ là quá nặng. Vì vậy, mong rằng Chính phủ hỗ trợ hết tiền để khép kín đê bao.

Chính phủ giúp nông dân miễn phí khép kín đê bao; trong đê bao ăn chắc được thiết kế bởi Bộ Thủy lợi, có sự đảm bảo lợi nhuận cao từ Bộ NN&PTNT, nông dân sẽ tự nguyện, vui vẻ, phấn khởi làm lúa vụ 3.

*Tác giả gửi trực tiếp cho BVN*



### **BẦY CON PHẢN PHÚC**

*(Cảm nghĩ của người tị nạn CS về dự án xây tượng đài Bà mẹ Việt Nam anh hùng của VC tại VN. Gửi đăng tư bản đỏ, tham nhũng, giết dân, bán nước)*

Bao năm bán nước buôn dân thế  
 Chưa thỏa lòng sao ? Chứa đủ giàu ?  
 Nước mất chủ quyền, dân mất mạng  
 Còn toan đem mẹ để bêu đầu ?  
 Lấy đầu người mẹ, con làm tượng  
 Để nặn thêm ra những thỏi vàng  
 Nhưng lại mị dân là tưởng niệm  
 Mẹ anh hùng chiến sĩ vinh quang !  
 Vinh quang ? Không đúng! Là ô nhục ...  
 Nhục bởi bầy con, lũ bạo tàn  
 Nửa thế kỷ hơn loài phản tặc  
 Giết dân bán nước để giàu sang !  
 Để nay xã hội thì băng hoại  
 Sông núi bầm tươi, hiến cộng Tàu  
 Dân tộc đau thương và nhục tủi  
 Do ai ? Chính đảng, lũ chur hầu !  
 Vì con gian ác nên người mẹ  
 Thẹn với năm châu, với xóm giềng  
 Với lớp người sau và kẻ trước  
 Với trang hùng sử giống Rồng Tiên !  
 Có gì vinh dự cho người mẹ  
 (Vinh dự vì con phản quốc à ?)  
 Đã bị bêu đầu trong gió bão  
 Lại còn bìa miệng tiếng gần xa !  
 Bầy con phản phúc không chừa mẹ  
 Chỉ bởi đã tâm, bởi bạc tiền  
 Xưa đã bị lừa công cất giầu  
 Nay còn lợi dụng để giàu riêng !  
 Nghe đây, bầy thú kia, tàn ác  
 Có biết lòng dân ngút oán hờn ?  
 Tức nước, bờ kia rồi sẽ vỡ  
 Sóng thần sẽ rửa hận giang sơn !!!

**Ngô Minh Hằng 09-10-2011**